

## Ê-sai

**Mục-đích:** Để kêu-gọi đất nước Giu-đa trở lại cùng Đức Chúa TRỜI và để nói về sự cứu-rỗi của Đức Chúa TRỜI qua Đấng Chịu-xức-dầu

**Người Viêt:** Tiên-tri Ê-sai, con của A-mốt

**Ngày Viêt:** Các biến-cổ trong các đoạn 1-39 xảy ra trong khi có mục-vụ của Ê-sai, vì vậy có lẽ chúng được viết khoảng 700 TC (Trước Christ giáng-sinh). Các đoạn 40-66 có thể được viết gần cuối đời Ê-sai, khoảng 681 TC.

**Bối-cảnh:** Phần lớn Ê-sai nói và viết tại Giê-ru-sa-lem

**Câu gốc:** “Nhưng Ngài đã bị đâm thủng vì các vi-phạm của chúng ta, Ngài đã bị nghiền nát vì tội lỗi của chúng ta; Sự kỹ luật để chúng ta được an-toàn rơi trên Ngài, Và vì Ngài bị quất bằng roi chúng ta được chữa lành. Tất cả chúng ta như chiên đã đi lạc, Mỗi người chúng ta đã rẽ theo lối riêng của mình; Nhưng Đức GIA-VÊ đã khiến tội-lỗi của tất cả chúng ta Rơi trên Ngài.” (53.5-53.6)

**Nhân-vật Chính:** Ê-sai, và hai người con trai của ông là Sê-a-Gia-súp và Ma-he-Sa-la-Hát-bát

**Đặc-điểm:** Sách Ê-sai gồm cả văn xuôi lẫn thơ và dùng nhân-cách-hóa (quy các phẩm-cách cá-nhân cho các nhân-vật thiên-thượng hoặc cho các vật vô tri). Tiên-tri trong Ê-sai bao gồm các tiên-đoán về các biến-cổ sắp xảy ra lẫn các biến-cổ trong tương-lai xa.

**Ý chính:** Người đã chậm-rãi đứng-dậy, dám đồng bèn im-lặng. Những người ở phía sau nghiêng về phía trước, ráng nghe. Bầu không-khí nghẹt thở. Người chọn các lời nói một cách cân-thận, và đã nói. Các lời đó phát ra như các mũi tên nhanh và đã tìm được mục-tiêu. Vĩ-nhân đó, một phát-ngôn-viên cho Đức Chúa TRỜI, đang cảnh-cáo và đang kết-án. Dám đồng trở thành bôn-chôn—di-chuyển vị-trí, siết chặt nắm tay, làm-bầm. Một số người đồng ý với thông-điệp đó, gặt đầu mình, và khóc êm-dịu. Nhưng một số lớn những người khác thì giận-dữ, và bắt đầu chống lại bằng các lời si-nhục và hăm-dọa. Như thế đó là cuộc đời của một đấng tiên-tri, Ê-sai.

Chức-vụ tiên-tri được thiết-lập trong những ngày của Sa-mu-ên, vị quan-án cuối cùng. Các đấng tiên-tri đã đứng với các thầy tế-lễ làm các người đại-diện đặc-biệt của Đức Chúa TRỜI. Vai-trò của đấng tiên-tri là để nói thay cho Đức Chúa TRỜI, đưng-đầu với dân-chúng và những người lãnh-đạo của họ với các lệnh và lời hứa của Đức Chúa TRỜI. Bởi vì vị-thế đưng-đầu này và khuynh-hướng bất tuân Đức Chúa TRỜI liên-tục của dân chúng, nên các đấng tiên-tri thật thường không được nhiều người ưa-chuộng. Dầu thông-điệp của họ thường không được nghe theo, nhưng họ luôn trung-tín và mạnh-dạn công-bố lẽ-thật.

Sách Ê-sai là bài viết đầu tiên của các bài viết của các đấng tiên-tri trong Thánh-Kinh; và Ê-sai thường được coi như là một Đấng tiên-tri lớn nhất. Ông đã được nuôi lớn trong một gia-đình quý-phái và cưới một nữ tiên-tri. Khởi đầu thánh-vụ của mình, ông được người

ta ưa-thích. Nhưng ông sớm trở thành không được ưa-thích nữa bởi vì thông-điệp của ông quá khó nghe. Ông kêu gọi dân-chúng quay bỏ cách sống tội-lỗi của họ và cảnh-cáo họ về sự phán-xét và hình-phạt của Đức Chúa TRỜI. Ê-sai có một thánh-vụ tích-cực trong 60 năm trước khi ông bị xử-tử trong đời trị-vì của Ma-na-se (theo truyền-thống). Là một sứ-giả đặc-biệt của Đức Chúa TRỜI cho Giu-đa, Ê-sai đã tiên-tri trong nhiều đời vua Giu-đa, và nhiều thông-điệp đó đã được ghi lại trong sách này. Các đời vua Giu-đa ấy là: U-xi-gia và Giô-tham, các đoạn 1-6; A-cha, các đoạn 7-14; và Ê-xê-chia các đoạn 15-39.

Phần nửa đầu của quyển sách (các đoạn 1-39) gồm những tố-cáo và công-bố gay-gắt khi ông kêu gọi Giu-đa, Y-sơ-ra-ên, và các quốc-gia xung-quanh phải ăn-năn hối-cải các tội-lỗi của họ. Tuy nhiên, 27 đoạn cuối (40-66) đầy an-ủi và hy-vọng khi Ê-sai hé lộ lời hứa của Đức Chúa TRỜI về phước ban cho trong tương lai qua Đấng Chịu-xức-dầu của Ngài.

Khi đọc Ê-sai, xin quý vị tưởng-tượng về người dưng-cảm này của Đức Chúa TRỜI, tuyên-bố lời Đức Chúa TRỜI không sợ-sệt, và xin lắng nghe thông-điệp của ông liên-hệ đến đời sống quý vị, để rồi trở lại, hối-cải, và được đổi mới. Đoạn xin quý vị tin-cậy nơi sự cứu-chuộc của Đức Chúa TRỜI qua Đấng Chịu-xức-dầu của Ngài và vui-mừng. Chúa Cứu-thể của quý vị đã đến, và Ngài lại sẽ đến lần thứ hai!

## A. CÁC LỜI PHÁN-XÉT (1.1-39.8)

## 1. Các tội của Y-sơ-ra-ên và Giu-đa (1.1-12.6)

Sự nổi-loạn của dân Đức Chúa TRỜI (1.1-1.9)

**1** Khái-tượng của Ê-sai con trai A-mốt, về Giu-đa và Giê-ru-sa-lem mà người đã thấy trong những ngày của U-xi-gia, Giô-tham, A-cha, và Ê-xê-chia, các vua của Giu-đa.

<sup>2</sup>Hãy lắng nghe, ôi các tầng trời, và nghe, đất ơi; Vì Đức GIA-VÊ phán,

“Những con trai mà Ta đã nuôi-dạy và nuôi-lớn, Nhưng chúng đã nổi dậy chống lại Ta.

<sup>3</sup>Một con bò biết chủ của nó, Và con lừa biết cái máng của chủ của nó.

Nhưng Y-sơ-ra-ên không biết, Dân Ta không hiểu.”

<sup>4</sup>Than ôi, đất nước tội-lỗi,

Dân-chúng bị trĩu nặng vì sự độc ác.

Dòng-dối của những kẻ làm điều ác,

Những con trai hành-động đòi-bại!

Chúng đã bỏ-rơi Đức GIA-VÊ,

Chúng đã khinh-dê Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên,

Chúng đã quay khỏi Ngài.

<sup>5</sup>Các người sẽ bị đánh một lần nữa tại đâu,

Khi các người tiếp-tục nổi-loạn?

Toàn-bộ cái đầu bị bịnh,

Và toàn-thể trái tim yếu-ớt.

<sup>6</sup>Từ lòng bàn chân cao đến cái đầu

Chẳng có một chỗ nào lành lặn cả,

Các vết bầm, các lằn roi, và thương tích còn mới,

Chưa rịt, chưa quấn băng,

Cũng chưa được xúc dầu cho êm.

<sup>7</sup>Xử các người tiêu-diệu,

Thành trì của các người bị lửa đốt cháy,

Những cánh-đồng của các người—những kẻ lạ đang

ngẫu-nghiên chúng trong sự hiện-diện của các người;

Nó là sự tan-hoang, khi bị các kẻ lạ lật đổ.

<sup>8</sup>Và con gái Si-ôn bị bỏ lại như một chỗ trú trong một vườn nho,

Như một cái chồi của người canh trong vườn dưa gan, như một thành bị vây.

<sup>9</sup>Trừ phi Đức GIA-VÊ vạn-quân

Đã để lại cho chúng ta một ít người sống-sót,

Thì chúng ta sẽ như Sô-đôm,

Chúng ta sẽ như Gô-mô-rơ.

Đức Chúa TRỜI đã có đủ rồi (1.10-1.17)

<sup>10</sup>Hãy nghe lời của Đức GIA-VÊ,

Các người những kẻ cai-trị của Sô-đôm;

Hãy để tai nghe chỉ-thị của Đức Chúa TRỜI chúng ta,

Các người dân của Gô-mô-rơ.

<sup>11</sup>“Hàng hà của lễ của các người cho Ta là gì?”

Đức GIA-VÊ phán,

“Ta đã có đủ chiên-đực từ lễ thiêu rồi,

Và mỡ của những con bò được nuôi béo.

Và Ta chẳng lấy làm vui-thú về máu của những con

bò đực, chiên con, hay dê đực.

<sup>12</sup>Khi các người đến châu trước mặt Ta,

Ai buộc các người làm việc giã-mạp này trên các sân của Ta?

<sup>13</sup>Đừng đem lễ vật vô giá-trị của các người nữa,

Hương-trầm là vật ghê-tởm đối với Ta.

Ngày trăng mới và ngày Ngung-nghi, việc triệu tập các hội-đồng—

Ta không thể chịu được sự độc-ác và hội-đồng trọng-thể.

<sup>14</sup>Ta ghét các hội trăng mới và các ngày lễ định-kỳ của các người,

Chúng đã trở thành một gánh nặng cho Ta.

Ta lấy làm mệt-mỏi vì cưu mang chúng.

<sup>15</sup>Vì vậy, khi các người giơ các bàn tay của các người ra để cầu-nguyện,

Ta sẽ giấu đôi mắt của Ta khỏi các người,

Phải, dù các người nhân thêm lời cầu-nguyện,

Ta sẽ không nghe.

Những bàn tay của các người nhuốm đầy máu.”

<sup>16</sup>“Rửa sạch các người đi, làm cho các người sạch đi;

Loại bỏ điều xấu trong việc làm của các người khỏi cái nhìn của Ta.

Ngung làm điều xấu-xa đi,

<sup>17</sup>Học làm điều lành;

Tìm-kiếm công-lý,

Trách-mắng kẻ nhân-tâm;

Bảo-vệ kẻ mồ-côi,

Bào-chữa cho người góa-bụa.”

“Chúng ta hãy biện-luận” (1.18-1.20)

<sup>18</sup>“Bây giờ hãy đến, chúng ta cùng biện-luận,”

Đức GIA-VÊ phán,

“Dầu tội của các người như hồng-diệu,

Chúng sẽ trắng như tuyết;

Dầu chúng như màu đỏ thắm,

Chúng sẽ trắng như lông cừu.

<sup>19</sup>Nếu các người ưng-thuận và vâng-lời,

Các người sẽ ăn sản-vật tốt nhất của đất này;

<sup>20</sup>Nhưng nếu các người từ-chối và nổi loạn,

Các người sẽ bị nuốt bởi thanh gươm.”

Quả thật, miêng Đức GIA-VÊ đã phán.

Si-ôn đòi-bại, sẽ được mua-chuộc (1.21-1.31)

<sup>21</sup>Làm thế nào thành trung-tín ấy đã thành một gái điếm,

Nó đã từng có đầy công-lý!

Một lần nó đã chứa sự công-chính,

Nhưng bây giờ nó chứa các kẻ sát-nhân.

<sup>22</sup>Bạc của người đã trở thành cấu-cặn,

Thức uống của người bị pha loãng với nước.

<sup>23</sup>Những kẻ cai-trị người là các kẻ nổi-loạn,

Và là đồng-bạn với các kẻ trộm;

Mọi người đều ưa của hối-lộ,

Và chạy theo phần thưởng.

Chúng chẳng bảo-vệ kẻ mồ-côi,

Lời bào-chữa của người góa-bụa cũng chẳng đến

trước mặt chúng.

<sup>24</sup>Bởi vậy Chúa GIA-VÊ vạn-quân,

Đấng Toàn-năng của Y-sơ-ra-ên tuyên-bố:

“À, Ta sẽ được nhẹ-nhõm về các đối-thù của Ta,

Và báo thù các kẻ thù của Ta cho Ta.

<sup>25</sup>Ta cũng sẽ trở tay Ta chống lại người,

Và sẽ sàng sảy hết cặn bã của người như với nước tro,

Và sẽ loại bỏ tất cả hợp-kim của người.

26Rồi Ta sẽ phục hồi các quan-án của người như lúc đầu,  
Và những cố-vấn của người như ban đầu;  
Sau việc đó người sẽ được gọi là thành có công-chính,  
Một thành trung-tín.”

27Si-ôn sẽ được chuộc với công-lý,  
Và những kẻ hối-cải của nó với sự công-chính.

28Nhưng các kẻ vi-phạm cùng các tội nhân sẽ bị  
nghiên-nát,  
Và những kẻ bỏ-roi Đức GIA-VÊ sẽ đến chỗ cuối  
cùng.

29Chắc-chắn, các người sẽ bị hổ-thẹn về những cây  
sồi mà các người đã muốn,  
Và các người sẽ bị xấu hổ vì các vườn mà các người  
đã chọn.

30Vì các người sẽ như một cây sồi có lá héo đi,  
Hay như cái vườn không có nước.

31Và người mạnh-mẽ sẽ trở thành bủ nhùi,  
Công việc của hắn cũng *thành* tia lửa.  
Như vậy cả hai sẽ cùng nhau cháy,  
Và sẽ chẳng có một ai đập tắt.

*Sự trị-vì toàn bộ của Đức Chúa TRỜI (2.1-2.11)*

**2** LỜI mà Ê-sai con trai A-mốt đã thấy về Giu-đa và  
Giê-ru-sa-lem.

2Bây giờ sẽ xảy ra rằng  
Trong các ngày sau rốt,  
Cái núi có đền của Đức GIA-VÊ  
Sẽ được vững-lập làm ngọn núi trường cho các núi,  
Và sẽ được nâng lên *cao hơn* các đồi đó;  
Và tất cả các quốc-gia sẽ đổ về nó.

3Và nhiều dân-tộc sẽ đến và nói:  
“Hãy đến, chúng ta hãy đi lên núi của Đức GIA-VÊ,  
Đến đền của Đức Chúa TRỜI của Gia-cốp;  
Đề Ngài có thể dạy chúng ta về các đường-lối của  
Ngài,  
Và để chúng ta có thể bước đi trong các nẻo của  
Ngài.”

Vì luật-pháp đó sẽ ra từ Si-ôn,  
Và lời của Đức GIA-VÊ từ Giê-ru-sa-lem.

4Ngài sẽ phán-xét giữa các quốc-gia,  
Và sẽ đưa ra các quyết-định cho nhiều dân-tộc;  
Và họ sẽ đập gươm của họ thành lưỡi-cày, và giáo  
của họ thành kéo tĩa cây.

Nước này sẽ chẳng giờ lên gươm chống lại nước kia,  
Và họ sẽ chẳng bao giờ học-tập việc chiến-tranh nữa.

5Hãy đến, hỡi nhà Gia-cốp, và chúng ta hãy bước đi  
trong ánh sáng của Đức GIA-VÊ,

6“Vì Chúa đã bỏ rơi dân Chúa, nhà Gia-cốp,  
Vì họ bị tràn ngập với ảnh-hưởng từ phương đông,  
Và họ là các thầy bói như dân Phi-li-tin,  
Và họ thỏa-thuận với con cái của các người ngoại-  
quốc.

7Xứ họ cũng đã đầy bạc và vàng lâu nay,  
Và các kho tàng của họ thì bát ngát;  
Lâu nay xứ họ cũng đã đầy những ngựa,  
Và các cỗ xe của họ thì vô số.

8Lâu nay xứ họ cũng đã đầy hình-tượng;  
Họ thờ-lạy công trình của bàn tay của họ,  
Các thứ mà các ngón tay của họ đã làm nên.

9Thế là người *thường* đã bị làm nhục,  
Và người *quan-trọng* đã bị hạ thấp,  
Nhưng xin đừng tha-thứ họ.”

10Hãy vào vàng đá và trốn trong bụi đất  
*Tránh* sự kinh-khiếp của Đức GIA-VÊ và về oai-  
nghiêm lộng-lẫy của Ngài.

11Cái nhìn kiêu-hãnh của loài người sẽ bị hạ thấp,  
Và sự kiêu-ngạo của loài người sẽ bị làm nhục,  
Và một mình Đức GIA-VÊ sẽ được nâng cao trong  
ngày đó.

*Ngày tính số đang đến (2.12-2.22)*

12Vì Đức GIA-VÊ vạn-quân sẽ có một ngày  
Chống lại mọi kẻ kiêu-ngạo và kiêu-kỳ,  
Và chống lại mọi kẻ tự cao,  
Để hắn có thể bị hạ thấp.

13Và chống lại tất cả những cây tuyết-tùng Li-ban  
kiêu-kỳ và tự-cao,

Chống lại tất cả những cây sồi Ba-san,

14Chống lại tất cả những núi kiêu-kỳ,  
Chống lại tất cả những đồi tự-cao,

15Chống lại mọi tháp cao,

Chống lại mọi thành-trì kiên-cố,

16Chống lại tất cả những chiếc tàu Ta-rê-si,  
Và chống lại mọi thủ-công đẹp.

17Và sự kiêu-ngạo của loài người sẽ bị si-nhục,  
Sự kiêu-kỳ của người ta sẽ bị hạ thấp,  
Và chỉ một mình Đức GIA-VÊ sẽ được nâng cao  
trong ngày đó.

18Nhưng các hình-tượng sẽ hoàn-toàn biến mất.

19Và người ta sẽ đi vào trong các động đá,

Và vào trong các hốc trong mặt đất

Trước sự kinh-khiếp của Đức GIA-VÊ,

Trước về oai-nghiêm lộng-lẫy của Ngài.

Khi Ngài chỗi dậy để làm cho trái đất run-rẩy.

20Trong ngày đó người ta sẽ ném cho các con chuột-  
chũi và những con dơi

Các hình-tượng bằng bạc và các hình-tượng bằng  
vàng của họ,

Mà họ đã làm cho họ để thờ-lạy,

21Để đi vào trong các động đá và các khe của vách  
đá,

Trước sự kinh-khiếp của Đức GIA-VÊ và về oai-  
nghiêm lộng-lẫy của Ngài.

Khi Ngài chỗi dậy để làm cho trái đất run-rẩy.

22Ngưng xem trọng loài người, mà hơi thở có sự *sống*  
ở trong lỗ mũi của hắn;

Vì dựa trên cái gì hắn phải được quý-trọng?

*Đức Chúa TRỜI sẽ cất bỏ các lânh-tụ (3.1-3.12)*

**3** Vì kìa, Chúa GIA-VÊ vạn-quân sẽ cất đi khỏi  
Giê-ru-sa-lem và Giu-đa

Cả sự cung cấp lẫn sự chống đỡ, toàn bộ sự cung  
cấp bánh,

Và toàn bộ sự cung cấp nước;

2Người phi thường và dũng-sĩ,

Quan-án và đáng tiên-tri,

Thầy bói và ông trưởng-lão,

3Chỉ-huy-trưởng 50 lính và người đáng tôn-trọng,

Ông cố-vấn và thợ thủ-công chuyên nghiệp,

Và thầy phù-thủy rành nghề.

4Và ta sẽ lập chỉ các đũa nhỏ làm chúa của chúng  
Và những đũa con nít thất-thường sẽ cai-trị họ,  
5Và dân-chúng sẽ bị áp-bức,  
Người này bị kẻ khác, và mỗi người bởi hàng xóm  
của hắn;  
Người trẻ sẽ quát-tháo trưởng-lão,  
Và kẻ hèn-hạ chống lại người đáng kính.  
6Khi một người bắt lấy anh em của hắn trong nhà cha  
hắn, *nói*:  
“Người có cái áo choàng, người sẽ cai-trị chúng ta,  
Và các sự đồ nát này sẽ ở dưới bàn tay của người<sup>1)</sup>,”  
7Vào ngày đó hắn sẽ phản-đối, rằng:  
“Ta sẽ không là thầy chữa-lành của các người,  
Vì trong nhà ta không có bánh cũng chẳng có áo  
choàng;  
Các người không nên chỉ-dịnh ta cai-trị dân-chúng.”  
8Vì Giê-ru-sa-lem đã vấp, và Giu-đa đã ngã rồi,  
Bởi vì lưỡi của họ và các hành-động của họ là chống  
lại Đức GIA-VÊ,  
Để nổi-loạn chống những con mắt có sự vinh-quang  
của Ngài.  
9Nét mặt của họ làm chứng chống lại họ.  
Và họ phô-bày tội của họ như tội của Sô-đôm;  
*Thậm-chí họ chẳng giấu nó.*  
Thống-khổ thay cho hồn họ!  
Vì họ đã đổ điều xấu-xa lên chính họ.  
10Nói với những kẻ công-chính rằng *sẽ tốt cho họ*,  
Vì họ sẽ ăn trái của những hành-động của họ.  
11Khốn cho kẻ ác! *Sẽ nguy cho hắn*,  
Vì điều gì xứng với hắn sẽ được làm cho hắn.  
12Ôi dân Ta! Những kẻ áp-bức họ là những đũa con  
nít,  
Và đàn-bà cai-trị họ.  
Dân Ta ôi! Những kẻ chỉ đường cho người dẫn người  
đi lạc,  
Và làm lộn-xộn chiều hướng của các đường-lối  
người.”

*Đức Chúa TRỜI sẽ phán-xét (3.13-3.15)*

13Đức GIA-VÊ chỗi-dậy để tranh cạnh,  
Và đứng để phán-xét dân-chúng.  
14Đức GIA-VÊ rút cuộc phán-xét các trưởng-lão và  
những ông hoàng của dân Ngài:  
“Chính các người đã nuốt vườn nho;  
Việc cướp-bóc người nghèo thì ở trong nhà các  
người.  
15Các người có ý gì bằng việc nghiền nát dân Ta.  
Và việc giày-vò khuôn mặt của người nghèo?”  
Chúa GIA-VÊ vạn-quân tuyên-bổ.

*Các người đàn-bà Giu-đa bị tố-giác (3.16-3.26, 4.1)*

16Hơn nữa Đức GIA-VÊ còn phán: “Bởi vì những  
đũa con gái Si-ôn kiêu-ngạo,  
Và bước đi với cổ ngẩng cao và những con mắt dụ dỗ  
Và đi qua lại ông-ọ,  
Và leng-keng các vòng cổ chân của chúng,  
17Cho nên Chúa sẽ khiến da đầu của những con gái  
Si-ôn bị vậy,  
Đức GIA-VÊ sẽ làm trán của chúng bị sói.”

18Trong ngày đó Chúa sẽ cất đi vẻ đẹp của những vòng  
mắt-cá, các vải băng đầu, các đồ trang-sức hình lưới-  
liềm, 19các hoa tai đong-đưa, các vòng cổ tay, các màn  
che mặt, 20các khăn trùm đầu, những dây chuyền mắt-  
cá, các khăn thắt lưng, các hộp dầu thơm, các bùa,  
21nhẫn, các khoen mũi; 22các áo tiệc, những áo khoác  
ngoài, các áo choàng không tay, các ví tiền, 23các  
gương tay, quần-áo lót, các khăn bịt đầu, và các màn  
che mặt.

24Bây giờ thay vì hương thơm ngọt sẽ có vật thối-  
rữa;

Thay vì dây lưng, thì dây trói;

Thay vì tóc chải gọn, thì đầu sói;

Thay vì quần-áo đẹp, quần mình bằng bao bố;

Và vết nhục thay vì sắc đẹp.

25Những người nam của người sẽ ngã bởi gương,  
Và những kẻ phi thường của người *sẽ ngã* trong  
chiến-trận.

26Và các công của nó sẽ than khóc và thương xót;  
Và bị bỏ rơi nó sẽ ngồi trên đất.

41Vì 7 bà sẽ cầm giữ 1 ông trong ngày đó, *nói*:  
“Chúng em sẽ ăn bánh của riêng mình và mặc áo  
của riêng mình, chúng em chỉ xin được gọi bởi danh  
chàng; xin hãy cất đi sự xấu-hổ của chúng em!”

*Một phần sống-sốt được để dành (4.2-4.6)*

2Trong ngày đó, cái Nhánh của Đức GIA-VÊ sẽ đẹp-đẽ  
và vinh-quang, và quả của trái đất sẽ là sự hãnh-diện và  
là sự tô-điểm của những kẻ còn sống-sốt của Y-sơ-ra-  
ên. 3Và sẽ xảy ra kẻ được để lại trong Si-ôn và vẫn còn  
lại trong Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là thánh—là mọi  
người được ghi vào sổ sự sống trong Giê-ru-sa-lem.  
4Khi Chúa đã làm sạch sự dơ dáy của những con gái  
của Si-ôn, và đã thanh-lọc sự đổ máu trong Giê-ru-sa-  
lem ra khỏi giữa nó, bởi linh phán-xét và linh đốt cháy,  
5thì Đức GIA-VÊ sẽ sáng-tạo trên toàn vùng núi Si-ôn  
và trên các hội-đồng của nó một đám mây vào ban  
ngày, tức là khói, và sự sáng chói của một ngọn lửa  
bùng vào ban đêm; vì trên tất cả sự vinh-quang sẽ có  
cái vòm. 6Và sẽ có một chỗ trú để *cho* bóng râm tránh  
sức nóng ban ngày, và là nơi ẩn-núp và tránh khỏi bão  
và mưa.

*Ấn-dụ về vườn nho (5.1-5.7)*

51Bây giờ hãy để ta hát cho Đấng rất yêu-dầu của ta  
Một bài ca của Đấng yêu-dầu của ta về vườn nho  
của Ngài.  
Đấng rất yêu-dầu của ta đã có một vườn nho trên một  
đồi đất màu-mỡ.  
2Ngài đã đào nó tất cả xung-quanh, đã dời các hòn đá  
của nó đi,  
Và đã trồng nó với nho đỏ tươi,  
Và Ngài đã xây một cái tháp ở chính giữa nó,  
Đã đào thành một cái vạt ép rượu nho trong nó;  
Rồi Ngài đã mong nó sản-xuất ra các trái nho ngon,  
Nhưng nó đã chỉ sản-xuất ra nho không ra gì.  
3“Và bây giờ, dân Giê-ru-sa-lem và người của Giu-đa  
ôi,  
Hãy phán xét giữa Ta và vườn nho của Ta.  
4Còn điều gì nữa để làm cho vườn nho của Ta mà Ta

<sup>1</sup>nghĩa là: người chịu trách nhiệm về các sự đồ nát này.

chưa làm cho nó?

Tại sao, khi Ta đã mong nó sản-xuất ra nho ngon, nó lại sản-xuất trái không ra gì?

<sup>5</sup>Vì vậy, bây giờ, để Ta bảo các người điều Ta sắp làm cho vườn nho của Ta:

Ta sẽ dời bỏ hàng rào của nó và nó sẽ bị thiêu nướng; Ta sẽ phá đổ vách của nó, và nó sẽ thành đất bị chà đạp.

<sup>6</sup>"Ta sẽ để nó bỏ hoang;

Nó sẽ chẳng được tia hay vun xới;

Song những bụi hồng đại và gai sẽ mọc lên.

Ta cũng sẽ truyền cho các đám mây đừng mưa trên nó."

<sup>7</sup>Vì vườn nho của Đức GIA-VÊ vạn-quân là nhà Y-so-ra-ên,

Và các người của Giu-đa là cây thú-vị của Ngài.

Vậy Ngài tìm công-lý, nhưng kìa chỉ có máu đổ,

Tim công-chính, nhưng kìa chỉ có tiếng kêu đau-buồn.

*Khốn cho kẻ độc-ác (5.8-5.30)*

<sup>8</sup>Khốn cho những kẻ thêm nhà vào nhà, nối cánh đồng với cánh đồng,

Cho đến chừng chẳng còn chỗ nữa,

Đến nỗi các người phải sống một mình giữa mảnh đất ấy!

<sup>9</sup>Trong các lỗ tai ta, Đức GIA-VÊ vạn-quân đã thề:

"Chắc-chắn nhiều nhà phải trở nên tan-hoang,

Cả những nhà lớn và đẹp, không người ở.

<sup>10</sup>Vì vườn nho 10 mẫu sẽ chỉ sản xuất được 22 lít<sup>(1)</sup> rượu nho,

Và 225 lít<sup>(2)</sup> hạt giống sẽ chỉ cho 36 lít<sup>(3)</sup> hạt."

<sup>11</sup>Khốn cho những kẻ dậy sớm vào buổi sáng để

chúng có thể đuổi theo rượu mạnh;

Những kẻ thức khuya vào buổi tối để rượu nho có thể làm đỏ bừng chúng!

<sup>12</sup>Và tiệc tùng của chúng có đàn lia và đàn hạc, trống com và ống sáo và rượu nho;

Nhưng chúng chẳng để ý đến các công-việc của Đức GIA-VÊ,

Chúng cũng chẳng xem-xét công-việc của bàn tay Ngài.

<sup>13</sup>Bởi vậy dân Ta đi lưu-đày vì chúng thiếu kiến-thức;

Các người đáng kính của chúng bị chết đói,

Và đám dân của chúng bị khô nê vì khát.

<sup>14</sup>Bởi vậy Âm-phủ đã nói rộng cổ họng nó và há miệng nó lớn vô-ngần;

Và sự lộng-lẫy của Giê-ru-sa-lem, đám dân của nó, tiếng ầm-ĩ của nó, và những kẻ hân-hoan bên trong nó, đều sa xuống trong đó.

<sup>15</sup>Thế là người *thường* sẽ bị si-nhục, và người *quan-trọng* bị hạ phẩm giá.

Những con mắt các kẻ kiêu-ngạo cũng sẽ bị làm nhục.

<sup>16</sup>Nhưng Đức GIA-VÊ vạn-quân sẽ được tôn-cao trong sự phán-xét,

Và Đức Chúa TRỜI thánh sẽ biểu lộ chính Ngài là

thánh trong sự công-chính.

<sup>17</sup>Rồi những chiến con sẽ ăn cỏ như trong đồng cỏ của chúng,

Và các kẻ lạ sẽ ăn trong các chỗ bỏ hoang của những người giàu.

<sup>18</sup>Khốn cho những kẻ kéo lê sự độc-ác với các dây của lời nói dối,

Và kéo lê tội-lỗi như thể với các dây thừng kéo xe;

<sup>19</sup>Kẻ nói: "Ngài hãy vội-vã, Ngài hãy thúc tiến công việc của Ngài để chúng tôi có thể thấy;

Và hãy để mục-đích của Đấng Thánh Y-so-ra-ên đến gần

Và xảy ra, để chúng tôi có thể biết!"

<sup>20</sup>Khốn cho những kẻ gọi xấu là tốt, và tốt là xấu;

Những kẻ dựng sự tối cho sự sáng và sự sáng cho sự tối;

Những kẻ làm đắng thành ngọt, và ngọt thành đắng!

<sup>21</sup>Khốn cho những kẻ khôn theo mắt của riêng chúng,

Và lanh-lợi theo cái nhìn của riêng chúng!

<sup>22</sup>Khốn cho những kẻ anh hùng trong việc uống rượu,

Và là người hùng trong việc pha rượu mạnh;

<sup>23</sup>Những kẻ biện minh cho kẻ ác vì của hối-lộ,

Và cướp mất quyền của những kẻ ở bên phe đúng!

<sup>24</sup>Bởi vậy, y như cái lưới rục rữa thiêu nướng gốc rễ,

Và cỏ khô cháy sụp vào trong ngọn lửa,

Thế là rễ của chúng cũng sẽ trở thành đồ mục-nát và

hoa của chúng cũng bị thổi đi như bụi-đất;

Vì họ đã bác-bỏ luật-pháp của Đức GIA-VÊ vạn-quân,

Và đã khinh lời Đấng Thánh của Y-so-ra-ên.

<sup>25</sup>Vì cơ này, cơn giận của Đức GIA-VÊ đã bùng

bùng chống lại dân Ngài,

Và Ngài đã giơ tay Ngài ra chống họ và đã đánh ngã họ,

Và các núi rúng-động; và xác chết của chúng giống như phân giữa các đường-phố.

Vì mọi điều này, cơn giận của Ngài vẫn chưa quay đi, Nhưng bàn tay Ngài vẫn còn giơ ra.

<sup>26</sup>Ngài cũng sẽ nâng lên một tiêu-chuẩn cho các nước,

Và sẽ huýt còi vì chúng từ các đầu-cung của trái đất;

Và kìa, chúng sẽ đến với vận-tốc nhanh.

<sup>27</sup>Chẳng ai trong chúng môi-mệt hay sẩy chân,

Không ai thiu thiu ngủ hay ngủ;

Dây nịt nơi eo chúng cũng không tháo ra,

Dây giày của chúng cũng chẳng đứt.

<sup>28</sup>Các mũi tên của chúng đều nhọn, và mọi cây cung của chúng đều được giương ra;

Các vó ngựa của chúng được coi như đá lửa, và các bánh xe của chúng như gió lốc.

<sup>29</sup>Tiếng gầm của chúng như sư-tử cái, và chúng rống như các sư-tử con;

Chúng gầm-gừ như chúng bắt lấy mồi,

Và mang nó đi không một ai giải-cứu nó.

<sup>30</sup>Và chúng sẽ gầm-gừ trên nó trong ngày đó như tiếng rống của biển.

Nếu người ta ngó vào xứ ấy, kìa, có sự tối-tăm và khốn-khó;

Cả ánh-sáng cũng bị làm tối bởi các đám mây của nó.

<sup>1</sup>Nguyên ngữ (nn): bát (bath); 1 bát bằng khoảng 22 lít.

<sup>2</sup>nn: ô-me (homer); 1 ô-me bằng khoảng 6 1/4 ê-pha hay bằng khoảng 225 lít.

<sup>3</sup>nn: ê-pha (ephah); 1 ê-pha bằng khoảng 36 lít.

*Sự hiện-thấy của Ê-sai (6.1-6.7)*

**6**<sup>1</sup>Trong năm vua U-xi-gia chết, tôi thấy Chúa đang ngồi trên một cái ngai, cao-sang và được tán-tụng, với vật áo dài của Ngài trải đầy đèn-thờ. <sup>2</sup>Những sê-ra-phim đứng bên trên Ngài, mỗi con có 6 cánh; 2 cánh che mặt của nó, và 2 cánh che các chân của nó, và 2 cánh để bay. <sup>3</sup>Và con này kêu con kia và nói:

“Thánh, thánh, thánh là Đức GIA-VÊ vạn-quân,  
Sự trọn-vẹn của toàn-thể trái đất là vinh-quang của Ngài.”

<sup>4</sup>Và các bản lề của những ngưỡng cửa rung-động vì tiếng của người gọi, trong khi đèn-thờ đang đầy khói.

<sup>5</sup>Lúc ấy tôi nói:

“Khốn cho tôi, vì tôi bị hủy-hoại!  
Bởi vì tôi là một người có các môi dơ-dậy,  
Và tôi sống ở giữa một dân có các môi dơ-dậy;  
Vì đôi mắt tôi đã thấy nhà Vua, Đức GIA-VÊ vạn-quân.”

<sup>6</sup>Lúc đó một trong các sê-ra-phim bay tới tôi, với than đang cháy trong tay mà nó đã gấp từ bàn-thờ bằng cái kẹp. <sup>7</sup>Và nó chạm than vào miệng tôi và nói: “Này, cái này đã chạm các môi của ngươi; và sự độc ác của ngươi được cất đi, và tội của ngươi được chuộc rồi.”

*Nhiệm-vụ của Ê-sai (6.8-6.13)*

<sup>8</sup>Đoạn, tôi nghe tiếng của Chúa, phán: “Ai Ta sẽ sai đi? và ai sẽ đi vì Chúng Ta?” Lúc ấy tôi thưa: “Có con đây. Xin sai con!” <sup>9</sup>Ngài bèn phán: “Hãy đi, và bảo dân này:

‘Cứ lắng nghe đi, nhưng chớ lãnh-hội;  
Cứ nhìn đi, nhưng chớ hiểu-biết.’  
<sup>10</sup>“Hãy làm cho các tâm của dân này mập ra<sup>(1)</sup>,  
Các lỗ tai của chúng nặng,  
Và những con mắt chúng mờ,  
E rằng chúng thấy với các mắt của chúng,  
Nghe với các lỗ tai của chúng,  
Hiểu với các tâm của chúng,  
Bèn trở lại và được chữa-lành chẳng.”

<sup>11</sup>Rồi tôi thưa: “Lạy Chúa, đến khi nào?” Và Ngài đáp:

“Cho đến khi các thành bị tan hoang và không có cư-dân,  
Nhà không có người,  
Và xứ ấy hoàn-toàn hoang vắng,  
<sup>12</sup>GIA-VÊ đã dời người ta đi xa,  
Và có nhiều nơi ở giữa xứ đó bị bỏ rơi.  
<sup>13</sup>Tuy nhiên sẽ có một-phần-mười trong nó,  
Và nó sẽ lại là *đôi-tượng* cho việc đốt cháy,  
Như cây vân-hương hay cây sồi  
Có gốc cây còn sót lại khi cây bị ngã.  
Hạt giống thánh là gốc của cây.”

*Chiến-tranh chống lại Giê-ru-sa-lem (7.1-7.9)*

**7**<sup>1</sup>Bấy giờ, xảy ra trong các ngày của A-cha, con trai của Giô-tham, con trai của U-xi-gia, vua Giu-đa, rằng Rê-xin vua A-ram và Phê-ca con trai của Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, đi lên đến Giê-ru-sa-lem để gây

chiến chống lại nó, nhưng không thể đánh lại nó. <sup>2</sup>Khi nó được báo cáo cùng nhà Đa-vít, rằng: “Dân A-ram đã đóng trại tại Ép-ra-im,” thì tâm vua và tâm của dân vua run như cây trong rừng rung trước gió. <sup>3</sup>Lúc ấy Đức GIA-VÊ phán cùng Ê-sai: “Hãy đi ra ngay bây giờ để đón A-cha, người và con trai của người là Sê-a-Gia-súp<sup>(2)</sup>, ở cuối ống dẫn nước của hồ nước thượng, trên đường cái dẫn tới sân đập vải, <sup>4</sup>và nói với người: ‘Hãy cẩn-thận, và bình-tĩnh, đừng sợ, và đừng nhát-gan bởi vì hai góc còn lại này của những khúc củi đang cháy âm-ỉ, vì con giận dữ-tợn của Rê-xin và A-ram, và con trai của Rê-ma-lia. <sup>5</sup>Bởi vì A-ram, với Ép-ra-im và con trai của Rê-ma-lia, đã mưu ác cho ngươi, nói: <sup>6</sup>“Chúng ta hãy đi lên chống Giu-đa và khùng-bổ nó và chúng ta chọc thủng các vách-thành của nó, và lập con trai của Ta-bê-ên làm vua ở giữa nó,” <sup>7</sup>Chúa GIA-VÊ phán như vậy: “Điều đó không đứng, cũng chẳng thành. <sup>8</sup>Vì đầu của A-ram là Đa-mách, đầu của Đa-mách là Rê-xin (bấy giờ trong vòng 65 năm nữa, Ép-ra-im sẽ bị tan-vỡ, để cho nó không còn là một dân nữa), <sup>9</sup>và đầu của Ép-ra-im là Sa-ma-ri và đầu Sa-ma-ri là con trai của Rê-ma-lia. Nếu các ngươi chẳng tin, các ngươi chắc-chắn sẽ không tồn-tại.”’”

*Câu Bé Em-ma-nu-ên (7.10-7.16)*

<sup>10</sup>Đoạn Đức GIA-VÊ lại phán cùng A-cha, rằng: <sup>11</sup>“Hãy xin GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của ngươi một dấu-hiệu cho chính ngươi; hãy làm nó sâu như Âm-phủ hoặc cao như trời.” <sup>12</sup>Nhưng A-cha nói: “Tôi sẽ không xin, tôi cũng sẽ không thử Đức GIA-VÊ!” <sup>13</sup>Lúc ấy Ê-sai nói: “Bây giờ hãy lắng nghe, nhà Đa-vít ôi! Thử tính kiên-nhẫn của người ta cũng như thử tính kiên-nhẫn của Đức Chúa TRỜI của ta là một điều quá nhỏ cho ngươi sao? <sup>14</sup>Bởi vậy chính Chúa sẽ ban cho các ngươi một dấu-hiệu: Này, một gái đồng-trình sẽ chịu thai và sinh ra một trai, và nàng sẽ gọi tên Ngài là Em-ma-nu-ên<sup>(3)</sup>. <sup>15</sup>Ngài sẽ ăn các sữa đồng và mật vào thời-điểm Ngài biết đủ để từ chối điều xấu và chọn điều tốt. <sup>16</sup>Vì trước khi bé trai đó sẽ biết đủ để từ chối điều xấu và chọn điều tốt, thì xứ của hai vua mà ngươi khiếp-sợ sẽ bị bỏ.

*Các thử-thách sắp tới cho Giu-đa (7.17-7.25)*

<sup>17</sup>Đức GIA-VÊ sẽ đem các ngày như vậy đến trên ngươi, trên dân ngươi, và trên nhà cha ngươi, như đã chưa từng bao giờ đến từ cái ngày mà Ép-ra-im tách ra khỏi Giu-đa, vua A-si-ri.” <sup>18</sup>Và sẽ xảy ra trong ngày đó: Đức GIA-VÊ sẽ huýt sáo gọi con ruồi ở phần xa-xôi nhất thuộc các sông của Ê-díp-tô<sup>(4)</sup> và gọi con ong ở trong xứ A-si-ri. <sup>19</sup>Và tất cả chúng sẽ đến và ổn-định trên các thung lũng dốc đứng và sâu, trên các rìa của những vách đá, trên tất cả bụi gai, và trên tất cả những chỗ cho nước uống. <sup>20</sup>Trong ngày đó Chúa sẽ dùng dao cạo thuê từ các vùng bên kia sông Cái (đó là, dùng vua A-si-ri), mà cạo đầu và lông chân; và nó cũng sẽ cạo bỏ râu cằm. <sup>21</sup>Bấy giờ sẽ xảy ra trong ngày đó một người có thể có một bò cái tơ và một cặp chiên còn sống; <sup>22</sup>và

<sup>1</sup>nghĩa là: trở ra, tối dạ

<sup>2</sup>Sê-a-Gia-súp nghĩa là phần còn sót lại sẽ phải trở về

<sup>3</sup>Em-ma-nu-ên nghĩa là Đức Chúa Trời ở với chúng ta

<sup>4</sup>Ai Cập

sẽ xảy ra rằng bởi vì sữa được sản-xuất dư-dật hẳn sẽ ăn các sữa đông, vì mọi người bị bỏ lại ở bên trong xứ sẽ ăn các sữa đông và mật. <sup>23</sup>Và sẽ xảy ra trong ngày đó rằng mọi chỗ nơi đã từng có một ngàn gốc nho, *đáng giá* một ngàn *siếc-lơ* bạc, sẽ trở thành các cây tầm-xuân và gai góc. <sup>24</sup>Người ta sẽ đến đó với những cung và tên bởi vì toàn xứ sẽ bị *phủ* bởi những cây tầm-xuân và gai góc. <sup>25</sup>Và về phần tất cả những ngọn đồi đã từng được vun xới với cày-cuốc, các người sẽ không đến đó vì sự những cây tầm-xuân và gai góc; nhưng chúng sẽ trở thành một nơi để thả bò và chiên để chà đạp.

*Đa-mách và Sa-ma-ri sụp-đổ (8.1-8.8)*

**8**<sup>1</sup>Đoạn *Đức* GIA-VÊ phán cùng tôi: “Hãy tìm cho người một cái bảng lớn, và viết lên trên nó với cây bút của loài người: Mau-lẹ là của cướp, nhanh-chóng là miếng mồi<sup>(1)</sup>. <sup>2</sup>Ta sẽ chọn cho chính Ta các nhân-chứng trung-tín để làm-chứng, thầy tế-lễ U-ri và Xa-cha-ri con trai của Giê-bê-rê-ki-a.” <sup>3</sup>Thế là tôi đã đến gần nữ tiên-tri ấy, bà thụ-thai và sinh ra một trai. Lúc ấy *Đức* GIA-VÊ phán cùng tôi: “Đặt tên nó là Ma-he-Sa-la-Hát-bát<sup>2</sup>; <sup>4</sup>vì trước khi thàng nhỏ biết cách kêu lên ‘Cha tôi’ hay ‘Mẹ tôi,’ thì sự giàu-có của Đa-mách và chiến-lợi-phẩm của Sa-ma-ri sẽ bị mang đi trước mặt vua A-si-ri.” <sup>5</sup>Và *Đức* GIA-VÊ lại phán thêm cùng tôi, rằng:

<sup>6</sup>“Vì các dân này đã bác-bỏ các dòng nước chảy dịu-dàng của Si-lô-ê,  
Và vui-mừng trong Rê-xin và con trai của Rê-ma-lia;  
<sup>7</sup>Bây giờ, vì cố đó, này, Chúa sắp giáng trên họ nước của sông Cái mạnh và nhiều,  
Tức là vua A-si-ri và mọi vinh-quang của người;  
Và nó sẽ dâng lên trên tất cả các lòng sông và tràn qua tất cả các bờ của nó.  
<sup>8</sup>Rồi nó sẽ quét vào Giu-đa, nó sẽ chảy tràn và lướt qua,  
Nó sẽ ngập cả đến cổ;  
Và các cánh của nó sẽ xộc che hết bề rộng của xứ của Chúa, Em-ma-nu-ên ơi.”

*Một nhóm còn sót lại tin (8.9-8.23)*

<sup>9</sup>“Bị đập vỡ, ôi các dân-tộc, và bị tan-nát;  
Và mọi nơi xa-xôi của trái đất, hãy để tai nghe.  
Nai nịt người đi, vậy mà *vẫn* bị tan-nát;  
Nai nịt người đi, vậy mà *vẫn* bị tan-nát.  
<sup>10</sup>Nghĩ ra một kẻ đi nhưng nó sẽ bị ngăn chặn;  
Nói ra một lời đi, nhưng nó sẽ không đứng,  
Vì *Đức* Chúa TRỜI ở với chúng ta.”  
<sup>11</sup>Vì *Đức* GIA-VÊ đã phán như vậy cùng tôi với sức mạnh của bàn tay và đã chỉ-dạy tôi đừng bước đi theo đường-lối của dân này, rằng:  
<sup>12</sup>“Người chớ nói rằng: ‘Nó là một âm-muru!’  
Cho mọi điều mà dân này gọi là một âm-muru,  
Và người chớ sợ điều chúng sợ, và đừng kinh-hãi về nó.  
<sup>13</sup>Ấy là *Đức* GIA-VÊ vạn-quân Đấng mà người phải

xem là thánh.

Và Ngài sẽ phải là sự kinh-sợ của người,

Và Ngài sẽ phải là sự khiếp-sợ của người.

<sup>14</sup>Rồi Ngài sẽ trở thành một nơi thánh;

Nhưng cho cả hai nhà của Y-sơ-ra-ên, một hòn đá để đánh và một vàng đá để vấp chân,

Một cái bẫy và một cái cửa sập cho cư-dân Giê-ru-sa-lem.

<sup>15</sup>Và nhiều người sẽ vấp chân trên chúng,

Rồi họ sẽ té và bị bẻ gãy;

Thậm-chí họ sẽ bị bẫy và bị bắt.”

<sup>16</sup>Hãy gói lại lời chứng này, niêm-phong luật này ở giữa các môn-đồ của tôi. <sup>17</sup>Và tôi sẽ trông-đợi *Đức* GIA-VÊ là Đấng đang ẩn-mặt của Ngài tránh nhà Gia-cốp; thậm-chí tôi sẽ háo hức tìm Ngài. <sup>18</sup>Kìa, tôi và con-cái mà *Đức* GIA-VÊ đã ban cho tôi đều là các dấu-hiệu và các điều kỳ-diệu tại Y-sơ-ra-ên từ *Đức* GIA-VÊ vạn-quân, Đấng ngự trên Núi Si-ôn. <sup>19</sup>Và khi chúng nói với người: “Hãy hỏi ý-kiến các kẻ đồng-cột và câu-hồn là những kẻ thi-thảm và xì xào.” thì *đáp rằng*: Một dân-tộc chẳng nên câu-hỏi ý-kiến *Đức* Chúa TRỜI của mình sao? *Có phải họ nên câu-hỏi ý-kiến* kẻ chết nhân danh người sống ư? <sup>20</sup>Hãy theo luật-pháp và hãy theo lời chứng! Nếu chúng chẳng nói theo lời này, ấy là bởi vì chúng không có một buổi sớm mai nào. <sup>21</sup>Và chúng sẽ bị ép mạnh và bị chết đói đi qua xứ ấy, và sẽ hóa ra rằng khi chúng đói, chúng sẽ giận-diên lên và nguyện-truía vua của mình và *Đức* Chúa TRỜI của mình trong khi chúng ngược mặt nhìn lên. <sup>22</sup>Rồi chúng sẽ nhìn xuống đất, và kìa, *chỉ thấy* tai-họa và tối-tăm, sự u ám của nỗi thống-khô; và *chúng sẽ* bị đuổi đi vào trong sự tối-tăm. <sup>(3)23</sup>Nhưng ả là người đã chịu thống-khô sẽ không còn ủ rũ nữa; trong các lần trước Ngài đã coi thường đất Sa-bu-lôn và đất Nép-ta-li, nhưng từ đó trở đi Ngài sẽ làm cho nó vinh-quang, bằng đường biển, bên kia sông Giô-đanh, xứ Ga-li-lê của các dân ngoại.

*Sự giáng-sinh và trị-vì của Chúa Bình-an (9.1-9.6)*

**9**<sup>(4)1</sup>Đám dân đi trong sự tối-tăm

Sẽ thấy một sự sáng lớn;

Những kẻ sống trong một xứ tối-tăm,

Sự sáng đó sẽ chiếu trên chúng.

<sup>2</sup>“Chúa sẽ làm dân này sinh-sống này-nở,

Chúa sẽ tăng thêm niềm vui,

Họ sẽ vui trong sự hiện-diện của Chúa

Như với niềm vui trong mùa gặt,

Như họ vui-mừng khi họ chia chiến-lợi-phẩm.

<sup>3</sup>Vì Chúa sẽ bẻ cái ách là gánh nặng của họ và cái gậy trên vai họ,

Cái roi của kẻ áp-bức họ, như trong ngày của Ma-đi-an.”

<sup>4</sup>Vì mọi đôi hia của dưng-sĩ đi hia trong sự om sòm của *chiến-trận*,

Và áo khoác đâm máu, sẽ bị đốt, là dầu cho lửa.

<sup>5</sup>Vì một con trẻ sẽ sinh cho chúng ta, một con trai sẽ được ban cho chúng ta;

Và chính quyền sẽ ở trên các vai Ngài;

Và tên Ngài sẽ được gọi là *Đấng* La-lùng, *Đấng*

Muru-luận, *Đức* Chúa TRỜI toàn-năng,

<sup>1</sup>Nguyên ngữ: Ma-he-Sa-la-Hát-bát=Mau-lẹ là của cướp, nhanh-chóng là miếng mồi

<sup>2</sup>Ma-he-sa-la-hát-bát=Mau lẹ là của cướp, nhanh chóng là miếng mồi.

<sup>3</sup>Các bản Thánh Kinh khác: Câu 9.1

<sup>4</sup>Các Thánh Kinh Anh-ngữ khác: Câu 9.2

Cha Đời-đời, Chúa Bình-an.

<sup>6</sup>Sự gia-tăng của chính quyền của Ngài hay của sự bình-an sẽ không dứt,

Trên ngôi Đa-vít và trên vương-quốc của người,  
Để vững-lập nó và để duy-trì nó với công-lý và sự công-chính

Từ lúc ấy trở đi và mãi mãi.

Lòng sốt-sắng của Đức GIA-VÊ vạn-quân sẽ hoàn-thành điều này.

*Đức Chúa TRỜI nổi giận vì Y-so-ra-ên kiêu-căng (9.7-9.20)*

<sup>7</sup>Chúa gửi một lời chống Gia-cốp,

Và nó giáng trên Y-so-ra-ên.

<sup>8</sup>Và tất cả dân-chúng đều biết *lời đó*,

*Đó là*, Êp-ra-im và cu-dân Sa-ma-ri,

Ngoan cố trong kiêu-hãnh và kiêu-căng của tâm-lòng:

<sup>9</sup>“Những cục gạch đã đổ xuống,

Nhưng chúng ta sẽ xây lại với các hòn đá tron nhẵn;

Những cây sung-dâu đã bị đốn xuống,

Nhưng chúng ta sẽ thế *chúng* bằng những cây tuyết-tùng.”

<sup>10</sup>Bởi vậy Đức GIA-VÊ dấy lên những đối-thù từ Rê-xin chống lại họ,

Và khuấy-động những kẻ thù họ,

<sup>11</sup>Dân A-ram ở phía đông và dân Phi-li-tin ở phía tây;  
Và chúng há mồm nuốt trọn Y-so-ra-ên.

*Dù* mọi điều này, cơn-giận của Ngài chẳng quay đi,

Và bàn tay Ngài vẫn còn giờ ra.

<sup>12</sup>Vậy mà dân ấy chẳng quay về với Ngài, là Đấng đã đánh họ,

Họ cũng chẳng tìm Đức GIA-VÊ vạn-quân.

<sup>13</sup>Vì vậy Đức GIA-VÊ cắt đầu và đuôi khỏi Y-so-ra-ên,

*Cá* nhánh cây chà là lẫn cây cò nển chỉ trong một ngày.

<sup>14</sup>Cái đầu là người trưởng-lão và kẻ đáng tôn-trọng,  
Và tiên-tri dạy dỗ-trá là cái đuôi.

<sup>15</sup>Vì các kẻ hướng-dẫn dân này đang dẫn *họ* đi lạc;  
Và những kẻ được họ dẫn-dắt đều bị đem đến sự lầm-lẫn.

<sup>16</sup>Bởi vậy Chúa chẳng lấy làm vui về các người trai trẻ của họ,

Ngài cũng chẳng thương-hại các kẻ mò-côi của họ hay các người góa-bụa của họ;

Vì mọi người trong bọn là vô-thần và làm điều xấu-xa,

Và mọi miệng đang nói điều đại-dột.

*Dù* mọi điều này, cơn-giận của Ngài chẳng quay đi,

Và bàn tay Ngài vẫn còn giờ ra.

<sup>17</sup>Vì sự độc-ác cháy như một ngọn lửa;

Nó thiêu-hủy những cây tầm-xuân và các bụi gai;

Thậm-chí nó đốt các nơi rậm rạp trong rừng,

Và một cột khói cuộn cuộn dâng lên.

<sup>18</sup>Bởi cơn thịnh-nộ của Đức GIA-VÊ vạn-quân đất ấy bị đốt cháy hết,

Và dân ấy như dầu cho lửa;

Chẳng có ai tha cho anh-em của mình.

<sup>19</sup>Có *cái* gì ở trên bàn tay hữu chúng lạng hết nhưng vẫn đối,

Và chúng ăn *cái* ở trên bàn tay tả song chẳng no;

Mỗi người trong bọn ăn thịt của cánh tay nó.

<sup>20</sup>Ma-na-se nuốt Êp-ra-im, và Êp-ra-im *nuốt* Ma-na-se,

Và cùng nhau chúng chống Giu-đa.

*Dầu* mọi điều này, cơn-giận của Ngài chẳng quay đi,

Và bàn tay Ngài vẫn còn giờ ra.

*A-si-ri là công-cụ của Đức Chúa TRỜI (10.1-10.19)*

**10**<sup>1</sup>Khốn cho những kẻ ban-hành các luật-lệ xấu-xa,

Và *khốn* cho các kẻ cứ ghi điều tội lỗi,

<sup>2</sup>Để tước-đoạt nhu-cầu của công-lý,

Và để cướp quyền-lợi khỏi kẻ nghèo trong dân Ta,

Để chúng bóc lột những kẻ góa,

Và để chúng cướp-bóc những kẻ mò-côi.

<sup>3</sup>Bấy giờ các người sẽ làm gì trong ngày trừng phạt,

Và trong sự tàn-phá sẽ đến từ xa?

Các người sẽ trốn đến ai để *xin* giúp-đỡ?

Và sẽ để lại vinh-quang của mình ở đâu?

<sup>4</sup>Chẳng có gì *khác hơn* là thu mình ở dưới các tù nhân

Hay ngã xuống ở dưới những kẻ bị giết.

*Mặc dầu* mọi điều này, cơn-giận của Ngài chẳng quay đi,

Và bàn tay Ngài vẫn còn giờ ra.

<sup>5</sup>Khốn cho A-si-ri, là cây roi của cơn giận Ta

Và trong bàn tay nó là cây gậy của sự phẫn-nộ Ta,

<sup>6</sup>Ta sai nó chống lại một quốc-gia vô-thần

Và ủy-nhiệm nó chống lại đám dân làm Ta thịnh-nộ

Để chiếm-đoạt của ăn-cấp và để chộp lấy của cướp-bóc,

Và để đập chúng xuống như bùn trên các đường-phố.

<sup>7</sup>Tuy nhiên nó không có ý-định như thế

Tâm nó cũng chẳng trù-tính như thế,

Nhưng đúng hơn trong tâm nó là để tiêu-diệt,

Và để cắt-đứt không chỉ một ít quốc-gia.

<sup>8</sup>Vì nó nói: “Các hoàng-tử của ta không là mọi vua sao?”

<sup>9</sup>Ca-nô chẳng như Cạt-kê-mít à,

Hay Ha-mát như A-t-bát,

Hay Sa-ma-ri như Đa-mách sao?

<sup>10</sup>Như bàn tay ta đã với tới các vương-quốc thờ hình-tượng,

Có các tượng chạm lớn hơn *tượng chạm* của Giê-ru-sa-lem và Sa-ma-ri,

<sup>11</sup>Ta sẽ chẳng gây ra như vậy đối với Giê-ru-sa-lem

và hình-tượng của nó

Như ta đã gây ra cho Sa-ma-ri và hình-tượng của nó à?”

<sup>12</sup>Vì vậy sẽ xảy ra khi Chúa đã hoàn-tất mọi công-việc của Ngài trên Núi Si-ôn và trên Giê-ru-sa-lem, *Ngài sẽ phán*: “Ta sẽ viếng thành-quả của cái tâm kiêu-căng của vua A-si-ri và sự phô-trương long trọng của sự kiêu-kỳ của đôi mắt nó.” <sup>13</sup>Vì hẳn đã nói:

“Bởi sức mạnh của bàn tay ta và bởi sự khôn-ngoaan

của ta, ta đã làm *điều này*,

Vì ta có sự hiểu-biết;

Và ta đã đời các biên-giới của các dân-tộc,

Và đã cướp đi các kho-tàng của chúng,

Và như một kẻ phi thường, ta đã đốn xuống dân-cư *của chúng*,

<sup>14</sup>Và bàn tay ta đã với tới của-cải của những dân-tộc đó giống như tổ chim,



Và như một người lượm các trứng đã bị bỏ quên, ta đã gom thu hết thây trái đất;  
Và đã chẳng có ai đập cánh, mở mỏ, hay kêu chiêm-chiếu.”

**15**Có phải cái rìu khoe-khoang nó hơn kẻ dùng nó để đốn?

Có phải cái cưa đề cao nó hơn người sử-dụng nó sao?  
*Điều đó* y như cái dùi-cui sử-dụng những kẻ nhắc nó lên,

Hay như cây gậy nhắc người không phải là gỗ lên.

**16**Bởi vậy Chúa, Đức GIA-VÊ vạn-quân, sẽ sai một cơn bệnh tiêu hao đến giữa các dũng-sĩ vạm vỡ của hân;

Và dưới sự vinh-quang của hân, một ngọn lửa sẽ được nhúm lên như một ngọn lửa thiêu-đốt.

**17**Và sự sáng của Y-sơ-ra-ên sẽ trở thành lửa và Đấng Thánh của người thành ngọn lửa,  
Và nó sẽ thiêu đốt gai-gốc của hân và các cây tầm-xuân của hân chỉ trong một ngày.

**18**Và Ngài sẽ hủy diệt về rục-rở của rừng hân và của vườn đầy trái của hân, cả hồn lẫn xác;

Và nó sẽ giống như khi một người bệnh bị tiêu hao đi.

**19**Và những cây rừng sót lại của hân sẽ là số ít

Đến đổi một đũa nhỏ cũng có thể viết chúng xuống.

*Thiếu số sống-sót sẽ trở về (10.20-10.34)*

**20**Bấy giờ sẽ xảy ra trong ngày đó, phần sót lại của Y-sơ-ra-ên, và những kẻ thuộc nhà Gia-cốp đã trốn thoát, sẽ chẳng bao giờ dựa vào kẻ đã đánh họ, nhưng sẽ thật sự tin-cậy vào Đức GIA-VÊ, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

**21**Phần sót lại sẽ trở về, phần sót lại của Gia-cốp, cùng Đức Chúa TRỜI toàn-năng.

**22**Vì dấu dân của người, Y-sơ-ra-ên ôi, có thể như cát biển,

Chỉ một phần trong bọn chúng còn sót lại sẽ trở về;  
Một sự hủy-diệt được định, tràn đầy công-chính.

**23**Vì một sự hủy-diệt hoàn-toàn được ban hành, Chúa GIA-VÊ vạn-quân sẽ thực-hiện ở giữa toàn-thê xứ ấy.

**24**Bởi vậy Chúa GIA-VÊ vạn-quân phán như vậy: “Dân Ta ở trong Si-ôn ôi, chớ sợ người A-si-ri đánh người bằng roi và giương gậy của hân lên chống lại người, theo cách của Ê-díp-tô<sup>1)</sup>. **25**Vì trong một thoáng, khi cơn phần-nộ của Ta sẽ hết, cơn-giận của Ta sẽ được nhắm vào để hủy-diệt chúng.” **26**Và Đức GIA-VÊ vạn-quân sẽ khơi dậy tai-họa chống lại hân như sự tàn-sát tại Ma-di-an nơi vàng đá Ô-rép; và cây gậy của Ngài sẽ ở bên trên biển, Ngài sẽ giơ nó lên theo cách Ngài đã làm trong Ê-díp-tô. **27**Vì vậy sẽ là trong ngày đó, rằng gánh nặng từ hân sẽ được cất khỏi vai người và cái ách hân khỏi cổ người, và cái ách sẽ bị bẻ gãy bởi cơ béo mập.

**28**Hân đã đến chống lại A-giát,

Hân đã đi ngang qua Mi-gơ-rôn;

Tại Mích-ma hân đã để lại đồ-đạc hân.

**29**Chúng đã đi qua đèo ấy, nói:

“Ghê-ba sẽ là chỗ chúng ta ngủ lại.”

Ra-ma run-sợ, và Ghi-bê-a của Sau-lơ đã trốn mất.

**30**Hãy khóc to lên người, con gái của Ga-lim ôi!

Hãy chú ý, hỡi La-ít và hỡi A-na-tốt bất-hạnh!

**31**Mát-mê-na đã trốn.

Cư-dân của Ghê-bim đã đi tìm chỗ ẩn-náu.

**32**Nhưng hôm nay hân sẽ dừng tại Nóp;

Hân run nắm tay của hân ở núi của con gái Si-ôn, cái đồi của Giê-ru-sa-lem.

**33**Kìa, Chúa, Đức GIA-VÊ vạn-quân, sẽ chặt đi các cành cây với một tiếng nổ khùng-khiếp;

Những kẻ có hình-vóc cao sẽ bị đốn xuống,

Và những kiêu-ngạo sẽ bị làm nhục.

**34**Và Ngài sẽ đốn các bụi rậm của rừng với cây rìu sắt,

Và Li-ban sẽ ngã xuống bởi Đấng Toàn-năng.

*Sự trị-vì của Nhánh ấy, Đấng Chịu-xức-dầu (11.1-11.16)*

**11**<sup>1</sup>Đoạn có một chồi sẽ nứt lên từ thân của Y-sai,  
Và một nhánh từ các rễ của người sẽ ra trái.

**2**Và Linh của Đức GIA-VÊ sẽ ngự trên Ngài,

Linh có sự khôn-ngaoan và hiểu biết,

Linh có sự chi-bảo và sức mạnh,

Linh có kiến-thức và sự kinh-sợ Đức GIA-VÊ.

**3**Ngài sẽ vui-thích trong sự kinh-sợ Đức GIA-VÊ,

Và Ngài sẽ chẳng phán-xét bởi điều mắt của Ngài thấy,

Cũng chẳng quyết-định bởi điều tai của Ngài nghe;

**4**Nhưng với sự công-chính Ngài sẽ phán-xét kẻ nghèo,

Và quyết-định với sự ngay-thẳng cho kẻ bị nạn trên trái đất;

Và Ngài sẽ đánh trái đất với cái gậy của miệng Ngài,  
Và với hơi thở của các môi Ngài, Ngài sẽ giết kẻ độc-ác.

**5**Sự công-chính cũng sẽ là dây thắt lưng của Ngài,  
Và sự thành-tín sẽ là dây nịt hông của Ngài.

**6**Và chó sói sẽ ở với chiên con,

Và con beo sẽ cùng nằm với dê con,

Và bò con và sư-tử tợ, và các con nhỏ để giết thịt cùng nhau;

Và một cậu bé con sẽ dẫn dắt chúng.

**7**Con bò cái và con gấu cũng sẽ ăn cỏ;

Các con nhỏ của chúng sẽ cùng nhau nằm;

Và sư-tử sẽ ăn cỏ khô như bò.

**8**Và trẻ nít còn bú sẽ chơi đùa bên cạnh lỗ rần hổ-mang,

Và trẻ con thôi bú sẽ chọc tay nó vào hang rắn lục.

**9**Chúng nó sẽ chẳng làm hại hay hủy-diệt trong tất cả núi thánh của Ta,

Vì trái đất sẽ đầy sự hiểu-biết của Đức GIA-VÊ

Như nước bao phủ biển cả.

**10**Đoạn sẽ xảy ra trong ngày đó

Rằng các quốc-gia sẽ nhờ đến cái rễ của Y-sai,

Ngài sẽ đứng làm một cờ hiệu cho các dân-tộc;

Và nơi nghỉ-ngơi của Ngài sẽ là sự vinh-quang.

**11**Đoạn sẽ xảy ra vào ngày đó, rằng Chúa

Sẽ phục hồi lần thứ hai với bàn tay của Ngài

Phần sót lại của dân Ngài, những kẻ sẽ còn lại,

Từ A-si-ri, Ê-díp-tô, Pha-trô, Cút, Ê-lam, Si-nê-a, Ha-mát,

Và từ các đảo ngoài biển cả.

**12**Và Ngài sẽ nâng lên một cờ hiệu cho các quốc-gia,

Và sẽ nhóm các người bị đuổi của Y-sơ-ra-ên,

<sup>1</sup>Ai Cập

Và sẽ tụ-hợp các người bị phân-tán của Giu-đa  
Từ bốn góc của trái đất.

<sup>13</sup>Đoạn sự ghen-tị của Êp-ra-im sẽ mất,  
Và những kẻ sách nhiễu Giu-đa sẽ bị trừ đi;  
Êp-ra-im sẽ chẳng ghen-tị Giu-đa,  
Và Giu-đa sẽ chẳng sách nhiễu Êp-ra-im.

<sup>14</sup>Và họ sẽ càn quét trên các sườn của Phi-li-tin ở  
phía tây;  
Cùng nhau họ sẽ cướp-giữt những con trai phương  
đông;

Bàn tay của họ sẽ duỗi ra tới Ê-đôm và Mô-áp;  
Và những con trai Am-môn sẽ đầu phục họ.

<sup>15</sup>Và Đức GIA-VÊ sẽ hoàn-toàn hủy diệt  
Cái lưới của Biển của Ê-díp-tô;  
Và Ngài sẽ vẫy bàn tay Ngài trên Sông Cái  
Với gió thiêu đốt của Ngài;  
Ngài sẽ đánh nó thành 7 dòng suối,  
Và khiến người ta bước qua trên đấp khô.

<sup>16</sup>Và sẽ có một đường cái từ A-si-ri  
Cho phần sót lại của dân Ngài, dân sẽ được chừa lại,  
Y như đã có cho Y-sơ-ra-ên  
Trong ngày họ đã đến gần ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

*Biểu-lộ lời tạ ơn (12.1-12.6)*

**12**<sup>1</sup>Đoạn người sẽ nói vào ngày đó,  
“Con sẽ cảm-tạ Chúa, Đức GIA-VÊ ôi;  
Vì dấu Chúa đã giện con,  
Con giện của Chúa được quay đi,  
Và Chúa an-ùi con.  
<sup>2</sup>Kìa, Đức Chúa TRỜI là sự cứu-rỗi của con,  
Con sẽ trông-cậy và không sợ-hãi,  
Vì GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI là sức-mạnh và bài ca  
của con,  
Và Ngài đã trở thành sự cứu-rỗi của con.”  
<sup>3</sup>Bởi vậy các người sẽ vui-về mức nước  
Từ các suối của sự cứu-rỗi.  
<sup>4</sup>Và trong ngày đó các người sẽ nói:  
“Hãy tạ-ơn Đức GIA-VÊ, hãy kêu-cầu danh Ngài.  
Hãy làm cho các công việc của Ngài được biết đến  
giữa các dân-tộc;  
Hãy khiến họ nhớ rằng danh Ngài được tôn-cao.”  
<sup>5</sup>Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ bằng bài ca, vì Ngài đã  
làm các việc tuyệt-vời;  
Hãy cho điều này được biết đến khắp trái đất.  
<sup>6</sup>Hãy kêu to và reo-hò vì vui, cư-dân của Si-ôn ơi,  
Vì vĩ-đại ở giữa người là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

## 2. Ân chống lại các nước ngoại (13.1-13.18)

*Các lời tiên-tri về Ba-by-lôn (13.1-13.5)*

**13**<sup>1</sup>Lời tiên-tri về Ba-by-lôn, mà Ê-sai con trai A-  
mốt đã thấy.  
<sup>2</sup>Hãy nâng lên cờ hiệu trên đồi trọc,  
Hãy cất tiếng của người tới chúng nó,  
Vẫy bàn tay để chúng được vào các cửa của những kẻ  
quí phái.  
<sup>3</sup>Ta đã ra lệnh cho những kẻ được biệt riêng của Ta,  
Thậm-chí ta đã gọi những dũng-sĩ phi-thường của Ta,  
Những kẻ đang hân-hoan một cách hãnh-diện của Ta,  
Để thi-hành cơn giận của Ta.  
<sup>4</sup>Có tiếng om sòm trên các ngọn núi,  
Như tiếng của nhiều người!

Có tiếng ồn-ào của các vương-quốc,  
Của các quốc-gia nhóm lại với nhau!  
Đức GIA-VÊ vạn-quân đang tập-hợp quân-đội để ra  
trận.

<sup>5</sup>Chúng đang đến từ một nước xa-xôi  
Từ tận cùng của trời,  
Đức GIA-VÊ và công cụ của sự phẫn-nộ của Ngài,  
Để hủy-diệt toàn-thể đất ấy.

*Sự phán-xét vào Ngày của Đức GIA-VÊ (13.6-13.16)*

<sup>6</sup>Hãy than-khóc, vì ngày của Đức GIA-VÊ là gần!  
Nó sẽ đến để hủy-diệt từ Đấng Toàn-năng.

<sup>7</sup>Bởi vậy mọi bàn tay sẽ bủn-rùn,  
Và tâm mọi người sẽ tan-chảy.

<sup>8</sup>Và chúng sẽ bị kinh-khiếp,  
Sự đau-đớn và nỗi thống-khổ sẽ bắt giữ chúng;  
Chúng sẽ đau quặn-thắt như đàn-bà đang đau đẻ,  
Chúng sẽ nhìn lẫn nhau mà kinh ngạc,  
Mặt của chúng rục lữa.

<sup>9</sup>Này, ngày của Đức GIA-VÊ đang đến,  
Tàn-khốc, với sự thanh-nộ và cơn giận bùng bùng,  
Để làm đất này thành nơi tan-hoang;  
Và Ngài sẽ tận-diệt những tội nhân của nó khỏi nó.

<sup>10</sup>Vì các ngôi sao trên trời và các chòm sao của  
chúng

Sẽ chẳng chiếu ra ánh-sáng của chúng;  
Mặt trời sẽ mờ-tối khi nó mọc lên,  
Mặt trăng sẽ không tỏa ánh-sáng của nó.

<sup>11</sup>Như vậy Ta sẽ phạt thế-giới vì sự xấu xa của nó,  
Và những kẻ độc-ác vì tội-lỗi của chúng;  
Ta cũng sẽ chấm-dứt sự kiêu-căng của kẻ kiêu-ngạo,  
Và sẽ làm nhục sự kiêu-kỷ của kẻ tàn-nhân.

<sup>12</sup>Ta sẽ làm cho loài người hữu diệt quý hơn vàng  
ròng,  
Và nhân loại hơn vàng Ô-phia.

<sup>13</sup>Bởi vậy Ta sẽ làm các tầng trời run-rẩy,  
Và trái đất sẽ bị làm lung-lay từ chỗ của nó  
Ở cơn thịnh-nộ của GIA-VÊ vạn-quân  
Trong ngày có cơn giận bùng bùng của Ngài.

<sup>14</sup>Và sẽ như con linh-dương nhỏ bị săn,  
Hay như bầy chiên không một ai nhóm chúng lại,  
Từng người một sẽ trở lại cùng chính dân của mình,  
Và mỗi người trốn về chính xứ của mình.

<sup>15</sup>Người nào bị tìm thấy sẽ bị đâm thủng,  
Và người nào bị bắt sẽ ngã bởi thanh gươm.

<sup>16</sup>Những con nhỏ của chúng cũng sẽ bị đập thành  
từng mảnh  
Trước mắt của chúng;  
Nhà của chúng sẽ bị cướp-bóc  
Và vợ của chúng sẽ bị hãm-hiếp.

*Ba-by-lôn sẽ mất vào dân Mê-đi (13.17-13.22)*

<sup>17</sup>Này, Ta sẽ xui dân Mê-đi chống lại họ,  
Những kẻ sẽ chẳng quí bạc, chẳng thích vàng,  
<sup>18</sup>Và những cây cung sẽ phanh các người trai trẻ  
thành từng mảnh,  
Thậm-chí chúng sẽ chẳng có lòng thương-xót đến bào  
thai,  
Con mắt chúng cũng sẽ chẳng thương hại trẻ con.  
<sup>19</sup>Và Ba-by-lôn, vẻ đẹp của các vương-quốc, vinh-  
quang của lòng kiêu-ngạo của dân Canh-đê,  
Sẽ như khi Đức Chúa TRỜI lật-đổ Sô-đôm và Gô-

mô-rơ.

<sup>20</sup>Sẽ chẳng bao giờ có người ở hay sống ở trong nó từ đời này sang đời kia nữa;

Người A-rập sẽ chẳng dựng lều tại đó,  
Các mục tử cũng sẽ chẳng khiến *bầy của chúng* nằm xuống ở đó.

<sup>21</sup>Nhưng thú sa-mạc sẽ nằm xuống ở đó,  
Và nhà cửa của họ sẽ đầy các chim cú,  
Đà-điều cũng sẽ sống ở đó, và các dê đực bờm-xòm sẽ nô-đùa ở đó.

<sup>22</sup>Các linh-cầu sẽ tru trong các tháp kiên-cố của chúng  
Và chó rừng sẽ tru trong các dinh-thự sang-trọng của chúng.

Thời của nó cũng sẽ chóng đến  
Và các ngày của nó sẽ không được kéo dài.

*Lời chế-nhạo của Y-so-ra-ên (14.1-14.23)*

**14**<sup>1</sup>Khi Đức GIA-VÊ sẽ có lòng thương-xót Gia-cốp, và lại chọn Y-so-ra-ên, và định cư họ trong chính xứ của họ, thì những kẻ lạ sẽ gia nhập với họ và bám lấy nhà Gia-cốp. <sup>2</sup>Và các dân-tộc sẽ đem họ theo, và đem họ đến chỗ của họ, và nhà Y-so-ra-ên sẽ bắt chúng làm đầy-tớ trai và đầy-tớ gái, như của thừa-kế trong xứ của Đức GIA-VÊ; và những kẻ đã giam-cầm họ sẽ trở thành những kẻ bị họ giam-cầm, và họ sẽ cai-trị các kẻ đã từng áp-bức họ.

<sup>3</sup>Và sẽ ở trong ngày khi Đức GIA-VÊ cho người ngoại nghị khỏi sự đau-dớn và loạn lạc và sự nô-dịch khắc-nghiệt mà người đã bị bắt làm nô-lệ, <sup>4</sup>thì người sẽ đem lời qờ này chống lại vua Ba-by-lôn, và nói:

“Kẻ áp-bức đã ngưng như thế nào,

Cơn phần-nộ đã ngưng *ra sao!*

<sup>5</sup>Đức GIA-VÊ đã bẻ gãy cây gậy của kẻ ác,

Cây trượng của những kẻ cai-trị

<sup>6</sup>Là những thứ đã thường đánh các dân-tộc trong sự phần-nộ không ngưng nghỉ,

Là những thứ đã đàn áp các quốc-gia trong cơn giận với sự hành-hạ không có giới hạn.

<sup>7</sup>Toàn trái đất nay được yên nghỉ và yên tĩnh;  
Chúng tuôn ra các tiếng reo hò vui-mừng.

<sup>8</sup>Ngay cả các cây bách, và các cây tuyết-tùng Li-ban cũng vui-mừng vì có người, *rằng:*

“Từ khi người đã bị đánh ngã, không một thợ rừng nào đến để đốn chúng tôi.”

<sup>9</sup>Âm-phù ở bên dưới hăm hở vì người để đón người khi người đến;

Nó đánh thức bóng của những kẻ chết cho người, là tất cả các lãnh-tự của trái đất;

Nó làm cho vua của các nước đứng dậy khỏi ngai họ.

<sup>10</sup>Tất cả chúng sẽ đáp-lời và nói với người:

“Ngay cả người cũng đã bị làm yếu đi như chúng ta, Người đã trở thành như *chúng ta*.”

<sup>11</sup>Sự phô-trương long trọng của người và nhạc hạc cầm của người

Đã bị đem xuống Âm-phù;

Giòi được trải ra ở bên dưới người,

Sâu-bọ là đồ che người của người.”

<sup>12</sup>Người đã sa xuống từ trời như thế nào,

Sao mai ôi, con trai của hùng đông!

Người đã bị đốn xuống tới trái đất,

Người, kẻ đã làm yếu các quốc-gia!

<sup>13</sup>Nhưng người đã nói trong tâm người:

“Ta sẽ thăng lên trời;

Ta sẽ nâng ngai ta ở trên các sao của Đức Chúa TRỜI,

Và ta sẽ ngồi trên núi hội-đồng

Trong các chỗ trũng vào ở phương bắc.

<sup>14</sup>Ta sẽ thăng lên trên các nơi cao những đám mây;

Ta sẽ làm cho chính ta như Đấng Tối Cao.”

<sup>15</sup>Tuy nhiên người sẽ bị tống xuống Âm-phù,

Tới những trũng của hố ấy.

<sup>16</sup>Những kẻ thấy người sẽ nhìn chăm-chăm nơi người,

Họ sẽ tỏ ra họ chú-ý đến người, *rằng:*

“Đây có phải là người đã làm trái đất run rẩy,

Là kẻ đã rung chuyển các vương-quốc,

<sup>17</sup>Kẻ đã làm cho thế-gian như một vùng hoang-vu

Và đã lật-đổ các thành của nó,

Là kẻ đã chẳng cho các tù-nhân của mình về nhà?”

<sup>18</sup>Mọi vua của các nước nằm trong vinh-quang,

Mỗi người trong mộ của chính mình.

<sup>19</sup>Nhưng người đã bị ném ra khỏi mộ của người

Như một nhánh cây ghê-tởm,

Bị bao-phủ với những kẻ bị gươm đâm mà chết,

Là những kẻ đi xuống đến các hòn đá của cái hồ,

Như một cái xác chết bị giẫm-đạp.

<sup>20</sup>Người sẽ không được hiệp với họ trong sự chôn cất,

Bởi vì người đã tàn-phá nước của người,

Người đã tàn-sát dân của người.

Nguyện dòng-dõi các kẻ làm ác không được nhắc đến mãi mãi.

<sup>21</sup>Hãy chuẩn-bị cho các con trai hấn một nơi tàn-sát

Bởi có sự độc-ác của tổ-phụ chúng,

Chúng chẳng được chỗi dậy và chiếm lấy trái đất

Và xây các thành-thị trên khắp mặt thế-gian.”

<sup>22</sup>“Và Ta sẽ nổi lên chống lại chúng,” Đức GIA-VÊ vạn-quân tuyên-bố, “và sẽ diệt khỏi Ba-by-lôn tên và các người sống-sót, dòng-dõi và hậu-thế,” Đức GIA-VÊ tuyên-bố. <sup>23</sup>“Ta cũng sẽ biến nó thành một nơi cho con nhím ở, các đầm-lầy nước, và Ta sẽ quét nó với cây chổi hủy-diệt,” Đức GIA-VÊ vạn-quân tuyên-bố.

*Sự phán-xét A-si-ri (14.24-14.27)*

<sup>24</sup>Đức GIA-VÊ vạn-quân đã thề *rằng:* “Chắc-chắn, đúng như Ta đã định, nó đã xây ra như vậy, và đúng như Ta đã tru-hoạch, nó sẽ đứng như vậy, <sup>25</sup>để bẻ gãy A-si-ri trong đất Ta, và Ta sẽ chà đạp nó trên các núi của Ta. Rồi ách của nó sẽ được dời khỏi chúng, và gánh nặng của nó được cất khỏi vai chúng. <sup>26</sup>Đây là kế-hoạch được tru-tính chống lại toàn-thể trái đất; và đây là bàn tay gờ ra chống lại tất cả các quốc-gia. <sup>27</sup>Vì Đức GIA-VÊ vạn-quân đã lập kế-hoạch, và ai có thể làm hỏng? Còn bàn tay gờ ra của Ngài, ai có thể quay nó lại?”

*Sự phán-xét Phi-li-tin (14.28-14.32)*

<sup>28</sup>Trong năm vua A-cha qua đời, lời tiên-tri này đã đến:

<sup>29</sup>“Chớ vui-mừng, Phi-li-tin ôi, tất cả bọn người,

Bởi vì cây roi đã đánh người bị gãy;

Vì từ gốc con rắn, một con rắn lục sẽ sinh ra,

Và kết-quả của nó sẽ là một con rắn bay.

30Và con đầu lòng của kẻ bơ vơ sẽ ăn,  
Và kẻ túng-thiếu sẽ nằm xuống yên-ôn;  
Ta sẽ diệt cái gốc của người bằng nạn đói,  
Và nó sẽ giết hết các kẻ sống-sót của người.  
31Than-khóc đi, công ôi; khóc đi, thành-thị ôi;  
Tan-chảy đi, Phi-li-tin ôi, tất cả các người;  
Vì khói đến từ phương bắc,  
Và chẳng có một người tụt-hậu nào trong hàng-ngũ  
của nó.  
32Rồi người ta sẽ trả lời thế nào cho các sứ-giã của  
quốc-gia ấy?  
Rằng Đức GIA-VÊ đã lập Si-ôn,  
Và những kẻ bị nạn trong dân Ngài sẽ tìm ẩn-náu  
trong nó.”

*Sự phán-xét Mô-áp (15.1-15.9)*

**15**<sup>1</sup>Lời sấm truyền về Mô-áp.  
Chắc-chắn trong một đêm, A-ro<sup>(1)</sup> của Mô-áp bị  
tan-hoang và đổ-nát;  
Chắc-chắn trong một đêm, Ki-ro<sup>(2)</sup> của Mô-áp bị tan  
hoang và đổ-nát.  
2Chúng đã đi lên tới đền-thờ và tới Đì-bôn, ngay cả  
các nơi cao để khóc lóc.  
Mô-áp than-khóc vì Nê-bô và Mê-đê-ba;  
Đầu của mọi người đều sỏi và râu cằm đều bị cạo đi.  
3Trong các đường-phố của chúng, chúng đã tự quấn  
bao gai;  
Trên các nóc nhà của chúng và trong các quảng-  
trường của chúng  
Mọi người đều đang than-khóc, vừa đi xuống vừa  
khóc.  
4Hết-bôn và Ê-lê-a-lê cũng kêu-la,  
Tiếng chúng được nghe cho tới Gia-hát;  
Bởi vậy lính tráng của Mô-áp đều khóc lớn tiếng;  
Hồn của hân run-rẩy bên trong hân.  
5Tâm ta kêu-la vì Mô-áp;  
Những kẻ chạy trốn của nó ở xa tận Xoa và Ê-lát-Sê-  
li-sia,  
Vì chúng vừa đi lên dốc Lu-hít vừa khóc;  
Chắc-chắc trên đường đến Hô-rô-na-im chúng cất  
tiếng khóc đau khổ vì sự đổ nát của chúng.  
6Vì các dòng nước ở Nim-rim là các sự tan-hoang.  
Chắc-chắn cỏ héo úa, cỏ non chết,  
Không còn một vật xanh nào.  
7Bởi vậy sự giàu có mà chúng đã đạt và tích lũy  
Chúng mang đi đến khe liểu.  
8Vì tiếng khóc khổ-đau đã đi quanh lãnh-thổ Mô-áp,  
Tiếng than-khóc của nó đến tận Ê-la-im và sự than-  
khóc của nó đến cả Bê-e-Ê-lim.  
9Vì những vùng nước ở Đì-môn đầy máu;  
Chắc-chắn Ta sẽ đem thêm tai-họa trên Đì-môn,  
Sai su-từ trên những kẻ đào tẩu của Mô-áp và trên  
phần sót lại trong xứ ấy.

*Lời tiên-tri về sự tàn-hoang của Mô-áp (16.1-16.14)*

**16**<sup>1</sup>Hãy đem chiến con cồng cho người cai-trị đất  
này,  
Từ Sê-la đi qua vùng hoang-vu đến núi của con  
gái của Si-ôn.

2Rồi, như chim bay đi hay chim con bị tán lạc,  
Những con gái Mô-áp sẽ ở những chỗ cạn At-nôn.  
3“Hãy cho chúng ta lời khuyên, hãy quyết-định đi;  
Hãy dựng cái bóng của người như ban đêm ở giữa  
trưa;  
Hãy giấu những kẻ bị ruồng bỏ, chớ phản-bội kẻ đào  
tẩu.  
4“Đề những kẻ bị ruồng bỏ của Mô-áp ở với người;  
Hãy là một nơi cho chúng trốn khỏi kẻ hủy-diệt.  
Vì kẻ tổng-tiền đã chết, sự phá-hủy đã dừng,  
Các kẻ áp-bức đã hoàn-toàn *biến-mất* khỏi xứ.  
5Thậm-chí một ngôi sẽ được thiết-lập trong sự ân-cần  
thương yêu,  
Và một vị thẩm-phán sẽ trung-tín ngồi trên nó trong  
lều Đa-vít;  
Hơn nữa, người sẽ tìm công-ly  
Và sẽ nhanh-nhẩu trong sự công-chính.  
6Chúng ta đã nghe về sự kiêu-ngạo của Mô-áp, một  
sự kiêu-ngạo quá mức;  
Sự kiêu căng, kiêu-hãnh, và giận-dữ của nó;  
Sự hợm mình rỗng tuếch của nó không như thế.  
7Bởi vậy Mô-áp sẽ than-khóc; mọi người Mô-áp sẽ  
than-khóc.  
Các người sẽ than-vãn vì các bánh nho khô của Kiệt-  
Ha-rê-sét  
Như những kẻ bị đánh tơi bời.  
8Vì các cánh đồng của Hết-bôn đều tàn-úa và các gốc  
nho của Síp-ma *cũng vậy*;  
Các chúa của các nước đã chà đạp các chùm ngon  
ngọt  
Đã mọc xa đến tận Gia-ê-xe và lang-thang đến các sa-  
mạc;  
Những chồi-tược của nó vươn ra và vượt qua bên kia  
biển.  
9Bởi vậy ta sẽ khóc cay-đắng vì Gia-ê-xe, vì gốc nho  
của Síp-ma;  
Ta sẽ đầm các người bằng nước mắt của ta, ôi Hết-  
bôn và Ê-lê-a-lê;  
Vì tiếng reo hò trên các trái mùa hạ của các người và  
mùa gặt của các người đã biến mất.  
10Và sự vui-mừng và hớn-hở bị cất đi khỏi cánh đồng  
đầy trái;  
Trong các vườn nho cũng sẽ chẳng có tiếng reo vui-  
vê hay các tiếng hò-reo mừng-rỡ,  
Không có kẻ ép rượu nào ép ra rượu nho trong các  
thùng ép rượu,  
Vì ta đã khiến hò-reo ngưng tiếng.  
11Bởi vậy tâm ta ngâm-nga như hạch cảm vì Mô-áp,  
Và cảm-xúc bên trong ta vì Kiệt-Ha-rê-sét.  
12Vì thế sẽ xảy ra khi Mô-áp chường mặt nó,  
Khi nó làm cho nó mệt mỏi trên nơi cao của nó,  
Và đến nơi thánh của nó để cầu-nguyện,  
Thì nó sẽ không sống mạnh.  
13Đây là lời mà Đức GIA-VÊ đã phán trước đây về  
Mô-áp. 14Nhưng bây giờ Đức GIA-VÊ phán rằng: “Nội  
trong 3 năm, như một người làm mướn đếm thời gian,  
vinh-quang của Mô-áp sẽ thoái hóa cùng với dân-số  
đông-đảo của nó, và phần sót lại của nó sẽ rất ít và  
không hùng mạnh.”

<sup>1</sup>A-ro của Mô-áp là thủ-đô của dân Mô-áp

<sup>2</sup>Ki-ro của Mô-áp là một đồn-lũy lớn nhất của dân Mô-áp

Lời tiên-tri về Đa-mách (17.1-17.14)

**17**<sup>1</sup>Lời sấm truyền về Đa-mách.  
“Này, Đa-mách sắp bị bỏ, hết còn là một thành-thị,

Và nó sẽ trở thành một sự đổ nát suy tàn.

<sup>2</sup>Các thành-thị của A-rô-e đều bị bỏ quên;  
Chúng sẽ là chỗ để cho các bầy chiên nằm xuống,  
Và sẽ chẳng có một ai làm chúng hoảng-sợ.

<sup>3</sup>Thành kiên-cố này sẽ biến mất khỏi Êp-ra-im,  
Và chủ-quyền sẽ biến mất khỏi Đa-mách  
Và phần sót lại của A-ram sẽ biến mất;  
Chúng sẽ như vinh-quang của các con trai Y-sơ-ra-ên,”

Tuyên-bố Đức GIA-VÊ vạn-quân.

<sup>4</sup>Bây giờ sẽ xảy ra trong ngày đó vinh-quang của Gia-cốp sẽ mờ dần,

Và cái thân mập-mạp của nó sẽ trở nên gầy còm.

<sup>5</sup>Thậm-chí nó sẽ như con gặt gom thâu ngọn lúa đứng,

Trong khi cánh tay nó cắt lấy các bông lúa,

Hay nó sẽ như người ta mót các bông lúa

Trong thung-lũng của người Ra-pha.

<sup>6</sup>Tuy nhiên lúa mót sẽ sót lại trong nó như người ta rung cây ô-li-ve,

Hai hay ba trái ô-li-ve trên chót nhánh cao nhất,

Bốn hay năm trái trên các nhánh của một cây sai trái,  
Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên tuyên-bố.

<sup>7</sup>Trong ngày đó, loài người sẽ tôn-kính Đấng Sáng-tạo của mình,

Và mắt hấn sẽ trông vào Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

<sup>8</sup>Và hấn sẽ không tôn-sùng các bàn-thờ, việc làm của những bàn tay hấn,

Hấn cũng sẽ không trông vào điều mà các ngón tay hấn đã làm,

Ngay cả những tượng A-sê-ra và các giá hương.

<sup>9</sup>Trong ngày đó các thành vững-chắc của chúng sẽ như các chỗ bỏ-hoang trong rừng,

Hay như các nhánh mà họ đã bỏ trước mặt những con trai Y-sơ-ra-ên;

Và đất ấy sẽ là một chỗ tan-hoang.

<sup>10</sup>Vì người đã quên Đức Chúa TRỜI cứu-rỗi người

Và đã chẳng nhớ đến vàng đá ẩn-náu của người.

Bởi vậy người trồng những cây tốt

Và đặt chúng với những cành nho ghép của thần lạ.

<sup>11</sup>Trong cái ngày mà người trồng nó người rào nó kỹ,

Và vào buổi sáng người làm hạt giống người nảy nờ;

Nhưng mùa gặt sẽ là một đồng vô dụng

Trong ngày bệnh hoạn và đau đớn không chữa được.

<sup>12</sup>Ôi! Tiếng om-sòm của nhiều dân-tộc

La-hét như tiếng gầm của biển,

Và tiếng âm-âm của các quốc-gia

Cứ xông tới như tiếng âm-âm của những dòng nước mạnh!

<sup>13</sup>Các quốc-gia cứ âm-âm như tiếng âm-âm của nhiều dòng nước,

Nhưng Ngài sẽ quờ-trách chúng và chúng sẽ chạy trốn rất xa,

Và sẽ bị đùa đi như rom-rác trên các núi trước gió,

Hay như bụi xoáy tít trước một trận cuồng-phong.

<sup>14</sup>Vào lúc chiều, kia, có sự kinh-hãi!

Trước buổi sáng chúng không còn nữa.

Đấy sẽ là phần của những kẻ cướp-bóc chúng ta,

Và số phận của những kẻ cướp-phá chúng ta.

Thông-điệp cho Cút (18.1-18.7)

**18**<sup>1</sup>Chao ôi, ôi đất có những cánh đập vù-vù<sup>(1)</sup>  
Nằm ở bên kia những con sông của Cút<sup>(2)</sup>,

<sup>2</sup>Đất sai các phái-viên đi bằng đường biển,

Ngay cả trong các thuyền bằng lau trên mặt những con nước.

Đi, hỏi các sứ-giả nhanh-nhẹn, đến một dân-tộc cao và da mịn,

Đến một đất nước được kinh-sợ từ đó và xa hơn,

Một đất nước mạnh mẽ và áp-bức

Có lãnh thổ bị chia ra bởi nhiều con sông.

<sup>3</sup>Hỡi tất cả các người những cư-dân của thế-giới và những người ở trên đất,

Vừa khi cờ hiệu được dựng lên trên các núi, các người sẽ thấy,

Và vừa khi kèn trom-pét thổi, các người sẽ nghe.

<sup>4</sup>Vì Đức GIA-VÊ đã bảo ta như vậy:

“Ta sẽ nhìn trong chỗ ngự của Ta một cách lặng-lẽ  
Như sức nóng làm quáng mắt trong ánh-nắng,  
Như mây có sương trong sức nóng của mùa gặt.”

<sup>5</sup>Vì trước mùa gặt, vừa khi nụ chớm nở

Và bông trở thành trái nho chín,

Thì Ngài sẽ cắt đi những cành con bằng những con dao fĩa

Và tỉa đi các nhánh um tùm.

<sup>6</sup>Cùng nhau chúng sẽ bị bỏ cho chim ăn thịt trên núi,

Và cho những thú-vật của trái đất;

Và các chim ăn thịt đó sẽ ăn chúng trong cả mùa hạ,

Và mọi thú-vật của trái đất sẽ ăn chúng trong cả mùa gặt.

<sup>7</sup>Vào lúc đó một lễ-vật tỏ lòng tôn-kính sẽ được đem

đến cho Đức GIA-VÊ vạn-quân,

Từ một dân-tộc cao và da mịn,

Tức là từ một dân-tộc được kinh-sợ từ đó và xa hơn,

Một đất nước mạnh mẽ và áp-bức

Có lãnh thổ bị chia ra bởi nhiều con sông—

Tới chỗ có danh Đức GIA-VÊ vạn-quân, tức là núi

Si-ôn.

Thông-điệp cho Ê-díp-tô (19.1-19.25)

**19**<sup>1</sup>Lời sấm truyền về Ê-díp-tô.

Này, Đức GIA-VÊ đang cỡi đám mây nhanh, và sắp đến Ê-díp-tô;

Những hình-tượng của Ê-díp-tô sẽ run-rẩy ở sự hiện-diện của Ngài,

Và tâm của dân Ê-díp-tô sẽ tan chảy ở bên trong chúng.

<sup>2</sup>“Thế là Ta sẽ xui dân Ê-díp-tô chống dân Ê-díp-tô;

Và mỗi người trong chúng sẽ đánh anh em của nó, và mỗi người đánh láng giềng của nó,

Thành này chống thành kia, và vương-quốc này

chống vương-quốc kia.

<sup>3</sup>Rồi linh của dân Ê-díp-tô sẽ bị làm nản ở bên trong chúng;

<sup>1</sup>Có bản Thánh Kinh: xứ có nhiều cào cào

<sup>2</sup>Cút là Ê-thi-ô-bi

Và Ta sẽ làm đảo-lộn chiến-lược của chúng,  
Đến nỗi chúng sẽ nhờ đến hình-tượng và hôn kẻ chết,  
Và nhờ đến các đồng-cốt và những kẻ cầu hồn.

4“Hơn nữa, Ta sẽ phó dân Ê-díp-tô vào tay một ông chủ tàn-ác,  
Và một ông vua hùng mạnh sẽ cai-trị chúng,” Chúa GIA-VÊ vạn-quân tuyên-bố.

5Và nước biển sẽ khô đi,  
Và sông sẽ bị khô nước và nứt nẻ.

6Và các con sông sẽ phát mùi hôi-thối,  
Các dòng suối Ê-díp-tô sẽ teo đi và khô-cạn;  
Những cây sậy và cây cối sẽ mục-nát.

7Các bụi cỏ nên cạnh sông Ni-lơ, bên mép bờ sông Ni-lơ,  
Và mọi cánh đồng đã được gieo cạnh sông Ni-lơ,  
Sẽ khô-héo, đi mất, và không còn nữa.

8Và ngư dân sẽ than-thở,  
Và mọi kẻ ném lưới câu trong sông Ni-lơ sẽ than-khóc,

Và những kẻ thả lưới trên sông hồ đều sẽ héo mòn.

9Hơn nữa, các nhà sản-xuất vải lanh mịn từ sợi lanh chài

Và các kẻ dệt vải trắng sẽ hoàn-toàn thất-vọng.

10Các trụ của Ê-díp-tô sẽ bị nghiền-nát;  
Mọi kẻ lao-công mướn sẽ đau-buồn trong tâm-hồn.

11Các ông hoàng của Xô-an chỉ là những kẻ ngu-dại;  
Lời khuyên của các cố-vấn giỏi nhất của Pha-ra-ôn đã trở nên ngu-ngốc.

Thế nào các người có thể nói với Pha-ra-ôn:  
“Tôi là một đứa con trai của người khôn-ngoan, một đứa con trai của các vua đời xưa?”

12Tốt lắm, các người khôn-ngoan của người ở đâu?  
Xin để họ báo người,

Và để họ hiểu điều mà Đức GIA-VÊ vạn-quân  
Đã có ý-định chống lại Ê-díp-tô.

13Các ông hoàng Xô-an đã hành-động ngu-dại;  
Các ông hoàng ở Nốp bị đánh lừa;  
Những kẻ là hòn đá góc của các chi-tộc của Ê-díp-tô  
Đã dẫn Ê-díp-tô vào đường lầm-lạc.

14Đức GIA-VÊ đã trộn vào nó một linh bóp méo;  
Chúng đã dẫn Ê-díp-tô đi lạc trong mọi sự nó làm,  
Như một kẻ say lão-đảo trong đồ mửa của hắn.

15Và sẽ không có công việc nào cho Ê-díp-tô  
Mà đầu hay đuôi, cành chà là hay cỏ nên, có thể làm.

16Trong ngày đó, dân Ê-díp-tô sẽ trở nên như đàn-bà,  
và chúng sẽ run-rẩy và kinh-hãi vì Đức GIA-VÊ vạn-quân vẫy bàn tay của Đức GIA-VÊ vạn-quân, mà Ngài sắp vẫy trên họ. 17Và đất Giu-đa sẽ trở thành một mối kinh-hãi cho Ê-díp-tô; mỗi người khi nghe đến nó sẽ kinh-hãi, vì mục-đích của Đức GIA-VÊ vạn-quân mà Ngài đang có ý-định chống lại họ.

18Trong ngày đó, 5 thành trong xứ Ê-díp-tô sẽ nói ngôn-ngữ Ca-na-an và tuyên thệ cùng Đức GIA-VÊ vạn-quân; 1 thành sẽ được gọi là Thành Hủy-diệt.

19Trong ngày đó sẽ có một bàn thờ cho Đức GIA-VÊ ở giữa xứ Ê-díp-tô, và có một trụ cho Đức GIA-VÊ gần biên-giới của nó. 20Và nó sẽ trở thành một dấu-hiệu và một chứng cứ cho Đức GIA-VÊ vạn-quân trong xứ Ê-díp-tô; vì họ sẽ kêu-cầu Đức GIA-VÊ vì có những kẻ áp-bức, Ngài sẽ sai đến họ một Đấng Cứu-rỗi và một Đấng Toàn-năng, và Ngài sẽ giải-thoát họ. 21Như vậy Đức GIA-VÊ sẽ làm cho Ê-díp-tô biết Ngài, và dân Ê-

díp-tô sẽ biết Đức GIA-VÊ trong ngày đó. Thậm-chí họ sẽ thờ-phượng với tế-vật và của-lễ, và sẽ lập một lời nguyện cùng Đức GIA-VÊ và thực-hiện nó. 22Và Đức GIA-VÊ sẽ đánh Ê-díp-tô, đánh nhưng chữa lành; vì vậy họ sẽ trở lại cùng Đức GIA-VÊ, và Ngài sẽ đáp-ứng họ và sẽ chữa lành họ. 23Trong ngày đó, sẽ có một con đường cái từ Ê-díp-tô tới A-si-ri, và dân A-si-ri sẽ đến trong Ê-díp-tô và dân Ê-díp-tô đến trong A-si-ri, và dân Ê-díp-tô sẽ thờ-phượng với dân A-si-ri.

24Trong ngày đó, Y-sơ-ra-ên sẽ là nhóm người thứ ba với Ê-díp-tô và A-si-ri, một nguồn phước ở giữa trái đất, 25mà Đức GIA-VÊ vạn-quân đã ban phước, phán: “Phước thay Ê-díp-tô dân của Ta, và A-si-ri, là việc làm của tay Ta, và Y-sơ-ra-ên tài-sản riêng của Ta.”

Lời tiên-tri về Ê-díp-tô và Cút (20.1-20.6)

**20**<sup>1</sup>Vào năm mà vị chi-huy-trưởng đến Ách-đốt, khi Sa-gôn vua A-si-ri sai người đi và người tấn công Ách-đốt và chiếm lấy nó, 2vào lúc đó Đức GIA-VÊ phán qua Ê-sai con trai A-môt, rằng: “Hãy đi, buông lỏng bao bố khỏi hông người, và lột giày người khỏi các bàn chân người.” Và người làm như thế, đi trần-truong và chân không. 3Đức GIA-VÊ phán: “Y như tôi-tớ Ê-sai của Ta đã đi trần-truong và chân không trong 3 năm làm một dấu-hiệu và biểu-hiện chống lại Ê-díp-tô và Cút thế nào 4thì vua A-si-ri sẽ dẫn các tù nhân của Ê-díp-tô và các kẻ lưu đày của Cút đi, cả trẻ lẫn già, trần-truong và chân không với móng-đít trần trụi thế ấy, cho sự trần-truong của Ê-díp-tô. 5Lúc ấy, chúng sẽ khiếp-đâm và hổ-thẹn bởi có Cút là niềm hy-vọng của chúng và Ê-díp-tô là sự kiêu-hãnh của chúng. 6Thế là cư-dân vùng ven biển này sẽ nói trong ngày đó: ‘Kìa, đó là niềm hy-vọng của chúng ta, là nơi chúng ta đã chạy tới để cầu giúp-đỡ để được giải-thoát khỏi vua A-si-ri; và chúng ta, làm sao chúng ta sẽ thoát khỏi?’”

Đức Chúa TRỜI truyền chiếm Ba-by-lôn (21.1-21.10)

**21**<sup>1</sup>Lời sấm truyền về vùng hoang-vu của biển. Như những con bão tố trong vùng Nê-ghep<sup>(1)</sup> quét qua,

Nó đến từ vùng hoang-vu, từ một vùng đất kinh-khiếp.

2Một khái-tượng ác-nghiệt đã được tỏ ra cho tôi thấy; Kẻ phản-trác vẫn còn đối-xử một cách phản-trác, và kẻ hủy-diệt vẫn còn hủy-diệt.

Hãy lên, hỡi Ê-lam, hãy vây-hãm, hỡi Mê-đi;  
Ta đã chấm dứt tất cả việc than-thở mà nó đã gây ra.

3Vì lý-do này, hông ta đầy thống-khổ;  
Những cơn đau đã nắm lấy ta như những cơn đau của đàn-bà đau đẻ.

Ta bị hoang-mang quá ta không thể nghe, quá kinh-hãi ta không thể thấy.

4Tâm ta nghi-ngợi lan-man, rùng mình chiêm trợn ta;  
Buổi chạng vạng mà ta đã mong mỏi đã bị biến thành sự run-rẩy đối với ta.

5Họ đặt bàn, họ trái khản bàn, họ ăn, họ uống;  
“Chối dậy đi các thù-lãnh, thoa dầu những tâm khiên.”

<sup>6</sup>Vì Chúa phán cùng tôi như vậy:

<sup>1</sup>hay: trong miền phương nam

“Hãy đi, đặt người gác, báo nó báo-cáo điều nó thấy.  
 7 Khi nó thấy những kẻ cỡi ngựa, các kỵ-binh từng cặp,  
 Một đàn lừa, một đàn lạc-đà,  
 Nó phải chú-ý, phải hết sức chú-ý.”

8 Đoạn người gác kêu lên:  
 “Chúa ôi, vào ban ngày tôi đứng liên-tục trên chòi canh,  
 Và trong mọi đêm tôi được đặt tại vọng canh của tôi.  
 9 “Bây giờ, kìa một toán kỵ mã đến, các kẻ cỡi ngựa đi từng cặp.”  
 Và người ta trả lời và nói: “Ngã, Ba-by-lôn bị ngã;  
 Và mọi hình-tượng của các thần của nó bị đập vỡ trên đất.”

10 Ôi dân bị đập, và bị nạn của ta trên sân đập lúa!  
 Điều ta đã nghe từ Đức GIA-VÊ vạn-quân,  
 Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, ta đã cho người biết rồi.

Lời sấm truyền về Ê-đôm và A-rập (21.11-21.17)

11 Lời sấm truyền về Ê-đôm<sup>(1)</sup>.

Có người cứ gọi ta từ Sê-i-rơ:  
 “Hỡi người canh, đêm nay mấy giờ rồi?  
 Hỡi người canh, đêm nay mấy giờ rồi?  
 12 Người canh nói:  
 “Buổi sáng đến, nhưng đêm cũng đến.  
 Nếu người muốn hỏi, hãy hỏi đi;  
 Hãy trở lại một lần nữa.”

13 Lời sấm truyền về A-rập.  
 Trong các lùm cây của A-rập, các người phải nghỉ đêm,  
 Các đoàn lữ-hành những người Đê-dan ôi.  
 14 Hãy đem nước cho những kẻ khát,  
 Cư-dân xứ Thê-ma ôi,  
 Hãy đón người lánh nạn với bánh.  
 15 Vì họ đã trốn khỏi gươm đao,  
 Khỏi gươm tuốt ra, khỏi cung giương ra,  
 Và khỏi áp lực của chiến-trận.

16 Vì Chúa đã phán cùng tôi như vậy: “Trong một năm, như một kẻ làm mướn đếm nó, tất cả sự huy-hoàng của Kê-đa sẽ kết-thúc; 17 và số cung thủ, là các người phi thường trong các con trai Kê-đa, còn lại sẽ là ít; vì GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên đã phán.”

Thung-lũng của khải-tượng (22.1-22.25)

**22** 1 Lời sấm truyền về thung-lũng của khải-tượng.  
 Vì chuyện gì mà hết thảy các người đều đã trèo lên các nóc nhà?  
 2 Người, là các kẻ ồn ào,  
 Người, là thị-trần huyền-náo, người là thành hân-hoan;  
 Các kẻ bị giết của người đã chẳng bị giết bằng gươm,  
 Họ cũng đã chẳng chết trong chiến-trận.  
 3 Tất cả các kẻ cai-trị của người đã cùng nhau chạy trốn,  
 Và đã bị bắt không có cây cung;  
 Tất cả các người đã bị tìm gặp đều đã bị bắt tù hết,

Dẫu chúng đã chạy đi xa.  
 4 Bởi vậy ta nói: “Hãy xoay mặt của người khỏi ta,  
 Hãy để ta khóc một cách cay-dắng,  
 Đừng cố an-ủi ta về sự hủy-diệt con gái của dân ta.”  
 5 Vì Chúa GIA-VÊ vạn-quân có một ngày của sự hoằng loạn, sự khuất phục, và hỗn loạn  
 Trong thung-lũng của khải-tượng,  
 Khi các tường-thành sụp-đổ  
 Và có tiếng kêu đến núi.  
 6 Và Ê-lam đeo bao đựng tên  
 Với các chiến xa, bộ-binh, và kỵ-binh;  
 Và Ki-rơ đã để trần cái thuẫn.  
 7 Lúc đó các thung-lũng đẹp nhất đều đầy các chiến xa,  
 Và kỵ-binh đã chiếm các vị-trí cố-định nơi công.

8 Và Ngài đã cất đi sự phòng-thủ của Giu-đa.  
 Trong ngày đó các người đã phụ-thuộc vào khí-giới của ngôi nhà trong rừng,  
 9 Và các người đã thấy có nhiều lỗ thủng  
 Trong vách thành Đa-vít;  
 Và các người chứa nước của cái ao dưới.  
 10 Đoạn các người đã đếm nhà trong Giê-ru-sa-lem,  
 Và các người phá đổ các ngôi nhà để củng-cố vách thành  
 11 Và các người đã làm một cái hồ chứa ở giữa hai vách-thành  
 Thế cho nước của cái ao cũ.  
 Nhưng các người đã chẳng trông cậy vào Đấng đã làm nên nó,  
 Các người cũng đã chẳng lưu-tâm đến Đấng đã trừ hoạch nó cách đây đã lâu.

12 Bởi vậy, trong ngày đó, Chúa GIA-VÊ vạn-quân, kêu gọi các người khóc-lóc, than-khóc,  
 Cạo đầu, và quần vải gai.  
 13 Nhưng thay vì vậy, lại có sự hớn-hờ và vui-vẻ,  
 Giết bò và làm thịt chiên  
 Ăn thịt và uống rượu nho:  
 “Chúng ta hãy ăn và uống, vì ngày mai chúng ta có thể chết.”  
 14 Nhưng Đức GIA-VÊ vạn-quân đã bày tỏ chính Ngài trong tai ta:  
 “Chắc-chắn tội này không được tha cho các người  
 Đến khi các người chết,” Chúa GIA-VÊ vạn-quân phán.

15 Chúa GIA-VÊ vạn-quân phán như vậy:

“Hãy đến, hãy đi đến vị quân-gia này,  
 Đến Sép-na, người có trách-nhiệm coi hoàng-gia, rằng:  
 16 “Quyền gì người có ở đây,  
 Và ai người có ở đây,  
 Để người đã đục một cái mộ cho chính người ở đây,  
 Người, đục một cái mộ nơi cao,  
 Người đục một chỗ yên-nghỉ cho người ở trong tảng đá?  
 17 Nay, Đức GIA-VÊ sắp quăng người đầu xuống trước, người ôi.  
 Và Ngài sắp túm chặt người,  
 18 Và cuộn chặt người như một trái banh,  
 Để bị ném vào một xứ rộng mệnh-mông;  
 Ở đó người sẽ chết.”

<sup>1</sup>Thánh-Kinh Hê-bo-rơ: Đư-ma (doo-maw')

Và ở đó sẽ có các chiến xa huy hoàng của người,  
Người, mối nhục của nhà chủ của người.’

19Và Ta sẽ cách chức người,

Và Ta sẽ kéo người xuống khỏi địa-vị người.

20Thế thì sẽ xảy ra trong ngày đó,

Ta sẽ gọi tôi-tớ Ê-li-a-kim của Ta đến, con trai của  
Hinh-kia

21Và Ta sẽ mặc cho nó áo dài của người,

Và sẽ cột cái đai của người chắc-chắn quanh nó.

Ta sẽ trao cho nó quyền bính của người,

Và nó sẽ trở thành một người cha đối với cư-dân Giê-  
ru-sa-lem và đối với nhà của Giu-đa.

22Đoạn Ta sẽ đặt chìa-khóa của nhà Đa-vít trên vai  
nó,

Khi nó mở, không một ai sẽ đóng,

Khi nó đóng, không một ai sẽ mở.

23Ta sẽ đóng nó vào một chỗ vững-chắc *như* một cái  
cọc,

Và nó sẽ trở nên một cái ngai vinh-quang cho nhà cha  
của nó.

24Thế là họ sẽ treo trên nó tất cả vinh-quang của nhà  
cha nó, dòng-dõi và kết-quả, tất cả mọi cái nhỏ nhất các  
đồ-đựng, từ những cái chén đến tất cả những cái ve.

25Trong ngày đó, Đức GIA-VÊ vạn-quân phán, “cái  
cọc được đóng vào một chỗ vững-chắc sẽ lỏng; thậm-  
chí nó sẽ bị gãy và rớt ra, và gánh-nặng treo trên nó sẽ  
bị cắt đứt, vì Đức GIA-VÊ đã phán.”

*Sự suy-sụp của Ty-rơ (23.1-23.18)*

**23**<sup>1</sup>Lời sấm truyền về Ty-rơ.

Than-khóc đi, ôi các tàu Ta-rê-si,

Vì Ty-rơ bị hủy-diệt, chẳng có nhà hay ngõ vào;

Nó được phúc-trình cho họ biết từ xứ Kít-tim.

<sup>2</sup>Hãy nín-lặng, hỡi các người, cư-dân của vùng duyên  
hải,

Các người, những lái buôn Si-đôn;

Những sứ-già các người đã vượt biển

<sup>3</sup>Và đã ở trên nhiều vùng nước.

Hạt thóc của sông Ni-lơ, mùa gặt của sông ấy đã là  
thu-nhập của nó;

Và nó đã là thị-trường của các quốc-gia.

<sup>4</sup>Hãy hổ thẹn, Si-đôn ôi;

Vì biển nói, đôn lữ của biển, rằng:

“Ta đã chẳng ở cũ cũng đã chẳng dễ con,

Ta đã chẳng nuôi-dưỡng các trai trẻ, cũng chẳng nuôi  
các gái đồng trinh.”

<sup>5</sup>Khi phúc-trình tới Ê-díp-tô,

Họ sẽ đau đớn khi nghe báo cáo về Ty-rơ.

<sup>6</sup>Hãy dòi qua Ta-rê-si;

Hãy than khóc, ôi cư-dân của vùng duyên hải.

<sup>7</sup>Đây có phải là thành hoan hỉ của các người,

Có gốc gác từ thời thượng-cổ,

Có các bàn chân đã từng mang nó đi trợ ở xa?

<sup>8</sup>Ai đã mưu toan điều này chống lại Ty-rơ, cái thành  
ban cho các vương-miền,

Có những lái buôn đã là các ông hoàng, có các  
thương gia là những kẻ được kính-trọng của trái-đất?

<sup>9</sup>Đức GIA-VÊ vạn-quân đã trừ tính sự ấy để làm ô-úế  
sự kiêu-hãnh về mọi sắc đẹp,

Để khinh-thường mọi kẻ được kính-trọng của trái-đất.

<sup>10</sup>Hãy vượt qua đất người như qua sông Ni-lơ, ôi con  
gái Ta-rê-si,

Không có sự kiểm-chế nào nữa.

<sup>11</sup>Ngài đã giơ bàn tay Ngài ra trên biển,

Ngài đã làm cho các vương-quốc run rẩy;

Đức GIA-VÊ đã ra lệnh về Ca-na-an để phá-hủy các  
đôn-lũy của nó.

<sup>12</sup>Và Ngài đã phán: “Người sẽ không còn hôn-hờ

nữa, Ôi con gái đồng-trinh bị chà nát của Si-đôn.

Hãy chỗi dậy, hãy vượt qua Kít-tim; ngay cả ở đó

người sẽ không tìm được sự nghỉ-ngơi.”

<sup>13</sup>Này, đất của dân Canh-đê—dân này đã chưa có; A-  
si-ri đã định đất ấy cho những thú-vật sa-mạc—chúng  
đã dựng các tháp vây-hãm của chúng, chúng trục-lật  
những cung-điện của nó, chúng đã làm nó thành một  
cảnh đô-nát.

<sup>14</sup>Hãy than-khóc, hỡi các tàu Ta-rê-si,

Vì đôn-lũy các người bị hủy-diệt rồi.

<sup>15</sup>Bảy giờ sẽ xảy ra, trong ngày đó, Ty-rơ sẽ bị quên đi  
trong 70 năm như các ngày của một đời vua. Vào cuối  
70 năm sẽ xảy ra cho Ty-rơ như trong bài ca của gái  
điếm:

<sup>16</sup>Hãy lấy hạc cầm, dạo chơi thành-thị,

Ôi cô gái điếm bị bỏ quên;

Móc các dây một cách tài tình đi, hát nhiều bài ca đi,

Để người được nhớ đến.

<sup>17</sup>Và sẽ xảy ra vào cuối 70 năm Đức GIA-VÊ sẽ viếng  
Ty-rơ. Lúc ấy nó sẽ trở lại các tiên-công gái điếm của  
nó, và sẽ chơi trò gái điếm với tất cả các vương-quốc  
trên mặt trái đất. <sup>18</sup>Và lợi-lộc của nó cùng các tiên-công  
gái điếm của nó sẽ được để riêng ra cho Đức GIA-VÊ;  
nó sẽ không được để-dành hay tích-trữ, nhưng lợi-lộc  
của nó sẽ trở thành thực-phẩm đủ dùng và quần-áo  
bánh cho những kẻ ở trong sự hiện-diện của Đức GIA-  
VÊ.

**3. Mục-đích của Đức Chúa TRỜI trong phán-xét  
(24.1-27.13)**

*Phán-xét trên trái đất (24.1-24.23)*

**24**<sup>1</sup>Này, Đức GIA-VÊ bỏ phế trái đất, tàn-phá nó,  
làm mặt của nó méo mó, và phân tán cư-dân của  
nó. <sup>2</sup>Và dân-chúng sẽ như thầy tế-lễ, đầy-tớ trai  
như ông chủ của hắn, đầy-tớ gái như bà chủ của ả,  
người mua như kẻ bán, người cho mượn như kẻ mượn,  
chủ nợ như con nợ. <sup>3</sup>Trái đất sẽ bị bỏ phế hoàn-toàn và  
bị cướp bóc hoàn-toàn, vì Đức GIA-VÊ đã phán lời này.  
<sup>4</sup>Trái đất thương-tiếc và tàn-úa, thế-giới mờ dần và tàn-  
úa, những kẻ được tán-dương trong dân-chúng của trái  
đất lịm dần. <sup>5</sup>Trái đất cũng bị ô-nhiễm vì cư-dân của  
nó, vì họ đã phạm các luật-pháp, đã vi-phạm các quy-  
chế, hủy-bỏ giao-ước đời đời ấy. <sup>6</sup>Bởi vậy, một lời rủa  
sả nuốt trái đất, và những kẻ sống trên nó bị buộc tội.  
Bởi vậy, cư-dân của trái đất bị đốt cháy, và một ít người  
còn lại.

<sup>7</sup>Rượu nho mới khóc-than,

Gốc nho thối-rữa,

Mọi kẻ trong lòng vui tươi đều thờ dài.

<sup>8</sup>Sự vui nhộn của các trống com ngừng lại,

Tiếng ồn của những tay ăn chơi ngưng,

Sự hân-hoan của hạc cầm ngừng lại.

<sup>9</sup>Họ chẳng uống rượu nho với bài ca;



Rượu mạnh thì đắng cho những kẻ uống nó.  
 10Thành-phố hỗn-loạn bị sụp-đổ;  
 Mọi nhà đều bị đóng lại để không ai được vào.  
 11Có sự la-hét trong các đường-phố về rượu nho;  
 Mọi vui-vẻ đều trở nên u-buồn.  
 Sự hân-hoan của trái đất bị xua-đuổi.  
 12Sự tàn-phá còn để lại trong thành,  
 Và cái công-thành bị đập-vỡ tới đở-nát.  
 13Vì sẽ xảy ra như vậy ở giữa trái đất giữa các dân-tộc,  
 Như việc rung cây ô-li-ve,  
 Như đi mót nho khi mùa thu hoạch qua rồi.  
 14Họ cất tiếng của họ lên, họ reo-hò vì vui-vẻ.  
 Họ thét từ biển về sự oai-nghiêm của Đức GIA-VÊ.  
 15Bởi vậy, hãy tôn vinh Đức GIA-VÊ trong vùng có ánh-sáng,  
 Danh của Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên  
 Trong các vùng ven biển.  
 16Từ các đầu-cùng trái đất, chúng ta nghe các bài ca:  
 “Vinh-quang thay Đấng Công-chính,”  
 Nhưng tôi nói: “Lãng-phí cho tôi! Lãng-phí cho tôi!  
 Than-ôi cho tôi!  
 Các kẻ gian-dối đối-xử gian-dối,  
 Và kẻ gian-dối đối-xử rất gian-dối.”  
 17Kinh-hải và hồ và bể  
 Ở trên người, ôi cư-dân của trái đất.  
 18Rồi sẽ là, kẻ chạy trốn âm-thanh kinh-hải sẽ sa vào trong hồ,  
 Và kẻ leo ra khỏi hồ ấy sẽ bị mắc vào bể;  
 Vì các cửa sổ từ nơi cao đều mở, và các nền trái đất đều rung-động.  
 19Trái đất bị bẻ thành từng mảnh,  
 Trái đất bị chẻ dọc,  
 Trái đất bị lắc dữ-dội.  
 20Trái đất lao-đào tới lui như một kẻ say rượu,  
 Và nó lung-lay như một cái chồi,  
 Vì sự vi-phạm của nó nặng trĩu trên nó,  
 Và nó sẽ ngã, không bao giờ chỗi dậy nữa.  
 21Vì vậy sẽ xảy ra trong ngày đó:  
 Đức GIA-VÊ sẽ trừng phạt vạn-quân của trời, nơi cao,  
 Và các vua của đất, trên đất.  
 22Và chúng sẽ cùng nhau nhóm lại,  
 Như các tù-nhân trong ngục tối,  
 Và sẽ bị nhốt trong tù;  
 Và sau nhiều ngày họ sẽ bị trừng phạt.  
 23Rồi mặt trăng sẽ bị xấu hổ và mặt trời sẽ bị hổ-thẹn,  
 Vì Đức GIA-VÊ vạn-quân sẽ trị-vì trên Núi Si-ôn và tại Giê-ru-sa-lem,  
 Và vinh-quang của Ngài sẽ ở trước mặt các trường-lão của Ngài.

*Bài hát để ca-tụng ân-huệ của Đức Chúa TRỜI (25.1-25.12)*

**25**<sup>1</sup>Đức GIA-VÊ ôi, Chúa là Đức Chúa TRỜI của con;  
 Con sẽ tán-tụng Chúa, con sẽ cảm-tạ danh của Chúa;  
 Vì Chúa đã làm các điều kỳ-diệu,  
 Các kế-hoạch được lập từ lâu, với sự thành-tín hoàn-toàn.

2Vì Chúa đã khiến một thành thành một đồng,  
 Một thành kiên-cố thành một đồng đở-nát;  
 Một lâu-đài của các kẻ lạ chẳng còn là một thành nữa,  
 Nó sẽ chẳng bao giờ được xây lại.  
 3Bởi vậy một dân cường-thạnh sẽ tôn vinh Chúa;  
 Các thành của những nước tàn bạo sẽ tôn-sùng Chúa.  
 4Vì lâu nay Chúa là sự bảo-vệ cho kẻ bơ vơ,  
 Sự bảo-vệ cho kẻ túng thiếu trong sự khốn-khổ của nó,  
 Một chỗ trú khỏi cơn bão, bóng mát tránh sức nóng;  
 Vì hơi thở kẻ tàn-nhẫn  
 Như bão đập vào vách.  
 5Như khí nóng trong cơn hạn-hán, Chúa làm dịu sự ồn-ào của các người lạ;  
 Như khí nóng bên cạnh bóng mây, bài hát của kẻ tàn bạo bị hạ nhục.  
 6Và Đức GIA-VÊ vạn-quân sẽ chuẩn-bị một ngày hội có vật béo bở cho mọi dân-tộc trên núi này;  
 Một buổi tiệc có rượu nho ủ lâu, các miếng béo có tủy,  
 Và rượu nho hảo hạng, rượu ủ lâu.  
 7Và trên núi này Ngài sẽ nuốt hết lớp che-phủ ở trên tất cả các dân-tộc,  
 Cả cái màn được giăng ra trên mọi quốc-gia.  
 8Ngài sẽ nuốt đi sự chết mãi mãi.  
 Và Chúa GIA-VÊ sẽ lau nước mắt khỏi mọi khuôn mặt,  
 Và Ngài sẽ cất đi sự si nhục của dân Ngài khỏi toàn trái đất;  
 Vì Đức GIA-VÊ đã phán.  
 9Và sẽ được nói trong ngày đó:  
 “Này, đây là Đức Chúa TRỜI của chúng ta mà chúng ta đã trông đợi Ngài cứu chúng ta.  
 Đây là Đức GIA-VÊ mà chúng ta đã trông đợi;  
 Chúng ta hãy mừng-rỡ và vui-vẻ trong sự cứu-rỗi của Ngài.”  
 10Vì bàn tay Đức GIA-VÊ sẽ đặt trên núi này,  
 Mô-áp sẽ bị giày đạp tại chỗ của nó  
 Như rom bị giày đạp trong nước của một đồng phân.  
 11Và hấn sẽ dang các tay của hấn ra ở chính giữa nó  
 Như một người bơi-lội dang tay ra để bơi,  
 Nhưng Đức GIA-VÊ sẽ hạ sự kiêu-ngạo của hấn cùng với sự lừa-gạt của các bàn tay hấn.  
 12Và Ngài sẽ đánh đổ các công-sự bất khả xâm của các thành-trị của người,  
 Hạ thấp, ném tới mặt đất, ngay cả tới đất bụi.

*Bài hát ca-tụng ân-huệ của Đức Chúa TRỜI (26.1-26.21)*

**26**<sup>1</sup>Trong ngày đó, bài ca này sẽ được hát trong xứ Giu-đa:  
 “Chúng ta có một thành vững-mạnh;  
 Ngài dựng các vách và các đồn-lũy để an-ninh.  
 2“Hãy mở các công, để dân-tộc công-chính ấy được vào,  
 Dân-tộc mà vẫn giữ trung-tín.  
 3“Người kiên-định về tâm-trí Chúa sẽ gìn-giữ trong sự bình-an trọn- vẹn,  
 Bởi vì người tin ở Chúa.  
 4“Hãy tin ở Đức GIA-VÊ mãi mãi,  
 Vì trong Đức Chúa TRỜI GIA-VÊ, chúng ta có Vàng-đá đời đời.

5“Vì Ngài đã đem những kẻ ở nơi cao xuống thấp,  
thành bất khả xâm;  
Ngài hạ nó thấp, Ngài hạ nó xuống thấp tới mặt đất,  
Ngài ném nó tới bụi đất.  
6“Bàn chân sẽ giẫm-đạp nó,  
Các bàn chân của kẻ bị nạn, bước đi của kẻ bơ vơ.”  
7Đường-lối người công-chính trôi chảy;  
Ôi Đấng Ngay-thẳng, xin san bằng nẻo của kẻ công-  
chính.  
8Quả thật, *trong khi theo* đường-lối của các phán-xét  
của Chúa, Đức GIA-VÊ ôi,  
Chúng con đã háo-hức trông-đợi Chúa  
Danh của Chúa, ngay cả ký-ức về Chúa, là sự ao-ước  
của hồn *chúng con*.  
9Vào ban đêm, với hồn con, con mong mỏi Chúa,  
Quả thật, với linh con ở bên trong con, con tích-cực  
tìm-kiếm Chúa;  
Vì khi trái đất có các phán-xét của Chúa,  
Thì cư-dân của thế-giới học sự công-chính.  
10Dẫu kẻ độc-ác được tỏ ra ân-huệ,  
Hắn cũng không học được sự công-chính;  
Hắn đối-xử bất-công trong xứ có sự ngay-thẳng,  
Và không nhận biết sự uy-nghiêm của Đức GIA-VÊ.  
11Đức GIA-VÊ ôi, bàn tay của Chúa được giơ lên,  
*tuy nhiên* họ không thấy nó.  
Họ thấy lòng sốt-sắng của Chúa cho dân và họ bị làm  
xấu-hổ;  
Quả thật, lửa sẽ thiêu-đốt các kẻ thù của Chúa.  
12Đức GIA-VÊ ôi, Chúa sẽ thiết-lập sự bình-an cho  
chúng con,  
Vì Chúa đã làm cho chúng con mọi công-việc của  
chúng con.  
13Ôi GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng con, có  
những ông chủ khác ngoài Chúa đã cai-trị chúng con;  
*Nhưng* qua một mình Chúa chúng con thừa-nhận  
danh Chúa.  
14Những kẻ chết sẽ chẳng sống, các linh đã ra đi sẽ  
không chỗi dậy;  
Bởi vậy Chúa đã phạt và đã hủy-diệt chúng,  
Và Chúa đã xoá mất mọi ký ức về chúng.  
15Chúa đã gia-tăng dân-tộc ấy, Đức GIA-VÊ ôi,  
Chúa đã gia-tăng dân-tộc ấy, Chúa được vinh-quang;  
Chúa đã nói dài tất cả các biên-giới của xứ ấy.  
16Ôi Đức GIA-VÊ, họ đã tìm-kiếm Chúa trong cảnh  
khốn-cùng;  
Họ đã có thể chi thì-thảm một lời cầu-nguyện.  
Sự sửa phạt của Chúa ở trên họ.  
17Như người đàn-bà có thai gần đẻ,  
Bà quần-quai kêu la trong những cơn đau đẻ của bà,  
Chúng con đã là như vậy trước mặt Chúa, Đức GIA-  
VÊ ôi.  
18Chúng con đã có thai, chúng con đã quần-quai,  
Chúng con đã đẻ, dường như vậy, *chỉ* đẻ gió.  
Chúng con đã không thể hoàn thành sự giải-phóng  
cho trái đất  
Cư-dân của thế-giới cũng chẳng được sinh ra.  
19Kẻ chết của Chúa sẽ sống;  
Các xác chết của họ sẽ chỗi dậy.  
Các người, là kẻ nằm trong bụi-đất, thức-dậy và reo  
hò vì niềm vui,  
Vì giọt sương của người như sương của hừng đông,  
Và trái đất sẽ đẻ ra các linh đã ra đi.

20Hãy đến, hỡi dân ta, hãy vào phòng của mình,  
Và hãy đóng các cửa của người lại;  
Hãy ẩn mình trong chốc-lát,  
Cho đến khi cơn giận ấy kết-thúc.

21Vì này, Đức GIA-VÊ sắp đi ra từ chỗ của Ngài  
Để phạt cư-dân của trái đất vì sự độc-ác của họ;  
Và trái đất sẽ tiết-lộ việc đổ máu của nó,  
Và sẽ không che-đậy kẻ bị giết của nó nữa.

*Sự giải-phóng Y-sơ-ra-ên (27.1-27.13)*

**27**<sup>1</sup>Trong ngày đó, Đức GIA-VÊ sẽ phạt Lê-vi-a-  
than con rắn trồn-chạy ấy,

Với lưỡi gươm khủng-khiếp và lớn và mạnh của  
Ngài,

Tức là Lê-vi-a-than con rắn xoắn;  
Và Ngài sẽ giết con rồng ấy trong biển.

<sup>2</sup>Trong ngày đó,

“Một vườn nho *sản xuất* rượu, hãy hát về nó!

<sup>3</sup>Ta, GIA-VÊ, là Đấng giữ nó;

Ta tưới nó mọi lúc.

E kẻ nào đó gây thiệt-hại cho nó,

Ta giữ nó cả đêm lẫn ngày.

<sup>4</sup>Ta chẳng có một sự phẫn-nộ nào.

Nếu ai cho Ta những cây tầm-xuân và gai-gốc trong  
chiến trận,

Thì Ta sẽ giẫm lên chúng, Ta sẽ đốt chúng cháy hoàn-  
toàn.

<sup>5</sup>Hoặc để nó nhờ-cậy sự bảo-vệ của Ta,

Hãy để nó làm hòa với Ta,

Hãy để nó làm hòa với Ta.”

<sup>6</sup>Trong các ngày sắp đến, Gia-cốp sẽ đâm rễ,

Y-sơ-ra-ên sẽ đem bông và nảy mầm;

Và chúng sẽ làm đầy mặt thế-gian với hoa quả.

<sup>7</sup>Như cú đánh mà Ngài đã đánh chúng, Ngài đã đánh  
họ chẳng?

Hay như sự tàn-sát mà Ngài đã giết *chúng*, họ đã bị  
giết chẳng?

<sup>8</sup>Chúa đã tranh cạnh với họ bằng việc trục-xuất họ,  
bằng việc đuổi họ đi.

Với cơn gió mãnh-liệt của Ngài, Ngài đã đuổi họ vào  
ngày có gió phương đông.

<sup>9</sup>Bởi vậy, nhờ điều này, sự độc-ác của Gia-cốp sẽ  
được tha-thứ;

Và đây sẽ là hết thảy thành-quả của việc xóa tội của  
người:

Khi người làm tất cả đá bàn-thờ như đá vôi tán ra bột;  
*Khi* các tượng A-sê-ra và các bàn-thờ thấp hương sẽ  
không đứng.

<sup>10</sup>Vì thành vững-chắc ấy bị cô-lập,

Trang trại hoang-vắng và bị bỏ rơi như sa mạc;

Ở đó, con bò tơ sẽ gặm cỏ,

Và ở đó nó sẽ nằm xuống và ăn các nhánh cây của nó.

<sup>11</sup>Khi các nhánh của nó khô, chúng bị gãy;

Các bà đến và nhen lửa với chúng.

Vì họ không phải là một dân sáng-suốt,

Bởi vậy, Đấng Sáng-tạo của họ sẽ không khoan-dung  
với họ.

Và Đấng Tạo-hóa của họ sẽ không độ lượng với họ.

<sup>12</sup>Và sẽ xảy ra trong ngày đó, rằng Đức GIA-VÊ sẽ bắt  
đầu công việc đập lúa từ dòng nước chảy của sông Ô-  
phơ-rát đến khe nước ấy của Ê-díp-tô; và các người sẽ  
được nhóm họp lại từng người một, những con trai của

Y-sơ-ra-ên ơi. <sup>13</sup>Cũng sẽ xảy ra trong ngày đó, một kèn trom-pét lớn sẽ được thổi lên; và những kẻ hư mất trong xứ A-si-ri và những kẻ bị tàn-lạc trong xứ Ê-díp-tô sẽ đến và thờ-phượng Đức GIA-VÊ trên núi thánh tại Giê-ru-sa-lem.

#### 4. Các hy-vọng thật và giả của Giê-ru-sa-lem (28.1-35.10)

*Tiên-đoán về sự lưu-đày của Êp-ra-im (28.1-28.13)*

**28**<sup>1</sup>Khốn cho cái mào kiêu-ngạo của những kẻ say rượu Êp-ra-im,

Và khốn cho nụ hoa đang tàn của vẻ đẹp rực-rỡ của nó,

Ở tại đầu thung-lũng màu-mỡ  
Của những kẻ bị rượu nho đánh bại!

<sup>2</sup>Này, Chúa có một đòn quyền-năng và phi-thường;  
Như bão mưa đá, một trận bão hủy-diệt,  
Như bão có nước mạnh tràn-ngập,  
Ngài đã ném nó xuống trái đất với bàn tay của Ngài.

<sup>3</sup>Cái mào kiêu-ngạo của những kẻ say rượu Êp-ra-im bị chà đạp dưới chân.

<sup>4</sup>Và nụ hoa đang tàn của vẻ đẹp rực-rỡ của nó,  
Ở tại đầu thung-lũng màu-mỡ,  
Sẽ như trái và chín đầu-tiên trước khi mùa hạ vào;  
Mà một người nhìn thấy,  
Và ngay khi nó ở trong lòng bàn tay hắn,  
Hắn nuốt nó.

<sup>5</sup>Trong ngày đó, Đức GIA-VÊ vạn-quân sẽ trở nên một cái mào đẹp,  
Và một vương-miền rực-rỡ đối với phần sót lại của dân Ngài;

<sup>6</sup>Một linh công-lý cho kẻ ngồi nơi phán-xét,  
Một sức-mạnh cho những kẻ đẩy lui cuộc tấn-công ác liệt tại công.

<sup>7</sup>Và những kẻ này cũng loạng-choạng vì rượu nho và lão-đảo vì rượu mạnh;  
Thầy tế-lễ và nhà tiên-tri đều loạng-choạng vì rượu mạnh,

Họ bị rối-rắm bởi rượu nho, họ lão-đảo vì rượu mạnh  
Chúng loạng-choạng trong khi thấy các khái-tượng,  
Chúng đi ngã nghiêng khi ra án.

<sup>8</sup>Vì tất cả các bàn đều đầy chất mưa ra dơ-dáy, không có một chỗ nào sạch.

<sup>9</sup>“Cho ai nó sẽ dạy kiến-thức?  
Và cho ai nó sẽ giải-thích sứ-diệp ấy?  
Những kẻ vừa cai sữa à?  
Những kẻ vừa mới nhả vú ra sao?”

<sup>10</sup>Vì:  
‘Xa la-xa, xa la-xa, ka la-ka, ka la-ka, di-ê sam, di-ê-sam<sup>(1)</sup>.’”

<sup>11</sup>Quả thật, Ngài sẽ phán với dân này  
Qua các môi nói lấp và cái lưỡi xa lạ,

<sup>12</sup>Ngài, Đấng đã nói với họ: “Đây là sự nghi-ngoi,  
hãy ban sự nghi-ngoi cho kẻ mê-mỏi,”  
Và: “Đây là sự nghi-ngoi,” song họ chẳng chịu nghe.

<sup>13</sup>Vì vậy lời của Đức GIA-VÊ cho chúng sẽ là:  
“Xa la-xa, xa la-xa, ka la-ka, ka la-ka, di-ê sam, di-ê sam.”

Đề họ đi và vấp té ngược, bị đập tan, bị bẫy, và bị bắt tù.

*Giu-đa bị cảnh-cáo (28.14-28.29)*

<sup>14</sup>Bởi vậy, hãy nghe lời của Đức GIA-VÊ, những kẻ ngạo-báng ơi,  
Những kẻ cai-trị dân này ở tại Giê-ru-sa-lem,

<sup>15</sup>Bởi vì các người đã nói: “Chúng ta đã lập một giao-ước với sự chết,

Với Âm-phù chúng ta đã lập một khế-ước.  
Tai-họa dồn dập sẽ chẳng chạm chúng ta khi nó đi qua,

Vì chúng ta đã làm sự nói dối thành nơi ẩn-náu của chúng ta và chúng ta đã tự che mình với sự lừa-dối.”

<sup>16</sup>Bởi vậy Chúa GIA-VÊ phán như vậy:  
“Này, Ta đang đặt tại Si-ôn một hòn đá, một hòn đá đã được thử nghiệm,  
Một đá góc mắc tiền được đặt vững-chắc cho cái nền.  
Hễ ai tin sẽ không vội vã.

<sup>17</sup>Ta sẽ lấy sự công-bình làm dây đo,  
Và sự công-chính làm thước thẳng bằng;  
Đoạn mưa đá sẽ quét sạch đi chỗ ẩn-náu của những sự nói dối,

Và các dòng nước sẽ tràn-ngập chỗ bí-mật.  
<sup>18</sup>“Và giao-ước của các người với sự chết sẽ bị phủ lên,  
Và khế-ước của các người với Âm-phù sẽ không đứng;

Khi tai-họa dồn dập đi qua,  
Thì các người trở nên chỗ để nó giẫm-đạp.

<sup>19</sup>Mỗi lần nó đi qua, nó sẽ bắt lấy các người.  
Vì từ buổi sáng này đến buổi sáng nọ, nó sẽ đi qua,  
*bất cứ lúc nào* ngày hay đêm.

Và hiểu tín hiệu này sẽ chỉ là nỗi khiếp-sợ.”  
<sup>20</sup>Cái giường ấy quá ngắn để đuổi mình ra trên nó,  
Và cái mền ấy quá nhỏ để quấn mình vào trong.

<sup>21</sup>Vì Đức GIA-VÊ sẽ chỗi dậy như tại Núi Phê-ra-xim,  
Ngài sẽ được khuấy-động như tại thung-lũng Ga-ba-ôn;

Để làm việc của Ngài, việc lạ thường của Ngài,  
Và để làm công việc của Ngài, công việc lạ lùng của Ngài.

<sup>22</sup>Và bây giờ đừng cứ làm các kẻ nhạo-báng,  
E những gông-cùm các người bị xiết mạnh hơn chẳng;

Vì ta đã nghe từ Chúa GIA-VÊ vạn-quân,  
Về sự hủy-diệt dứt-khoát trên tất cả trái đất.

<sup>23</sup>Hãy ngóng tai và nghe tiếng của ta,  
Hãy lắng nghe và nghe các lời của ta.

<sup>24</sup>Há người cày cày trọn ngày để gieo hạt sao?  
Há hẳn cứ tiếp-tục vỡ đất và bừa đất hay sao?

<sup>25</sup>Há hẳn chẳng san bằng mặt đất,  
Và gieo thia-là và rải cây thia-là Ai Cập,

Và đặt cây lúa mì thành hàng,  
Cây lúa mạch vào chỗ nó, và cây lúa mạch đen ở trong khu-vực của nó hay sao?

<sup>26</sup>Vì Đức Chúa TRỜI của hắn chỉ-dẫn và dạy-dỗ hắn một cách thích đáng.

<sup>27</sup>Vì người ta không đập rời cây thia-là bằng xe trượt,  
Bánh xe cũng chẳng lăn trên cây thia-là Ai Cập,  
Nhưng người ta đập rời thia-là bằng roi, và thia-là Ai

<sup>1</sup>Nguyên ngữ: gồm các đơn-âm đưa con nít nhái tiếng để nhạo-báng các lời tiên-tri của đấng tiên-tri

Cập bằng dầu cui.

<sup>28</sup>*Hạt làm* bánh mì được nghiền-nát,  
Thật sự, hấn không tiếp-tục đập nó mãi mãi.  
Vì bánh xe và ngựa của hấn cuối cùng làm nó hư,  
Hấn không còn đập nó nữa.  
<sup>29</sup>Điều này cũng đến từ Đức GIA-VÊ vạn-quân,  
Đấng đã khiến lời chi-dạy của Ngài kỳ-diệu và sự  
khôn-ngoa của Ngài vĩ-đại.

*Lời tiên-tri chống Giê-ru-sa-lem (29.1-29.24)*

**29**<sup>1</sup>Khốn thay, A-ri-ên<sup>(1)</sup> ôi, A-ri-ên thành nơi Đa-  
vít đã một lần đóng trại!

Hãy thêm năm này vào năm nọ, tuân giữ các  
ngày lễ-hội đúng hạn kỳ.

<sup>2</sup>Và ta sẽ đem tai vạ đến cho A-ri-ên,  
Và nó sẽ là một thành than-thở và than-khóc;  
Và nó cũng sẽ như một A-ri-ên đối với ta.

<sup>3</sup>Và ta sẽ đóng trại vây tròn chống lại người,  
Ta sẽ đặt các công sự vây-hãm người,  
Và ta sẽ dựng các tháp chiến-trận lên chống lại người.

<sup>4</sup>Lúc đó người sẽ bị hạ thấp;

Từ trái đất, người sẽ nói,  
Và từ bụi đất nơi người phủ-phục,  
Các lời của người sẽ đến.

Giọng của người cũng sẽ như giọng của một linh từ  
đất,

Và lời nói của người sẽ thì-thảm từ bụi đất.

<sup>5</sup>Nhưng đám đông các kẻ xa lạ của người sẽ trở thành  
như bụi mịn,

Và đám đông các kẻ tàn-nhẫn như trâu bay mất đi;  
Và nó sẽ xây ra ngay tức-khắc, thành-linh.

<sup>6</sup>Từ Đức GIA-VÊ vạn-quân, người sẽ bị phạt với  
tiếng sấm, động-đất và tiếng âm-ĩ,  
Với gió lốc, bão-tố, và ngọn lửa của đám lửa thiêu-  
hủy.

<sup>7</sup>Và đám đông tất cả các quốc-gia gây chiến với  
A-ri-ên,  
Ngay cả mọi kẻ gây chiến với nó và thành-trì nó, và  
những kẻ làm nó khốn-khổ,  
Sẽ như giấc chiêm-bao, một sự hiện thấy trong ban  
đêm.

<sup>8</sup>Và nó sẽ như khi một người đói nằm chiêm-bao—  
Và kia, nó đang ăn;

Song khi nó thức-giác, hồn nó không được thỏa-mãn,  
Hoặc như khi một người khát nước nằm chiêm-bao—

Và kia, nó đang uống nước;  
Song khi nó thức-giác, kia, nó yếu-ớt,

Và hồn nó không được giải khát.  
Đám đông tất cả các quốc-gia sẽ là như vậy,  
Những kẻ gây chiến chống lại Núi Si-ôn.

<sup>9</sup>Hãy bị hoãn lại và hãy chờ-đợi.

Hãy làm mình mù và hãy bị mù.  
Chúng trở nên say, nhưng không vì rượu nho;  
Chúng loạng-choạng, song không vì rượu mạnh.

<sup>10</sup>Vì Đức GIA-VÊ đã đổ trên các người một linh ngu  
mê,

Ngài đã bịt mắt các người, các nhà tiên tri;  
Và Ngài đã trùm đầu các người, các người tiên-kiến.

<sup>11</sup>Và toàn thể sự hiện thấy sẽ đối với các người như các

lời của một cuộn sớ được niêm-phong, mà khi họ đưa  
nó cho người biết chữ, nói: “Xin vui lòng đọc cái này,”  
người ấy sẽ nói: “Tôi không thể, vì nó bị niêm phong”.

<sup>12</sup>Đoạn cuộn sách ấy sẽ được đưa cho người không biết  
chữ, nói: “Xin vui lòng đọc cái này.” Người ấy sẽ nói:  
“Tôi không biết đọc.”

<sup>13</sup>Rồi Chúa đã phán:

“Bởi vì dân này tội gần với cái miệng của chúng  
Và tôn-kính Ta bằng đôi môi của chúng,  
Nhưng chúng dời tâm của chúng xa khỏi Ta,  
Và sự kinh-sợ của chúng cho Ta là truyền-thống được  
học thuộc lòng,

<sup>14</sup>Bởi vậy, này, một lần nữa Ta sẽ đả-dân này một  
cách tuyệt-vời, tuyệt-vời một cách kỳ-la;

Và sự khôn-ngoa của các người khôn-ngoa của  
chúng sẽ diệt vong,  
Và sự sáng-suốt của các người suy-xét thận-trọng của  
chúng sẽ bị che-giấu.”

<sup>15</sup>Khốn cho những kẻ giầu kỹ Đức GIA-VÊ các kế-  
hoạch của chúng,

Và là những kẻ làm các việc trong chỗ tối,  
Và chúng nói: “Ai thấy chúng ta?” hay “Ai biết  
chúng ta?”

<sup>16</sup>Các người xoay quanh!

Há người thợ gốm sẽ được xem bình đẳng với đất sét,  
Rằng tạo vật được phép nói về người làm ra nó:

“Người ấy đã chẳng làm ra ta?”;  
Hoặc cái được nắn nói với người đã nắn lên nó:

“Người ấy không hiểu-biết gì cả” hay sao?

<sup>17</sup>Há chẳng phải chỉ còn ít lâu nữa

Trước khi Li-ban sẽ bị đổi thành cánh đồng màu-mỡ,  
Và cánh đồng màu-mỡ sẽ bị xem như là rừng rậm ư?

<sup>18</sup>Và trong ngày đó, kẻ điếc sẽ nghe được các chữ  
của một quyển sách,

Và ra khỏi sự ủ rù và tối-tăm, mắt của kẻ mù sẽ thấy.

<sup>19</sup>Những kẻ bị nạn cũng sẽ tăng thêm sự vui-vẻ của  
chúng trong Đức GIA-VÊ,

Và những kẻ thiếu-thốn trong loài người sẽ mừng-rỡ  
trong Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

<sup>20</sup>Vì kẻ tàn-bạo sẽ đến chỗ cuối cùng, và kẻ khinh-  
miệt sẽ bị kết-liễu,

Thật sự mọi kẻ cố ý làm điều xấu-xa sẽ bị trừ-diệt;

<sup>21</sup>Là những kẻ khiến một người bị buộc tội bởi một  
lời,

Và gài bẫy người phán-quyết nơi công,  
Và ăn-gian kẻ ở phía đúng bằng các lý-lẽ vô nghĩa.

<sup>22</sup>Bởi vậy, Đức GIA-VÊ, Đấng đã chuộc Áp-ra-ham,  
phán như vậy về nhà của Gia-cốp:

“Nay Gia-cốp không nên hổ-thẹn, nay mặt nó cũng  
chẳng nên tái;

<sup>23</sup>Nhưng khi nó thấy các đứa con của nó, việc làm  
của tay Ta, ở giữa nó;

Chúng sẽ thánh-hóa danh Ta;

Quả thật chúng sẽ thánh-hóa Đấng Thánh của Gia-  
cốp,

Và sẽ kinh-sợ Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên.

<sup>24</sup>Và những kẻ sai-lầm trong linh sẽ biết sự hiểu biết,  
Và những kẻ than-phiền sẽ học được một bài học.

*Giu-đa bị cảnh-cáo về việc đồng-minh với Ê-díp-tô  
(30.1-30.17)*

<sup>1</sup>A-ri-ên: Su-từ của Đức Chúa Trời, hay Giê-ru-sa-lem

**30**<sup>1</sup>Khôn cho con cái phân loạn,” Đức GIA-VÊ phán,  
 “Là bọn thực hiện một kế-hoạch, song không phải là của Ta,  
 Và lập một liên-minh<sup>(1)</sup> song không phải với Linh của Ta,  
 Để thêm tội vào tội;  
<sup>2</sup>“Là bọn tiến xuống Ê-díp-tô,  
 Mà không tham-khảo với miệng của Ta,  
 Để núp trong sự an-toàn của Pha-ra-ôn,  
 Và để tìm chỗ trú trong bóng của Ê-díp-tô!  
<sup>3</sup>Bởi vậy sự an-toàn của Pha-ra-ôn sẽ là sự hổ-thẹn của các người,  
 Và chỗ trú trong bóng Ê-díp-tô là sự sỉ-nhục của các người.  
<sup>4</sup>Vì các ông hoàng của chúng ở tại Xô-an,  
 Và các đại-sứ của chúng đến tại Ha-ne.  
<sup>5</sup>Mọi người sẽ xấu-hổ bởi cơ một dân kia, dân không thể có ích cho chúng,  
 Dân không để giúp-đỡ hoặc làm ích, nhưng để hổ-thẹn và cũng để sỉ-nhục.”

<sup>6</sup>Lời sấm truyền về các thú-vật ở vùng miền Nam.

Xuyên qua xứ khôn-cùng và thống-khô,  
 Chỗ có sư-tử cái và sư-tử đực, rắn lục và rắn biết bay,  
 Chúng chờ của-cải của chúng trên lưng những lừa tơ  
 Và các bầu-vật của chúng trên bươu của những con lạc-đà,  
 Đến một dân không thể làm ích lợi gì cho chúng;

<sup>7</sup>Tức là Ê-díp-tô, sự giúp-đỡ của nó là vô hiệu và rỗng.

Cho nên Ta đã gọi nó là  
 “Ra-háp, kẻ đã bị tiêu-diệt.”

<sup>8</sup>Nay, đi đi, hãy viết nó trên bảng nhỏ ở trước mặt họ  
 Và hãy ghi nó trên một cuộn sách.  
 Để trong thời-gian sắp đến nó có thể là  
 Như một chứng-cớ mãi mãi.

<sup>9</sup>Vì đây là một dân phân loạn, những con trai giả-dối,  
 Con trai không muốn lắng nghe  
 Sự chỉ-dẫn của Đức GIA-VÊ;

<sup>10</sup>Là bọn nói với các kẻ tiên-kiến: “Các ông không được có các sự hiện-thấy”;

Và cùng các tiên-tri: “Các ông không được nói tiên-tri cho chúng tôi điều đúng,

Hãy nói cho chúng tôi các điều suôn-sẻ,  
 Hãy tiên-tri các ảo-tưởng.

<sup>11</sup>Đi khỏi đây đi; tránh qua một bên khỏi lối đi,  
 Hãy khiến cho Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên ngừng sự hiện-diện của chúng tôi.”

<sup>12</sup>Vì thế Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên phán như vậy:  
 “Vì các người đã bác bỏ lời này,

Và đã đặt sự trông-cậy của mình vào sự áp-bức và lừa-đảo, và đã dựa vào chúng,

<sup>13</sup>Bởi vậy, tội này sẽ ở với các người  
 Như một lỗ thủng sắp sụp,  
 Một chỗ phồng ra nơi lũy cao,  
 Sự sụp-đổ của nó đến thình-linh trong chốc-lát.

<sup>14</sup>Và nó sụp-đổ như cái bình của thợ gốm bị đập tan,  
 Bị tan vỡ tàn-nhẫn đến đổi

Một miếng sẽ chẳng được tìm ra trong các mảnh của nó

Để chộp lấy lửa từ lòng lò sưởi,  
 Hay để mức nước từ bể chứa nước.”

<sup>15</sup>Vì Chúa GIA-VÊ, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên đã phán như vậy:

“Bằng hồi cải và nghi-ngơi, các người sẽ được cứu,  
 Trong sự yên-lặng và trông-cậy là sức mạnh của các người.”

Nhưng các người đã chẳng muốn.

<sup>16</sup>Và các người đã nói: “Không, vì chúng tôi sẽ chạy trốn trên ngựa,”

Bởi vậy các người sẽ phải chạy trốn!

“Và chúng tôi sẽ cỡi các con ngựa nhanh-lẹ,”

Bởi vậy những kẻ đuổi theo các người sẽ nhanh-lẹ.

<sup>17</sup>Một ngàn người sẽ bỏ trốn vì bị 1 người hãm-dọa,  
 Các người sẽ bỏ trốn do năm người hãm-dọa;

Cho đến khi các người bị bỏ lại như một cái cọc trên một đỉnh núi,

Và như một dấu-hiệu trên một ngọn đồi.

Đức Chúa TRỜI khoan-dung và công-bằng (30.18-30.33)

<sup>18</sup>Bởi vậy, Đức GIA-VÊ chờ để là khoan-dung với các người,

Và vì thế Ngài ở nơi cao để thương-xót các người.

Vì Đức GIA-VÊ là một Đức Chúa TRỜI của công-lý  
 Phước thay cho mọi kẻ chờ đợi Ngài.

<sup>19</sup>Dân tại Si-ôn ôi, cư-dân tại Giê-ru-sa-lem, người sẽ không còn khóc nữa. Chắc-chắn Ngài sẽ khoan-dung với người nơi tiếng khóc của người; khi Ngài nghe nó, Ngài sẽ trả lời người. <sup>20</sup>Dầu Chúa đã ban cho các người bánh thiếu-thốn và nước áp-bức, Ngài. Thầy của người sẽ chẳng còn ân mình nữa, nhưng mắt người sẽ trông thấy Thầy người. <sup>21</sup>Và tai người sẽ nghe lời nói ở đằng sau người, rằng: “Đây là đường đi, hãy bước đi trong nó,” bất cứ khi nào các người quay qua bên hữu hoặc bên tả.

<sup>22</sup>Và các người sẽ làm ô-úế các tượng chạm của các người, mạ bạc, và các tượng đúc mạ vàng của các người. Các người sẽ đập tan chúng như một thứ đồ-bản; bảo nó: “Cút đi!”

<sup>23</sup>Đoạn Ngài sẽ ban cho người mưa vì hạt giống mà người sẽ gieo trong đất, và bánh từ vụ mùa của đất, và nó sẽ phong phú và dư-dật; vào ngày đó, súc-vật của người sẽ ăn cỏ nơi đồng cỏ rộng-rãi. <sup>24</sup>Những con bò và những con lừa làm việc đồng áng cũng sẽ ăn cỏ khô ướp muối, mà người ta cứ xây bằng xẻng và chĩa.

<sup>25</sup>Trên mỗi núi cao, trên mỗi đồi cao, sẽ có những kênh, các dòng suối nước vào ngày có cuộc tàn-sát lớn, khi các tháp đổ xuống. <sup>26</sup>Và ánh-sáng của mặt trăng sẽ như ánh-sáng của mặt trời, và ánh-sáng của mặt trời sẽ 7 lần sáng hơn, như ánh-sáng của 7 ngày, vào ngày Đức GIA-VÊ băng bỏ chỗ gãy của dân Ngài, và chữa-lành vết bầm mà Ngài đã bắt phải chịu.

<sup>27</sup>Này, danh của Đức GIA-VÊ đến từ xa;

Con-giận của Ngài bùng bùng, và khói<sup>(2)</sup> của Ngài thì dày đặc<sup>(3)</sup>;

Các môi của Ngài đầy phấn-nộ,

<sup>1</sup>nguyên ngữ: đồ rượu dâng ra

<sup>2</sup>Nguyên ngữ (nn): sự dâng lên cao

<sup>3</sup>nn: nặng nề

Và lưỡi của Ngài giống như lửa thiêu-đốt;  
 28Và hơi-thở của Ngài như dòng nước lũ chảy tràn,  
 Ngập tới cổ,  
 Đê sàng tới sàng lui các quốc-gia trong cái rá,  
 Và đê *đặt* vào trong cái hàm của các dân-tộc dây  
 cương dẫn đến đồ nát.  
 29Các người sẽ có bài ca như trong đêm khi các  
 người giữ ngày lễ hội;  
 Và niềm vui trong tâm như khi người ta bước quân  
 hành theo *tiếng* sáo,  
 Đê đi đến núi của Đức GIA-VÊ, đến Vàng Đá của Y-  
 sơ-ra-ên.  
 30Và Đức GIA-VÊ sẽ khiến cho sự oai-nghiêm của  
 tiếng nói của Ngài được nghe tới.  
 Và cánh tay Ngài hạ xuống được thấy trong con giận  
 dữ-dội,  
 Và trong ngọn lửa của đám lửa thiêu-đốt,  
 Trong trận mưa lớn đột-ngột, trút nước, và mưa đá.  
 31Vì ở tiếng nói của Đức GIA-VÊ, A-si-ri sẽ khiếp-  
 sợ,  
 Khi Ngài đánh bằng roi.  
 32Và mọi cú đòn của sự trừng-phạt  
 Mà Đức GIA-VÊ sẽ đặt trên hân,  
 Sẽ với *tiếng nhạc của* trống com và thất-huyền-cầm;  
 Và trong các trận-chiến, hăm he vũ-khí, Ngài sẽ  
 tranh-chiến với chúng.  
 33Vì Tô-phét<sup>1)</sup> đã sẵn-sàng lâu rồi,  
 Thật sự, nó đã được chuẩn-bị cho nhà vua.  
 Người đã làm nó sâu và rộng,  
 Một giàn hóa với thật nhiều củi;  
 Hơi-thở của Đức GIA-VÊ, như một thác lưu-huỳnh,  
 đốt cháy nó.

*Sự giúp đỡ không ở nơi Ê-díp-tô nhưng ở nơi Đức  
 Chúa TRỜI (31.1-31.9)*

**31**<sup>1</sup>Khốn cho các kẻ đi xuống tới Ê-díp-tô xin  
 giúp-đỡ,

Và dựa vào những con ngựa,  
 Và tin ở các chiến xa bởi vì chúng có nhiều,  
 Và vào kỵ binh bởi vì chúng rất mạnh.  
 Nhưng chúng không nhìn vào Đấng Thánh của Y-  
 sơ-ra-ên, cũng chẳng tìm kiếm Đức GIA-VÊ!  
 2Tuy nhiên Ngài cũng khôn-ngoaan và sẽ đem tai-họa,  
 Và không rút lại các lời của Ngài,  
 Nhưng sẽ chối lên chống lại nhà các kẻ làm điều ác,  
 Và chống lại sự giúp-đỡ của các kẻ làm sự bất công.  
 3Và, dân Ê-díp-tô là người, không phải Đức Chúa  
 TRỜI,  
 Và ngựa của chúng là xác-thịt, chẳng phải linh;  
 Thế là Đức GIA-VÊ sẽ duỗi tay Ngài ra,  
 Và kẻ giúp-đỡ sẽ vấp  
 Kê được giúp-đỡ sẽ ngã,  
 Và cả hai sẽ cùng nhau đến điểm cuối cùng.

4Vì Đức GIA-VÊ phán với ta như vậy:  
 “Nhu sư-từ hay sư-từ con gằm-gừ trên mồi của nó,  
 Mà một bọn các kẻ chân được nhóm lại chống nó,  
 Sẽ chẳng kinh-khiếp vì tiếng nói của họ, cũng chẳng  
 bị quấy rầy bởi tiếng động của họ,  
 Cũng thế Đức GIA-VÊ vạn-quân sẽ xuống để gây  
 chiến trên núi Si-ôn và trên đồi của nó.”

<sup>1</sup>Tô-phét là chỗ tế người cho thần Mô-let

5Nhu các chim bay, thế là Đức GIA-VÊ vạn-quân sẽ  
 bảo-vệ Giê-ru-sa-lem.  
 Ngài sẽ bảo-vệ và giải-phóng nó;  
 Ngài sẽ vượt qua và giải-cứu nó.

6Hãy trở lại cùng Ngài là Đấng các người đã ruồng bỏ  
 quá sâu, ôi các con trai Y-sơ-ra-ên. 7Vì trong ngày đó  
 mọi người sẽ ném bỏ các hình-tượng bằng bạc của  
 mình và các hình-tượng bằng vàng của mình, mà tay  
 các người đã làm ra như một cái tội.

8Và người A-si-ri sẽ ngã bởi thanh gươm không phải  
 của loài người,  
 Và cây gươm không phải của loài người sẽ nuốt nó.  
 Vì vậy nó sẽ chẳng thoát khỏi thanh gươm,  
 Và các người trai trẻ của nó sẽ trở thành nhân công  
 cưỡng bách.  
 9“Và vàng đá của nó sẽ qua đi bởi cơn sự hốt-hoảng,  
 Và các ông hoàng của nó sẽ kinh-khiếp ở cờ hiệu ấy.”  
 Đức GIA-VÊ tuyên-bố, là Đấng có lửa ở tại Si-ôn và  
 có lò lửa ở tại Giê-ru-sa-lem.

*Tương-lai vinh-quang (32.1-32.20)*

**32**<sup>1</sup>Này, một ông vua sẽ trị-vì một cách công-  
 chính,

Và các ông hoàng sẽ cai-trị một cách công-bằng.  
 2Và mỗi người sẽ như một nơi tránh gió,  
 Và một chỗ núp bão,  
 Như các con suối trong xứ khô-hạn,  
 Như bóng của vàng đá lớn trong vùng đất nứt nẻ.  
 3Đoạn mắt những kẻ sáng mắt sẽ không bị mù,  
 Và tai của những kẻ nghe được sẽ lắng nghe.  
 4Và tâm của những kẻ hấp-tấp sẽ nhận rõ kiến-thức,  
 Và lưỡi những kẻ nói lấp sẽ nhanh lên mà nói rõ-  
 ràng.  
 5Kẻ ngu sẽ không còn được gọi là cao-quý nữa,  
 Hay kẻ xô-lá sẽ không còn được nói đến như là kẻ độ-  
 lượng.  
 6Vì kẻ ngu nói điều vô nghĩa,  
 Và tâm hân nghiêng về điều độc-ác,  
 Đê thực-hành sự không tin-kính và đê nói sai chống  
 Đức GIA-VÊ,  
 Đê làm trống rỗng hồn dối  
 Và đê ngăn-cản thức uống không cho kẻ khát.  
 7Còn kẻ xô-lá, vũ-khí của hân là điều ác;  
 Hân chế ra các mưu-đồ độc-ác  
 Đê hủy-diệt kẻ bị khổ nạn với các lời dối trá,  
 Dầu kẻ thiếu-thốn nói một cách công bằng.  
 8Nhưng người cao-quý chế ra các kế-hoạch cao-  
 thượng;  
 Và bởi các kế-hoạch cao-thượng ấy, người đứng;  
 9Hãy đứng dậy các người những bà thông thả,  
 Và nghe tiếng của ta;  
 Đê tai nghe lời của ta,  
 Các người những đứa con gái tự-mãn.  
 10Nội trong một năm và một vài ngày,  
 Các người sẽ bị rắc-rối, ôi các đứa con gái tự-mãn;  
 Vì mùa nho hết rồi,  
 Và mùa hái trái sẽ chẳng đến.  
 11Hãy run-rẩy, các người những bà ngồi không,  
 Sẽ bị rắc-rối, các người những đứa con gái tự-mãn;  
 Hãy lột đồ, cởi quần-áo, và thắt lưng bằng vải gai,  
 12Hãy đấm ngực các người vì các cánh đồng xanh

tươi, vì gốc nho sai trái,  
 13 Vì đất của dân ta sẽ có gai góc và cây tầm-xuân mọc;  
 Phải, vì mọi nhà vui-vẻ, và vì thành-thị hân-hoan.  
 14 Bởi vì cung-điện đã bị bỏ, thành-thị đông-đức đã bị bỏ rơi;  
 Đồi và tháp-canh đã trở thành hang-động mãi mãi,  
 Một nơi lừa rừng vui-thích, một đồng cỏ cho các bầy chiên;  
 15 Cho đến khi Linh được đổ ra trên chúng ta từ cao,  
 Và vùng hoang-vu trở thành cánh đồng phì-nhiều  
 Và cánh đồng phì-nhiều được xem như rừng.  
 16 Đoạn vùng hoang-vu sẽ có công-lý,  
 Và cánh đồng phì-nhiều sẽ có công-chính.  
 17 Việc làm của sự công-chính sẽ là sự bình-an,  
 Và việc phục-vụ của sự công-chính sẽ là sự yên-lặng  
 và sự tin-cậy mãi mãi.  
 18 Đoạn dân ta sẽ sống trong một nơi bình-an,  
 Và trong các chốn an ninh và các nơi nghỉ không bị quấy-rầy;  
 19 Sẽ có mưa đá khi rừng ngã xuống,  
 Và thành-thị ấy sẽ bị hạ thấp hoàn-toàn.  
 20 Sẽ phước thay cho các người, các người là các kẻ gieo giống ở cạnh mọi vùng nước,  
 Là các người tự-do thả bò ra và lừa.

*Sự phán-xét của Đức Chúa TRỜI (33.1-33.24)*

**33**<sup>1</sup> Khốn cho người, ôi kẻ hủy-diệt,  
 Trong khi người đã không bị hủy-diệt;  
 Và kẻ phản-trắc, trong khi người khác đã chẳng  
 đối-xử phản-trắc với hắn.  
 Ngay khi người sẽ làm xong việc hủy-diệt, người sẽ  
 bị hủy-diệt;  
 Ngay khi người sẽ ngưng đối-xử phản-trắc,  
 Các người khác sẽ đối-xử phản-trắc với người.  
 2 Đức GIA-VÊ ôi, xin khoan-dung với chúng con;  
 chúng con đã trông-đợi Chúa.  
 Xin Chúa là cánh tay của chúng con mọi buổi sáng,  
 Cũng là sự cứu-rỗi chúng con trong lúc nguy khốn.  
 3 Khi có tiếng náo-động, các dân đều chạy trốn;  
 Khi chính Chúa dậy lên, các nước tán loạn.  
 4 Và chiến-lợi-phẩm của các người bị gom lại như  
 những con sâu bươm nhóm lại;  
 Như những con cào-cào nhảy lung tung, người ta  
 đuổi chúng lung tung.  
 5 Đức GIA-VÊ được nâng cao, vì Ngài ngự trên cao;  
 Ngài đã làm Si-ôn đầy dẫy công-lý và công-chính.  
 6 Và Ngài sẽ là sự ổn-định cho các thời của người,  
 Một kho cứu-rỗi, khôn-ngoan, và kiến-thức;  
 Sự kinh-sợ Đức GIA-VÊ là kho tàng của người.  
 7 Kia, các người dưng-cảm của chúng khóc trong các  
 đường-phố,  
 Các sứ-giả cầu hòa khóc cay-đắng.  
 8 Các đường cái hoang vắng, kẻ lữ-hành đã ngừng đi,  
 Hắn đã dứt bỏ giao-ước, hắn đã khinh-dê các thành-thị,  
 Hắn không xem trọng loài người.  
 9 Đất ấy khóc than và mòn-mỏi dân đi,  
 Li-ban xấu-hổ và khô-héo;  
 Sa-rôn thì như một bãi sa-mạc,  
 Ba-san và Cạt-mên mất cây cỏ của chúng.

10 “Bây giờ Ta sẽ chỗi dậy,” Đức GIA-VÊ phán,  
 “Nay Ta sẽ được đề-cao, nay Ta sẽ được nâng lên.  
 11 Các người đã thụ-thai cô khô, các người sẽ sinh ra  
 gốc rạ;  
 Hơi-thở của Ta sẽ thiêu-nuốt các người như lửa.  
 12 Các dân-tộc sẽ bị đốt thành vôi,  
 Như gai đã bị chặt bị đốt trong lửa.  
 13 Các người là kẻ ở xa, hãy nghe điều Ta đã làm;  
 Và các người là kẻ ở gần, hãy biết sức mạnh của Ta.”  
 14 Các tội nhân trong Si-ôn đều khiếp-sợ;  
 Sự run-rẩy đã chụp lấy những kẻ vô-thần.  
 “Ai trong chúng ta có thể sống với lửa thiêu nuốt?  
 Ai trong chúng ta có thể sống với sự thiêu-đốt đời-đời?”  
 15 Người bước đi công-chính, và nói thành-thật,  
 Người bác-bỏ lợi-lộc bất-công,  
 Và rũ tay của hắn để chúng chẳng cầm của hối-lộ;  
 Người bịt tai của hắn không nghe về máu đổ,  
 Và bịt mắt của hắn chẳng nhìn vào điều ác;  
 16 Thì người sẽ ở trên các nơi cao;  
 Nơi ẩn-náu của người sẽ là thành-trì bằng đá;  
 Bánh của người sẽ được ban cho;  
 Nước uống của người sẽ là chắc-chắn.  
 17 Đôi mắt người sẽ thấy Vua ấy trong vẻ đẹp của  
 Ngài;  
 Chúng sẽ trông thấy một xứ xa-xôi.  
 18 Tâm người sẽ suy-gẫm sự kinh-khiếp:  
 “Kẻ đếm ở đâu?  
 Người cân ở đâu?  
 Kẻ đếm các tháp ở đâu?”  
 19 Người sẽ chẳng còn thấy một dân hung-dữ,  
 Một dân có tiếng nói không rõ ràng không một ai hiểu  
 thấu,  
 Có lưỡi nói lấp mà không một ai hiểu.  
 20 Hãy nhìn vào Si-ôn, thành-thị có các ngày lễ được  
 chỉ-định của chúng ta;  
 Đôi mắt người sẽ thấy Giê-ru-sa-lem, một chỗ-ở  
 không bị quấy-rầy,  
 Một tâm lều sẽ không được xếp lại,  
 Các cọc của nó không bao giờ bị nhổ lên  
 Không một dây nào của nó bị đứt.  
 21 Nhưng ở đó Đáng oai-nghi, Đức GIA-VÊ, sẽ vì  
 chúng ta  
 Một chỗ có những con sông và các kênh rộng,  
 Trên chúng không thuyền chèo nào được đi,  
 Và trên chúng không tàu lớn được đi qua—  
 22 Vì Đức GIA-VÊ là quan-án của chúng ta,  
 Đức GIA-VÊ là Đấng ban luật-pháp của chúng ta,  
 Đức GIA-VÊ là vua của chúng ta;  
 Ngài sẽ cứu chúng ta—  
 23 Dây trục của người treo lưng lẳng;  
 Nó không thể giữ chắc chân cột buồm của nó,  
 Cũng không giương buồm ra được.  
 Đoạn mỗi từ chiến-lợi-phẩm dư-dật sẽ được chia;  
 Kẻ què sẽ lấy của cướp.  
 24 Và không cư dân nào sẽ nói: “Tôi bệnh”;  
 Dân ở đó sẽ được tha tội.

*Con thanh-nộ của Đức Chúa TRỜI với các quốc-gia  
 (34.1-34.17)*

**34**<sup>1</sup> Kéo đến gần, ôi các nước, để nghe và lắng  
 nghe, các dân-tộc ơi!

Trái đất và mọi thứ trong nó hãy nghe, và thế-gian và mọi thứ phát sinh từ nó.

<sup>2</sup>Vì sự phẫn-nộ của Đức GIA-VÊ chống lại mọi quốc-gia,  
Và cơn giận của Ngài chống lại mọi quân-đội của họ;  
Ngài đã hoàn-toàn hủy-diệt họ,  
Ngài đã phó họ để tàn-sát.

<sup>3</sup>Thế là các kẻ bị giết của họ sẽ bị ném ra ngoài,  
Thây của chúng sẽ phát ra mùi thối của chúng,  
Và các núi sẽ bị đầm máu của chúng.

<sup>4</sup>Và tất cả cơ-binh trên trời sẽ mục nát,  
Và bầu trời sẽ bị cuốn lại như một cuộn sách;  
Tất cả cơ-binh của chúng cũng sẽ tàn rụi đi  
Như một chiếc lá héo-hắt đi từ gốc nho,  
Hay như *chiếc lá* tàn-úa từ cây vả.

<sup>5</sup>Vì lưỡi gươm của Ta chán chê trong trời,  
Này, nó sẽ giáng xuống để phán-xét Ê-đôm,  
Và trên đám dân mà Ta đã dành cho sự hủy-diệt.

<sup>6</sup>Lưỡi gươm của Đức GIA-VÊ đầy máu,  
Nó chán ngấy mỡ, máu của chiến con và dê,  
Mỡ từ các trái cật của những chiến đực.  
Vì Đức GIA-VÊ có cuộc hiến tế tại Bốt-ra,  
Và một cuộc tàn-sát lớn trong xứ Ê-đôm.

<sup>7</sup>Những bò rừng cũng sẽ gục ngã với chúng,  
Và các con bò tơ đực với những con mạnh;  
Như vậy đất của chúng sẽ đầm máu,  
Và bụi-đất của họ trở nên trơn vì mỡ.

<sup>8</sup>Vì Đức GIA-VÊ có một ngày báo-thù,  
Một năm thưởng-phạt vì cơ Si-ôn.

<sup>9</sup>Và các suối của nó<sup>(1)</sup> sẽ biến thành nhựa hắc ín,  
Và đất rời của nó thành lưu-huỳnh,  
Và đất đai của nó sẽ trở thành nhựa hắc ín đang cháy.

<sup>10</sup>Nó sẽ không được dập tắt đêm hoặc ngày;  
Khói nó sẽ bay lên mãi mãi;  
Từ đời nọ qua đời kia nó sẽ tan-hoang;  
Chẳng có ai sẽ đi qua mãi mãi vô cùng.

<sup>11</sup>Nhưng chim bồ-nông và con nhím sẽ chiếm lấy nó,  
Chim cú và chim quạ sẽ ở trong đó;  
Và Ngài sẽ căng ra trên nó cái dây tàn-phá  
Và cái dây dọi của sự trống-không.

<sup>12</sup>Những kẻ quý tộc của nó—chẳng có ai ở đó  
Để chúng có thể tung hô là vua—  
Và tất cả những ông hoàng của nó sẽ không là gì cả.

<sup>13</sup>Gai-gốc sẽ mọc lên trong các pháo đài,  
Những cây tầm-ma và cây kê trong các thành-thị có  
công-sự chiến đấu;  
Nó cũng sẽ là hang-động của những con chó đồng  
Và là nơi chim đà-điều ở.

<sup>14</sup>Và các thú sống trong sa-mạc sẽ gặp các chó sói,  
Dê đực cũng sẽ kêu gào cùng đồng loại của nó;  
Phải, quái-vật ban đêm sẽ an cư ở đó  
Và sẽ tìm cho nó một chỗ nghỉ.

<sup>15</sup>Rắn roi sẽ làm ổ cho nó và đẻ các trứng ở đó,  
Và nó sẽ ấp và tự *chúng* lại dưới sự bảo-vệ của nó.  
Phải, những con điều-hâu sẽ tụ lại ở đó,  
Mọi con với loại của nó.

<sup>16</sup>Hãy tìm từ sách của Đức GIA-VÊ, và đọc:  
Chẳng có con nào trong chúng sẽ thiếu mắt;  
Chẳng có con nào mà không có đôi.  
Vì miệng Ngài đã ra lệnh,

Và Linh Ngài đã tụ-hợp chúng lại.  
<sup>17</sup>Và Ngài đã bắt thăm cho chúng,  
Và tay Ngài đã phân-chia nó<sup>(2)</sup> cho chúng bằng dây,  
Chúng sẽ chiếm-hữu nó mãi mãi;  
Từ thế-hệ nọ sang thế-hệ kia chúng sẽ ở trong đó.

*Tương-lai hạnh-phúc của Si-ôn (35.1-35.10)*

**35**<sup>1</sup>Vùng hoang-vu và sa-mạc sẽ vui-vẻ,  
Và vùng A-ra-ba<sup>(3)</sup> sẽ mừng-rỡ và trở bông;  
Như cây nghệ Tây

<sup>2</sup>Nó sẽ trở hoa một cách thừa-thãi  
Và rộn rã với niềm vui và hò-reo vì vui-vẻ.  
Vinh-quang của Li-ban sẽ được ban cho nó,  
Oai-nghi của Cật-mên và Sa-rôn.  
Chúng sẽ thấy vinh-quang của Đức GIA-VÊ,  
Oai-nghi của Đức Chúa TRỜI chúng ta.

<sup>3</sup>Hãy khuyến-khích kẻ mệt-lử, và củng cố kẻ yếu-ớt.

<sup>4</sup>Nói với những kẻ có tâm lo-âu:

“Hãy can-đảm, đừng sợ.

Kìa, Đức Chúa TRỜI các ngươi sẽ đến với sự báo  
thù;

Sự thưởng-phạt của Đức Chúa TRỜI sẽ đến,  
Nhưng Ngài sẽ cứu các ngươi.”

<sup>5</sup>Rồi mắt của kẻ mù sẽ được mở,

Và tai của kẻ điếc sẽ khai-thông.

<sup>6</sup>Rồi kẻ què sẽ nhảy nhồm như con nai,

Và lưỡi của kẻ câm sẽ reo-hò vì vui-vẻ.

Vì nước sẽ trào lên trong vùng hoang-vu

Và các con suối sẽ trào lên trong vùng A-ra-ba.

<sup>7</sup>Mảnh đất nung đốt sẽ trở thành một cái hồ,

Và đất thiếu nước thành các suối nước;

Trong hang của các chó đồng, là chỗ nghỉ của nó,

Cò trở thành những cây sậy và các cây lau.

<sup>8</sup>Và ở đó sẽ có một con đường cái, một đường đi,

Và nó sẽ được gọi là Đường Cái của Sự Thánh.

Kẻ ô-úê sẽ không đi trên nó,

Nhưng nó dành cho kẻ bước đi đường *đó*,

Và những kẻ ngu-dại sẽ chẳng lang thang *trên nó*.

<sup>9</sup>Su-từ sẽ không ở đó,

Cũng sẽ không có thú dữ nào đi lên trên đó;

Người ta sẽ không thấy những con nầy ở đó.

Nhưng kẻ được cứu-chuộc sẽ bước đi *ở đó*,

<sup>10</sup>Và kẻ được chuộc của Đức GIA-VÊ sẽ trở về,

Tới Si-ôn mà hò-reo vì vui-vẻ,

Với niềm vui đời đời trên đầu của họ.

Họ sẽ tìm được niềm vui và sự vui-mừng,

Và nỗi đau-buồn và tiếng thở dài sẽ trốn đi.

### 5. Các biến-cổ trong triều đại của Ê-xê-chia (36.1-39.8)

*San-chê-ríp xâm-lăng Giu-đa (36.1-36.22)*

**36**<sup>1</sup>Bấy giờ, xảy ra trong năm thứ mười bốn của vua Ê-xê-chia, San-chê-ríp vua của A-si-ri đi lên chống mọi thành-thị có công-sự cùng cố của Giu-đa và chiếm lấy chúng. <sup>2</sup>Và vua A-si-ri sai Ráp-sa-kê từ La-ki đi tới Giê-ru-sa-lem đến vua Ê-xê-chia với một đoàn quân lớn. Và hắn đứng cạnh ông dẫn nước của cái hồ nước thượng, ở trên đường cái có sân đập

<sup>1</sup>của Ê-đôm

<sup>2</sup>hay: đất này

<sup>3</sup>A-ra-ba là vùng đồng bằng sa-mạc



vải<sup>1)</sup>. <sup>3</sup>Lúc đó Ê-li-a-kim con trai của Hinh-kia, người coi *hoàng-gia*, thư-ký Sép-na, và Giô-a con trai của A-sáp, người ghi chép, đi ra gặp hần.

<sup>4</sup>Thế thì Ráp-sa-kê nói với họ: “Bây giờ hãy nói với Ê-xê-chia: ‘Vua của A-si-ri, vị vua vĩ đại, phán như vậy: “Điều các ngươi tin-tưởng là gì? <sup>5</sup>Ta phán: ‘Muru luận và sức mạnh chiến-tranh của người chỉ là đầu mỗi chốt lưỡi.’ Bây giờ, người dựa vào ai để người để *dám* nổi-loạn chống lại ta? <sup>6</sup>Này, người dựa vào cây gậy làm bằng cây sậy đã gãy này, *tức là Ê-díp-tô*; mà nếu một người dựa vào, thì nó sẽ đâm vào lòng bàn tay hần và chọc thủng nó. Ai dựa vào Pha-ra-ôn vua Ê-díp-tô cũng như thế. <sup>7</sup>Nhưng nếu người nói với ta: ‘Chúng tôi tin ở GIA-VÊ THẦN của chúng tôi,’ thì há chẳng phải chính Ngài mà các nơi cao và các bàn-thờ của Ngài Ê-xê-chia đã đẹp hết, đã phán với Giu-đa và với Giê-ru-sa-lem: ‘Các ngươi sẽ thờ-lạy trước bàn-thờ này’ hay sao? <sup>8</sup>Bởi vậy bây giờ, làm ơn trao-đổi các lời thề với chủ của ta, vua A-si-ri, rồi ta sẽ cho người 2 ngàn con ngựa, nếu, về phần người, người có thể đặt người cỡi chúng. <sup>9</sup>Thế thì làm sao người có thể đẩy lui một sĩ-quan nhỏ nhất trong các tôi-tớ của chủ ta, mà dựa vào Ê-díp-tô *đặng* có chiến xa và kỵ-binh? <sup>10</sup>Và nay ta há đã đi lên mà không được GIA-VÊ chấp-thuận cho chống lại xứ này để hủy-diệt nó sao? GIA-VÊ đã phán với ta: ‘Đi lên chống xứ này, và hủy-diệt nó.’ ” ”

<sup>11</sup>Lúc đó Ê-li-a-kim, Sép-na, và Giô-a nói với Ráp-sa-kê: “Nay xin nói với các tôi-tớ của ông bằng tiếng A-ram vì chúng tôi hiểu; và xin đừng nói với chúng tôi bằng tiếng Giu-đa, trong tầm nghe của dân ở trên vách thành.” <sup>12</sup>Nhưng Ráp-sa-kê nói: “Há chủ ta đã sai ta chỉ đến cùng chủ người và cùng người để nói các lời này, mà không nói với những người ngồi trên tường thành, có *số phận* phải chịu ăn phân của chúng và uống nước tiểu của chúng với các người ư?

<sup>13</sup>Đoạn Ráp-sa-kê đứng và la lớn bằng tiếng Giu-đa, rằng: “Hãy nghe các lời của đại-vương, vua A-si-ri. <sup>14</sup>Nhà vua phán như vậy: ‘Đừng để Ê-xê-chia lừa-dối các ngươi, vì hần sẽ không có khả-năng giải-thoát các ngươi; <sup>15</sup>cũng chớ để Ê-xê-chia khiến các ngươi tin ở GIA-VÊ, nói: “GIA-VÊ chắc-chắn sẽ giải-thoát chúng ta, thành này sẽ không bị giao vào tay vua A-si-ri.” <sup>16</sup>Đừng nghe Ê-xê-chia,’ vì vua A-si-ri phán như vậy: ‘Các ngươi hãy lập hòa-ước với ta và hãy đi ra đến cùng ta, và mỗi người hãy ăn nho của mình và trái và của mình và mỗi người hãy uống nước từ bể chứa của riêng mình, <sup>17</sup>cho đến khi ta đến, để đem các ngươi đi xa tới một xứ giống như xứ của chính các ngươi, một xứ có thóc-lúa và rượu nho mới, một xứ có bánh mì và các vườn nho. <sup>18</sup>Hãy coi-chùng, kéo Ê-xê-chia đánh lừa các ngươi, rằng: “GIA-VÊ sẽ giải-thoát chúng ta.” Há có ai trong các thần của những quốc-gia giải-thoát xứ họ khỏi tay vua A-si-ri chẳng? <sup>19</sup>Các thần của Hamát và Ắt-bát ở đâu? Các thần của Sê-phạt-va-im ở đâu? Và khi nào chúng đã giải-thoát Sa-ma-ri khỏi tay ta? <sup>20</sup>Ai trong các thần của các xứ này đã giải-thoát xứ họ khỏi tay ta, để *Đức* GIA-VÊ phải giải-thoát Giê-ru-

sa-lem khỏi tay ta?’ ”

<sup>21</sup>Nhưng họ làm thinh và chẳng trả lời hần một lời nào; vì lệnh vua là: “Đừng trả lời hần.” <sup>22</sup>Đoạn Ê-li-a-kim con trai của Hinh-kia, người coi *hoàng-gia*, thư-ký Sép-na, và Giô-a con trai của A-sáp, người ghi chép, đến cùng Ê-xê-chia với quần-áo mình bị xé rách và kê cho vua những lời của Ráp-sa-kê.

*Đức* Chúa TRỜI sẽ giải-thoát Giê-ru-sa-lem (37.1-37.13)

**37**<sup>1</sup>Và khi Vua Ê-xê-chia nghe *tin* đó, người xé quần-áo của người, quấn mình bằng vải gai và vào đền *Đức* GIA-VÊ. <sup>2</sup>Đoạn người sai Ê-li-a-kim kẻ coi *hoàng-gia*, với thư-ký Sép-na, và các trưởng-lão của những thầy tế-lễ, quấn bằng vải gai, đi đến tiên-tri Ê-sai, con trai của A-mốt. <sup>3</sup>Và họ nói với ông: “Ê-xê-chia phán như vậy: ‘Ngày này là một ngày bị tai-họa, mắng nhiếc và loại-bỏ; vì con cái đã tới lúc sinh ra, mà không có sức để đẻ. <sup>4</sup>Có lẽ GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI của ông sẽ nghe các lời của Ráp-sa-kê, người mà chủ hần là vua A-si-ri đã sai để trách-mắng *Đức* Chúa TRỜI sống, và sẽ quở-trách các lời mà GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI ông đã nghe. Bởi vậy, xin dâng một lời cầu-nguyện cho phần sống-sót còn lại.’ ”

<sup>5</sup>Thế là các tôi-tớ của vua Ê-xê-chia đến cùng Ê-sai. <sup>6</sup>Ê-sai nói với họ: “Các ngươi sẽ tâu lên chủ của các ngươi như vậy: ‘*Đức* GIA-VÊ phán như vậy: “Đừng sợ bởi cơ các lời người đã nghe, với chúng các tôi-tớ vua A-si-ri đã phạm-thượng Ta. <sup>7</sup>Này, Ta sẽ đặt một linh trong hần, ngõ hầu hần sẽ nghe một tin-đòn mà trở về chính xứ của hần. Và Ta sẽ làm cho hần ngã gục bởi gươm trong chính xứ của hần.’ ” <sup>8</sup>Thế thì Ráp-sa-kê trở về và thấy vua A-si-ri đang đánh chống Líp-na, vì hần đã nghe vua đã rời La-ki.

<sup>9</sup>Khi hần<sup>2)</sup> nghe nói về Tiệt-ha-ca vua Cút<sup>3)</sup>: “Hần đã kéo ra để đánh lại bệ hạ,” và khi hần nghe *điều* đó, hần sai các sứ-giã đi đến Ê-xê-chia, nói: <sup>10</sup>“Các ngươi sẽ nói với Ê-xê-chia vua Giu-đa như vậy: ‘Chớ để THẦN của người mà người trông-cậy đánh lừa người, nói: “Giê-ru-sa-lem sẽ không bị giao vào tay vua A-si-ri đâu.” <sup>11</sup>Này, người đã nghe điều các vua A-si-ri đã gây ra cho tất cả các xứ, hoàn-toàn tiêu diệt chúng. Thế là người sẽ được miễn ư? <sup>12</sup>Há các thần của những quốc-gia đó mà tô-phụ ta đã tiêu diệt đã giải-thoát được chúng, tức là Gô-xan, Ha-ran, Rết-sép, và các con trai của Ê-đen ở Tê-la-sa ư? <sup>13</sup>Vua của Ha-mát, vua của Ắt-bát, vua của thành Sê-phạt-va-im, và của Hê-na, và Y-va ở đâu?’ ”

*Lời cầu-nguyện của Ê-xê-chia (37.14-37.20)*

<sup>14</sup>Thế thì Ê-xê-chia lấy bức thư từ tay các sứ-giã và đọc nó, rồi người đi lên tới đền *Đức* GIA-VÊ và trải nó ra trước mặt *Đức* GIA-VÊ. <sup>15</sup>Ê-xê-chia cầu-nguyện cùng *Đức* GIA-VÊ rằng: <sup>16</sup>“*Đức* GIA-VÊ vạn-quân ôi, *Đức* Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, Đấng ngự trên ngôi ở *bên trên* những chê-rúp, Chúa là *Đức* Chúa TRỜI, chỉ một

<sup>1</sup>Sân đập vải là nơi thợ làm công việc giặt, tẩy và đập vải mới để dệt tới tình trạng mong muốn.

<sup>2</sup>tức là vua A-si-ri

<sup>3</sup>Cút là xứ Ê-thi-ô-bi

mình Chúa, của tất cả các vương-quốc của trái đất. Chúa đã dựng nên trời và đất. <sup>17</sup>Xin nghiêng tai của Chúa, *Đức GIA-VÊ* ôi, và xin nghe; xin mở mắt của Chúa, *Đức GIA-VÊ* ôi, và xin thấy; xin lắng nghe tất cả những lời của San-chê-ríp, kẻ đã sai *chúng* để trách-mắng *Đức* Chúa TRỜI sống. <sup>18</sup>Quả thật, *Đức GIA-VÊ* ôi, các vua A-si-ri đã tàn-phá tất cả các nước và đất-đai của họ, <sup>19</sup>và đã ném các thần của họ vào trong lửa, vì chúng chẳng là các thần nhưng *chỉ* là việc làm của tay loài người, bằng gỗ và đá. Chúng đã hủy-diệt chúng như thể. <sup>20</sup>Và bây giờ, *GIA-VÊ Đức* Chúa TRỜI chúng con ôi, xin giải-thoát chúng con khỏi tay hắc để tất cả các vương-quốc của trái đất đều có thể biết rằng chỉ một mình Chúa, *Đức GIA-VÊ*, là *Đức* Chúa TRỜI.”

*Đức* Chúa TRỜI trả lời qua Ê-sai (37.21-37.35)

<sup>21</sup>Đoạn Ê-sai con trai A-mốt nhắn lời cho Ê-xê-chia, nói: “*Đức* *GIA-VÊ*, *Đức* Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: ‘Bởi vì người đã cầu-nguyện cùng Ta về San-chê-ríp vua A-si-ri, <sup>22</sup>đây là lời mà *Đức* *GIA-VÊ* đã phán chống lại hắc:

“Nàng đã khinh-dễ người và chế-nhạo người,  
Con gái đồng-trình của Si-ôn;  
Nàng đã lắc đầu ở đằng sau người,  
Con gái của Giê-ru-sa-lem!

<sup>23</sup>Ai mà người đã trách-mắng và phạm-thương?  
Chống lại ai người đã cất tiếng lên,  
Và đã cao-ngạo ngược đôi mắt người lên?  
Chống lại Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên!

<sup>24</sup>Qua các tôi-tớ người, người đã trách-mắng Chúa,  
Và người đã nói: ‘Với nhiều chiến xa của ta, ta đã lên tới các nơi cao của các ngọn núi,  
Tới các nơi xa-thẳm của Li-ban;  
Và ta đã đốn các cây tuyết-tùng cao của nó và cây bách chọn-lọc của nó.  
Và ta sẽ đi tới đỉnh cao nhất của nó, rừng rậm nhất của nó.

<sup>25</sup>Ta đã đào giếng và đã uống nước,  
Và với lòng bàn chân ta, ta đã làm khô-cạn  
Mọi con sông của Ê-díp-tô.’

<sup>26</sup>Người há đã chẳng nghe?  
Từ lâu Ta đã làm sự đó,  
Từ đời xưa Ta đã định nó.  
Bây giờ Ta đã khiến nó xảy ra rồi,  
Để người phải biến các thành-thị cùng cố vững chắc thành các đồng đò-nát.

<sup>27</sup>Bởi vậy, cu-dân của chúng mất sức,  
Chúng đã bị làm khiếp-đảm và bị làm xấu-hổ;  
Chúng đã như rau ngoài đồng và như cỏ xanh,  
Như cỏ trên các mái nhà bị cháy xém trước khi nó lớn lên.

<sup>28</sup>Nhưng Ta biết việc người ngồi xuống,  
Việc người đi ra, việc người đi vào,  
Và việc người giận điên chống lại Ta.

<sup>29</sup>Bởi có người giận điên lên chống lại Ta,  
Và bởi vì sự tự-mãn của người đã đến tận tai Ta,  
Bởi vậy Ta sẽ tra cái móc của Ta vào lỗ mũi người,  
Và dây cương của Ta vào các môi của người,  
Và Ta sẽ quay người trở lại con đường mà người đã đến.”

<sup>30</sup>“Thế thì, đây sẽ là dấu-hiệu cho người: trong năm

này người sẽ ăn cái tự mọc lên, trong năm thứ nhì cái mọc ra từ cái cùng một loại, và trong năm thứ ba, hãy gieo, hãy gặt, hãy trồng các vườn nho, và hãy ăn trái của chúng. <sup>31</sup>Và phần còn sống sót của nhà Giu-đa sẽ lại chằm rễ hướng về phía dưới và mang trái hướng về phía trên. <sup>32</sup>Vì từ Giê-ru-sa-lem sẽ đi ra phần sót lại, và từ Núi Si-ôn những kẻ trốn thoát. Lòng sót-sống của *Đức* *GIA-VÊ* vạn-quân sẽ thực-hiện điều này.” <sup>33</sup>Bởi vậy, *Đức* *GIA-VÊ* phán về vua A-si-ri như vậy: ‘Hắn sẽ không đến được thành này, hoặc bắn tên ở đó; hắn cũng sẽ chẳng đến được trước nó với một cái thuẫn, cũng chẳng chát lên được một mô đất chống lại nó. <sup>34</sup>Bởi con đường mà hắn đã đến, thì bởi cùng một con đường đó hắn sẽ trở về, và hắn sẽ chẳng đến được thành này,’ *Đức* *GIA-VÊ* phán vậy. <sup>35</sup>‘Vì Ta sẽ bảo-vệ thành này để cứu nó vì cơ của riêng Ta và vì cơ tôi-tớ Đa-vít của Ta.’ ”

*A-si-ri bị hủy-diệt* (37.36-37.38)

<sup>36</sup>Lúc đó, vị thiên-sứ của *Đức* *GIA-VÊ* đi ra, đánh hạ 185 ngàn trong trại của dân A-si-ri; và khi người ta thức-dậy vào sáng sớm, kìa, tất cả quân lính ấy là các xác chết. <sup>37</sup>Vì vậy San-chê-ríp, vua A-si-ri, ra đi và trở về, và sống tại Ni-ni-ve. <sup>38</sup>Và xảy ra trong khi hắn đang thờ-lạy trong đền Nít-róc thần của hắn, thì A-tra-mê-léc và Sa-rét-se 2 con trai của hắn dùng gươm giết hắn; chúng trốn vào trong xứ A-ra-rát. Và Ê-sa-Ha-đôn con trai của hắn trở thành vua trong chỗ của hắn.

*Ê-xê-chia được chữa lành* (38.1-38.22)

**38**<sup>1</sup>Trong những ngày đó, Ê-xê-chia trở bệnh đến gần chết. Tiên-tri Ê-sai con trai của A-mốt đến cùng vua và nói với vua: “*Đức* *GIA-VÊ* phán như vậy: ‘Hãy sắp đặt nhà của người cho có trật-tự, vì người sẽ chết và không sống.’ ” <sup>2</sup>Lúc đó Ê-xê-chia xây mặt của người vào tường, và cầu-nguyện cùng *Đức* *GIA-VÊ*, <sup>3</sup>và nói: “Bây giờ, xin nhớ lại, *Đức* *GIA-VÊ* ôi, con van-nài Chúa, *xin nhớ lại* con đã bước đi trước mặt Chúa trong lẽ-thật và với tâm trọn- vẹn thể não, và đã làm điều tốt-lành trong cái nhìn của Chúa.” Và Ê-xê-chia khóc cay đắng. <sup>4</sup>Thế thì lời của *Đức* *GIA-VÊ* đến cùng Ê-sai, phán: <sup>5</sup>“Hãy đi nói với Ê-xê-chia: ‘*GIA-VÊ*, Chúa TRỜI của tổ-phụ Đa-vít người, phán như vậy: “Ta đã nghe lời cầu-nguyện của người, Ta đã thấy nước mắt người; này, Ta sẽ thêm 15 năm vào các ngày của người. <sup>6</sup>Và Ta sẽ giải-thoát người và thành này khỏi tay vua A-si-ri; Ta sẽ bảo-vệ thành này.” ’ <sup>7</sup>Và đây sẽ là dấu-hiệu cho người từ *Đức* *GIA-VÊ*, rằng *Đức* *GIA-VÊ* sẽ làm điều này, điều mà Ngài đã nói: <sup>8</sup>Này, Ta sẽ khiến cho cái bóng trên cầu thang gác, nó đã đi xuống với mặt trời trên cầu thang gác của A-cha, đi ngược trở lại 10 bậc thang.” Thế là cái bóng của mặt trời đi ngược lại 10 bậc thang trên cái cầu thang gác mà nó đã đi xuống trên đó rồi.

<sup>9</sup>Bài viết của Ê-xê-chia vua Giu-đa, sau con bệnh của người và người đã sống sau con bệnh của người:

<sup>10</sup>Ta đã nói: “Chính giữa các ngày của ta,  
Ta sắp vào các công âm-phủ;  
Ta sắp bị lấy đi phần các năm còn lại của ta.”

<sup>11</sup>Ta đã nói: “Ta sẽ chẳng thấy *Đức* *GIA-VÊ*,  
*Đức* *GIA-VÊ* trong đất những kẻ sống;

Ta sẽ không còn nhìn xem con người giữa cư-dân của thế-giới nữa.

12Như lều của kẻ chần-chiên, nơi ở của ta bị nhỏ lên và bị dời đi khỏi ta;

Như một thợ dệt ta cuốn sinh-mạng của ta lại.

Ngài cắt ta khỏi khung-cửi;

“Từ ngày tới đêm Chúa dứt điểm con.”

13Ta đã trần-tĩnh *hồn ta* cho đến sáng,

Như sư-tử—thế là Ngài bẻ gãy hết thầy xương ta,

“Từ ngày tới đêm Chúa dứt điểm con.”

14Như chim nhận, *như* con sếu, ta nói lú-lo như thê;

Ta rên rĩ như một con bò-câu;

Đôi mắt ta dăm-chiều nhìn về các nơi cao;

“Chúa ôi, con bị áp-bức, xin là sự an ninh của con.”

15“Ta sẽ nói điều gì?

Vì Ngài đã phán cùng ta, và chính Ngài đã làm nó;

Ta sẽ đi lang thang tất cả các năm của ta bởi vì hồn ta cay-đắng.

16“Chúa ôi, bởi các điều *này người ta sống*;

Và trong mọi điều này là sự sống của linh con;

Ôi, xin hồi-phục sức-khỏe cho con, và cho con sống!

17Xin xem, vì ích-lợi *cho con*, con đã có nhiều cay-đắng;

Chính Chúa đã giữ hồn con khỏi cái hó hủy diệt,

Vì Chúa đã ném mọi tội của con ra sau lưng Chúa.

18Vì Âm-phủ không thể tạ-on Chúa,

Sự chết không thể tạ-tung Chúa;

Những kẻ đi xuống hố đó không thể có hy-vọng cho sự thành-tín của Chúa.

19Chính kẻ sống tạ-on Chúa như con hôm nay;

Một người cha nói cho các con trai biết về sự thành-tín của Chúa.

20“*Đức GIA-VÊ* chắc-chắn sẽ cứu ta;

Vì vậy chúng ta sẽ chơi nhạc của ta trên các nhạc-cụ có dây

Mọi ngày của chúng ta tại đền của *Đức GIA-VÊ*.”

21Bây giờ Ê-sai đã nói: “Hãy cho chúng lấy một cái bánh trái và, rồi hãy đắp nó trên mặt nhọt, để nhà vua được bình-phục.” 22Lúc đó Ê-xê-chia nói: “Dấu-hiệu gì ta sẽ đi lên tới đền *Đức GIA-VÊ*?”

*Khít-ki-gia khoe các kho tàng của người (39.1-39.8)*

**39**<sup>1</sup>Vào lúc đó Mê-rô-đác-Ba-la-dan con trai Ba-la-dan, vua Ba-by-lôn, gửi các lá thư và một lễ-vật cho Ê-xê-chia, vì người đã nghe rằng vua đã bị bệnh và đã được bình-phục. <sup>2</sup>Ê-xê-chia vui-mừng vì chúng, và chỉ cho họ xem toàn thể kho báu của mình, bạc và vàng, hương-liệu, dầu quí, toàn-thể kho vũ-khí của mình, và mọi thứ tìm được trong các ngân-kho của mình. Chẳng có một vật gì trong cung của mình và trong toàn lãnh-thổ của mình mà Ê-xê-chia chẳng chỉ cho họ xem. <sup>3</sup>Thế thì tiên-tri Ê-sai đến cùng vua Ê-xê-chia và nói với vua: “Các ông này đã nói gì, và từ đâu họ đã đến cùng bệ hạ?” Và Ê-xê-chia nói: “Họ đã đến cùng ta từ một xứ xa-xôi, từ Ba-by-lôn.” <sup>4</sup>Người nói: “Họ đã xem gì trong cung nhà vua?” Thế là Ê-xê-chia nói: “Họ đã xem tất cả ở trong cung ta; chẳng có một vật gì trong các ngân-kho ta mà ta đã chẳng chỉ cho họ xem.” <sup>5</sup>Đoạn Ê-sai nói cùng Ê-xê-chia: “Xin nghe lời của *Đức GIA-VÊ* vạn-quân: <sup>6</sup>Này, các ngày ấy sắp đến, khi mọi thứ ở trong cung của người, và mọi thứ mà

tổ-phụ của người đã tích-trữ trong kho cho tới ngày nay sẽ bị khiêng đi tới Ba-by-lôn; chẳng có một vật gì sẽ được để lại,” *Đức GIA-VÊ* phán. <sup>7</sup>“Và có những đứa con trai của người, sẽ đi ra từ người, do người sinh ra, sẽ bị bắt đi; và chúng sẽ trở thành các viên-chức trong cung-diện của vua Ba-by-lôn.” <sup>8</sup>Thế thì Ê-xê-chia nói với Ê-sai: “Lời của *Đức GIA-VÊ* mà ông đã nói là tốt.” Vì vua nói: “Vi sẽ có hòa-bình và lễ-thật trong các ngày của ta.”

## B. CÁC LỜI AN-ỦI (40.1-66.24)

### I. Y-sơ-ra-ên được thả khỏi tù (40.1-48.22)

*Sự vĩ-đại của Đức Chúa TRỜI (40.1-40.31)*

**40**<sup>1</sup>“Hãy an-ùi, Ôi hãy an-ùi dân Ta,” *Đức Chúa TRỜI* của các người phán.

<sup>2</sup>“Hãy nói vào tâm của Giê-ru-sa-lem;

Và la cho nó *biết* rằng sự khổ-dịch của nó đã hết,

Rằng sự độc-ác của nó đã được tẩy-bỏ,

Rằng nó đã nhận từ tay *Đức GIA-VÊ*

Gấp hai vì mọi tội của nó.”

<sup>3</sup>Có tiếng đang kêu:

“Hãy dẹp đường cho *Đức GIA-VÊ* trong vùng hoang-vu;

San bằng một con đường cái trong sa-mạc cho *Đức Chúa TRỜI* của chúng ta.

<sup>4</sup>Hãy để mọi thung-lũng được nâng lên,

Và mọi núi đồi bị hạ thấp xuống;

Hãy cho đất gập-ghềnh thành bằng phẳng,

Và địa-thể lồm-chờm *thành* thung-lũng rộng;

<sup>5</sup>Lúc đó vinh-quang của *Đức GIA-VÊ* sẽ được lộ ra,

Và mọi xác-thịt sẽ cùng thấy nó,

Vì miệng *Đức GIA-VÊ* đã phán.”

<sup>6</sup>Có tiếng: “Hãy kêu lên.”

Đoạn có người trả lời: “Tôi sẽ kêu lên gì?”

Mọi xác-thịt đều là cỏ, và mọi vẻ đáng yêu của nó như hoa ngoài đồng.

<sup>7</sup>Cỏ khô, hoa héo,

Khi hơi-thở của *Đức GIA-VÊ* thổi trên nó;

Chắc-chắn dân-chúng là cỏ.

<sup>8</sup>Cỏ khô, hoa héo,

Nhưng lời của *Đức Chúa TRỜI* chúng ta cứ đứng mãi.

<sup>9</sup>Hãy tự leo lên một ngọn núi cao,

Si-ôn ơi, kẻ mang tin lành,

Hãy mạnh mẽ cất tiếng của người lên,

Giê-ru-sa-lem ơi, kẻ mang tin lành;

Hãy cất tiếng lên, đừng sợ.

Hãy nói với các thành-thị của Giu-đa:

“Đây là *Đức Chúa TRỜI* của các người!”

<sup>10</sup>Này, Chúa GIA-VÊ sẽ đến với quyền-năng,

Với cánh tay của Ngài cai-trị vì Ngài.

Này, sự ban-thương của Ngài ở với Ngài,

Và sự thưởng-phạt của Ngài ở trước mặt Ngài.

<sup>11</sup>Như kẻ chần-chiên, Ngài ở chần-bầy của Ngài,

Trong cánh tay của Ngài, Ngài sẽ gom những chiên con,

Và *âm chúng* trong lòng ngực của Ngài;

Ngài sẽ dụ-dàng dẫn-dắt *các chiên cái đang* cho bú.

<sup>12</sup>Ai đã từng lường nước trong chỗ trũng của bàn tay

Ngài,

Và đã từng đánh dấu các tầng trời bởi gang tay,

Và đã từng tính bụi của trái đất bởi cái đầu,  
 Và đã từng cân những núi trong một cái cân bàn,  
 Và các đồi trong một cặp cân đĩa?  
 13 Ai đã từng chỉ đạo Linh của Đức GIA-VÊ,  
 Hay đã từng thông tin cho Ngài như cố-vấn của Ngài?  
 14 Với ai Ngài đã bàn-bạc và ai đã cho Ngài sự hiểu-  
 biết?  
 Và ai đã dạy Ngài trong nẻo công-lý và dạy Ngài  
 kiến-thức,  
 Và đã cho Ngài biết về cách hiểu-biết?  
 15 Kia các quốc-gia như một giọt nước từ cái xô,  
 Và bị xem như một hạt bụi trên cân;  
 Nay, Ngài nâng các hòn đảo lên như bụi mịn.  
 16 Ngay cả Li-ban cũng chẳng đủ để đốt cháy,  
 Thú-vật của nó cũng chẳng đủ cho một cửa-lễ thiêu.  
 17 Mọi quốc-gia đều như không là gì trước mặt Ngài,  
 Ngài xem chúng còn thua hư không và vô-nghĩa.  
 18 Các người sẽ thấy ai giống như Đức Chúa TRỜI?  
 Hay các người sẽ so-sánh tính chất giống nhau của  
 cái gì với Ngài?  
 19 Luận về hình-tượng, thợ thủ-công đúc nó,  
 Thợ vàng mạ nó bằng vàng,  
 Và thợ bạc làm các dây chuyền bằng bạc.  
 20 Kẻ quá nghèo không có một cửa-lễ như thế,  
 Chọn một cây không mục;  
 Hấn tìm cho mình một thợ thủ-công khéo  
 Để trở một hình-tượng không lay-đổ.  
 21 Các người không biết sao? Các người đã chẳng  
 nghe sao?  
 Đã chẳng được tuyên-bố cho người từ ban-đầu sao?  
 Các người đã chẳng hiểu từ các nền của trái đất sao?  
 22 Chính Ngài ngồi trên vòm trời của trái đất,  
 Và cư-dân của nó thì như cào cào,  
 Là Đấng giăng các tầng trời ra như một cái màn  
 Và trải chúng ra như một cái lều để ở bên trong.  
 23 Ngài giâm những kẻ cai-trị thành hư không,  
 Là Đấng làm các quan-án của trái đất thành vô nghĩa.  
 24 Một cách khan-hiếm chúng đã được trồng,  
 Một cách khan-hiếm chúng đã được gieo,  
 Một cách khan-hiếm thân của chúng đã đâm rễ trong  
 trái đất,  
 Nhưng Ngài chỉ thổi trên chúng, chúng bèn khô-héo,  
 Và bão đùa chúng đi hết như gốc rạ.  
 25 “Thế thì, các người sánh Ta với ai  
 Để Ta ngang hàng với nó?” Đấng Thánh phán.  
 26 Hãy ngược mắt các người lên cao  
 Và xem ai đã sáng-tạo ra các ngôi sao này,  
 Đấng dẫn cơ-binh chúng ra theo con số,  
 Ngài gọi tất cả chúng đích danh;  
 Bởi cố sự vĩ-đại của sức mạnh và sức lực của quyền-  
 năng Ngài  
 Chẳng một cái nào của chúng thất lạc.  
 27 Tại sao người nói, Gia-cốp ơi, và khảng-định, Y-  
 sơ-ra-ên ơi:  
 “Đường-lối của tôi bị che khỏi Đức GIA-VÊ,  
 Và công-lý mà tôi đáng lẽ có lọt khỏi sự lưu-ý của  
 Đức Chúa TRỜI của tôi?”  
 28 Người chẳng biết sao? Người đã chẳng nghe sao?  
 Đức Chúa TRỜI đời đời, Đức GIA-VÊ, Đấng Sáng-  
 Tạo của các đầu-cùng của trái đất  
 Chẳng trở nên rã-rời hay mệt-mệt.  
 Sự hiểu-biết của Ngài khó có thể hiểu được.

29 Ngài ban sức lực cho kẻ rã-rời,  
 Và cho kẻ thiếu sức-mạnh Ngài tăng thêm năng-lực.  
 30 Dẫu những kẻ trẻ tuổi trở nên rã-rời và mệt-mỏi,  
 Và các trai-tráng mạnh-mẽ sẩy chân tệ hại,  
 31 Nhưng những kẻ trông-đợi Đức GIA-VÊ  
 Sẽ được sức mới;  
 Họ sẽ nâng cánh lên như các con đại-bàng,  
 Họ sẽ chạy và không mệt,  
 Họ sẽ bước đi và không trở nên rã-rời.

*Đức Chúa TRỜI sẽ giúp Y-sơ-ra-ên (41.1-41.29)*

**41** 1 “Hỡi các vùng duyên hải, hãy im-lặng mà nghe  
 Ta,  
 Và các dân-tộc hãy được sức mới;  
 Để chúng đến gần, rồi để chúng nói;  
 Chúng ta hãy cùng đến vì sự phán-xét.  
 2 “Ai đã khuấy động kẻ từ phương đông  
 Kẻ mà Ngài gọi tới chân Ngài trong sự công-chính?  
 Ngài phó các dân-tộc trước mặt người,  
 Và chinh-phục các vua.  
 Ngài khiến họ như bụi đối với cây kiểem của người,  
 Như trấu bị gió thổi đối với cây cung của người.  
 3 “Người đuổi theo họ, đi qua trong sự an-toàn,  
 Bỏ con đường người chưa từng đi với các bàn chân  
 của người.  
 4 Ai đã thực hiện và đã làm xong,  
 Gọi các thể-hệ ra từ ban đầu?  
 ‘Ta, GIA-VÊ, là đầu-tiên, và với cuối-cùng, Ta là  
 Ngài.’ ”  
 5 Các vùng duyên hải đã thấy và sợ;  
 Các đầu cùng của trái đất đều run-rẩy;  
 Chúng đã kéo đến gần và đã đến.  
 6 Mỗi người giúp-đỡ người lân-cận của mình,  
 Và nói với anh em của mình: “Hãy kiên quyết!”;  
 7 Vì vậy thợ thủ-công khuyến-khích người thợ đúc,  
 Kẻ làm nhẵn kim-loại bằng búa khuyến-khích kẻ đánh  
 đe,  
 Nói về việc hàn: “Áy là tốt”;  
 Và người làm chặt nó với các đinh,  
 Để nó chẳng lung-lay.  
 8 “Nhưng người, Y-sơ-ra-ên, tôi-tớ của Ta,  
 Gia-cốp là kẻ Ta đã chọn,  
 Cháu của Áp-ra-ham bạn của Ta,  
 9 Người, những kẻ mà Ta đã lấy từ các đầu cùng của  
 trái đất,  
 Và đã gọi từ các phần xa-xôi nhất của nó,  
 Và đã bảo người: ‘Người là tôi-tớ của Ta,  
 Ta đã chọn người và đã chẳng bác-bỏ người.  
 10 Đừng sợ, vì Ta ở với người;  
 Chớ lo-âu nhìn quanh người, vì Ta là Đức Chúa  
 TRỜI của người.  
 Ta sẽ củng-cố người, chắc-chắn Ta sẽ giúp-đỡ người,  
 Chắc-chắn Ta sẽ chống đỡ người bằng tay hữu công-  
 chính của Ta.’  
 11 Nay, tất cả những kẻ giận người sẽ bị làm xấu hổ  
 và bị làm ô-danh;  
 Những kẻ tranh cạnh với người sẽ như hư không, và  
 sẽ diệt-vong.  
 12 Người sẽ đi tìm các kẻ cãi cộ với người, nhưng sẽ  
 không tìm được chúng,  
 Những kẻ đã giao-chiến với người sẽ như hư không,  
 và không hiện-hữu.

13“Vì Ta là GIA-VÊ Chúa TRỜI của người, Đấng nâng tay hữu người lên, Đấng nói với người: ‘Đừng sợ, Ta sẽ giúp đỡ người.’  
 14Đừng sợ, người con tròng Gia-cốp, các người những người của Y-sơ-ra-ên; Ta sẽ giúp đỡ người,” *Đức* GIA-VÊ tuyên-bố, “và Đấng Chúc người là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.  
 15Ngày, Ta đã làm người thành một xe trượt đập lúa mới, nhọn có hai mép; Người sẽ tán các núi và nghiền *chúng* nhỏ ra, và sẽ khiến các ngọn đồi thành như trấu.  
 16Người sẽ sậy chúng, rồi gió sẽ đưa chúng đi mát, và bão sẽ tán lạt chúng; Nhưng người sẽ mừng-rỡ trong *Đức* GIA-VÊ, Người sẽ vinh-quang trong Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.  
 17“Những kẻ bị nạn và thiếu-thốn đang tìm nước, nhưng không có một chút nào cả, và lưỡi của họ bị khô nứt với cơn khát; Chính Ta, GIA-VÊ, sẽ trả lời họ, Là *Đức* Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ không bỏ rơi họ.  
 18Ta sẽ mở những con sông trên nơi cao trơ-trọc, và những suối nước ở giữa các thung-lũng; Ta sẽ làm vùng hoang-vu thành một cái ao nước, và đất khô *thành* các nguồn nước.  
 19Trong vùng hoang-vu, Ta sẽ đặt cây tuyết-tùng, cây xiêm gai, cây hải-đào, và cây ô-li-ve; Trong sa-mạc, Ta sẽ đặt cây bách xù, cùng với cây hoàng-dương và cây tòng,  
 20Để họ thấy được và nhận ra, và xem-xét và cũng thấu hiểu được rằng bàn tay *Đức* GIA-VÊ đã làm điều này, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên đã sáng-tạo nó.”  
 21“Hãy trình duyên cớ của các người,” *Đức* GIA-VÊ phán, “Hãy đem ra *các lý-lẽ* mạnh của các người, Vua của Gia-cốp phán.  
 22Để chúng đem ra và nói cho chúng ta biết điều gì sắp xảy ra; Về *các biển-cỏ* trước, hãy tuyên-bố chúng là gì, Để chúng ta có thể xem-xét chúng, và biết hậu-quả của chúng; Hoặc hãy công-bố cho chúng ta biết cái gì sắp đến.  
 23Hãy tuyên-bố các việc sẽ xảy ra sau này, Để chúng ta có thể biết các người là các thần; Thật ra, hãy làm điều tốt hay điều xấu để chúng ta có thể lo-âu nhìn quanh chúng ta và cùng sợ.  
 24Ngày, các người không là gì cả, và việc làm của các người chung-quy là hư vô; Kẻ chọn các người là một sự ghê-tởm.  
 25“Ta đã đẩy lên một người từ phương bắc, và người đã đến; Từ nơi mặt trời mọc, người sẽ kêu-cầu danh Ta; và người sẽ đến trên những kẻ cai-trị như *giẫm trên* vữa, Y như thợ gốm giẫm trên đất sét.”  
 26Ai đã tuyên-bố *điều này* từ ban đầu, để chúng ta có thể biết? Hay từ thời trước, để chúng ta có thể nói: “Ngài đúng!”?  
 Chắc-chắn đã chẳng có một ai đã tuyên-bố,

Chắc-chắn đã chẳng có một ai đã công-bố, Chắc-chắn đã chẳng có một ai đã nghe những lời của các người.

27“Trước đây *Ta đã nói* cùng Si-ôn: ‘Ngày, chúng ở đây.’  
 Và cùng Giê-ru-sa-lem: ‘Ta sẽ cho một sứ-giã mang tin lành.’  
 28Nhưng khi Ta nhìn, chẳng có một ai, và chẳng có một vị cố-vấn nào trong chúng, Ai, nếu Ta hỏi, có thể cho một câu trả lời.  
 29“Kìa, tất cả bọn chúng đều sai lầm; Các việc làm của chúng đều không có giá-trị, Các tượng đúc của chúng đều là gió và hư vô.”

*Tôi-tớ được chọn của Đức Chúa TRỜI (42.1-42.25)*

**42**<sup>1</sup>“Ngày, Tôi-tớ của Ta, mà Ta unction; Đấng được chọn của Ta, mà hồn Ta vui-thích. Ta đã đặt Linh của Ta trên Ngài; Ngài sẽ đem công-lý đến cho các quốc-gia.  
 2Ngài sẽ chẳng la to hay lên giọng của Ngài, Cũng không làm cho tiếng của Ngài được nghe trong đường-phố.  
 3Một cây sậy bị giập, Ngài sẽ chẳng bẻ, và một tim đèn cháy mờ, Ngài sẽ không dập tắt; Ngài sẽ trung-tín đưa ra công-lý.  
 4Ngài sẽ không bị ngã lòng hay bị nghiền nát, Cho đến khi Ngài đã thiết-lập công-lý trên mặt đất; và các vùng duyên hải sẽ chờ đợi một cách mong chờ luật-pháp của Ngài.”

5*Đức* Chúa TRỜI GIA-VÊ phán như vậy, Ai đã sáng-tạo các tầng trời và đã giảng chúng ra, Ai đã trải trái đất ra và mọi sản vật bởi nó, Ai ban hơi-thở cho dân trên trái đất, và linh cho các kẻ bước đi trong nó,  
 6“Ta là GIA-VÊ, Ta đã gọi người trong sự công-chính, Ta cũng sẽ nắm người bởi bàn tay và coi sóc người, và Ta sẽ bỏ người làm một giao-ước cho dân ấy, Làm một ngọn đèn cho các quốc-gia,  
 7Để mở các mắt mù, Để đem các tù-nhân ra khỏi ngục tối, và những kẻ ở trong sự tối-tăm ra khỏi tù.  
 8“Ta là GIA-VÊ, đó là danh của Ta; Ta sẽ không ban vinh-quang của Ta cho kẻ khác, Cũng chẳng *cho* sự ca-tụng Ta cho các tượng chạm.  
 9“Ngày, các việc trước kia đã xảy ra rồi, Bây giờ Ta công-bố các việc mới; Trước khi chúng xuất hiện, Ta tuyên-bố *chúng* cho các người.”  
 10Hãy hát cho *Đức* GIA-VÊ nghe một bài ca mới, Bài ca-tụng Ngài từ đầu cùng của trái đất! Các người, những kẻ đi xuống tới biển, và tất cả ở trong nó. Các người, những hòn đảo và những kẻ ở trên chúng.  
 11Hãy để cho vùng hoang-vu và các thành-thị của nó cất *tiếng* lên, Các nơi định-cư mà Kê-đa cư-trú. Hãy để cho dân-cư Sê-la hát lớn lên, Hãy để cho chúng hò-reo vì vui từ các đỉnh núi.  
 12Hãy để họ dâng vinh-quang lên *Đức* GIA-VÊ, và công-bố sự ca-tụng Ngài trong các vùng ven biển.

13Đức GIA-VÊ sẽ tiến tới như một đồng-sĩ,  
Ngài sẽ khơi lòng sốt-sắng của Ngài như một chiến-  
binh.

Ngài sẽ thốt ra tiếng la, phải, Ngài sẽ dấy lên tiếng  
kêu ra trận.

Ngài sẽ thắng các kẻ thù của Ngài.

14“Ta đã giữ im-lặng rất lâu,

Ta đã đứng im và tự kiểm-chế.

Nay như một người đàn-bà đau đẻ Ta sẽ rên-ri,

Ta sẽ vừa thở hồn-hên vừa thở dồn dập.

15Ta sẽ để hoang các núi và các đồi,

Và làm héo tất cả cỏ cây của chúng;

Ta sẽ biến các sông thành các vùng duyên hải,

Và làm khô các ao hồ.

16Và Ta sẽ dẫn kẻ mù bởi con lộ chúng không biết,

Trong các nẻo chúng không biết Ta sẽ dẫn chúng.

Ta sẽ làm sự tối-tăm thành sự sáng trước mặt chúng  
Và các chỗ gồ-gề thành đồng bằng.

Đây là các việc Ta sẽ làm,

Và Ta sẽ không cho phép chúng bị đảo ngược.”

17Chúng sẽ bị quay về và hoàn toàn bị xấu hổ,

Những kẻ tin ở các hình-tượng,

Những kẻ nói với các tượng đúc:

“Quý vị là các thần của chúng tôi.”

18Nghe đây, các người đồ điếc!

Nhìn đây, các người đồ mù, để các người được thấy.

19Ai mù ngoại trừ tôi-tớ của Ta,

Hay điếc như thể như sứ-giã của Ta mà Ta phải đi?

Ai mù như thể như kẻ hoà thuận với Ta,

Hay mù như thể như dây-tớ của Đức GIA-VÊ?

20Người đã thấy nhiều việc, nhưng người không  
quan-sát chúng;

Các tai của người mở, nhưng không ai nghe.

21Đức GIA-VÊ vui vì sự công-chính của Ngài

Để khiến luật-pháp ấy thành vĩ-đại và vinh-quang.

22Nhưng đây là một dân bị cướp bóc và bị tước-đoạt;

Tất cả cả bọn chúng đều bị bẫy trong các hang-động,

Hay bị giấu kín trong các ngục-tù;

Chúng đã trở thành nạn-nhân mà không ai giải-thoát,

Và một chiến-lợi-phẩm, mà không ai nói: “Trả chúng  
lại!”

23Ai trong các người sẽ đưa tai cho điều này?

Ai sẽ để ý đến và lắng nghe từ đây về sau?

24Ai đã phó Gia-cốp làm chiến-lợi-phẩm, và Y-sơ-ra-  
ên cho các kẻ cướp-bóc?

Chẳng phải là Đức GIA-VÊ, là Đấng chúng ta đã  
phạm-tội cùng,

Mà các đường của Ngài họ đã chẳng muốn đi,

Và luật-pháp của Ngài họ đã chẳng vâng phục, hay  
sao?

25Vì vậy Ngài đã đổ ra trên hấn sức nóng của con  
giận của Ngài

Và sự mãnh-liệt của chiến-trận;

Và đốt cháy hấn toàn bộ xung-quanh,

Vậy mà hấn đã chẳng nhận ra;

Và lửa đốt hấn, nhưng hấn đã chẳng để tâm.

Chẳng có một Cứu-Chúa nào khác (43.1-43.13)

**43**<sup>1</sup>Nhưng bây giờ, Đức GIA-VÊ phán như vậy,

Đấng Tạo-hóa của người, ôi Gia-cốp,

Và Đấng đã tạo-thành người, ôi Y-sơ-ra-ên,

“Đừng sợ, vì Ta đã chuộc người;

Ta đã gọi người đích danh; người là của Ta!

2“Khi người qua những vùng nước, Ta sẽ ở cùng  
người;

Và qua những con sông, chúng sẽ chẳng tràn ngập  
người.

Khi người bước qua lửa, người sẽ không bị cháy xém,

Ngọn lửa cũng sẽ chẳng đốt người.

3“Vì Ta là GIA-VÊ Chúa TRỜI của người,

Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Cứu Chúa của người;

Ta đã cho Ê-díp-tô làm giá chuộc người,

Cút và Sê-ba thế cho người.

4“Vì người quý-báu trong cái nhìn của Ta,

Vì người được tôn-trọng và Ta yêu người,

Ta sẽ cho các người khác thế người và các dân khác  
thế sinh-mạng của người.

5“Đừng sợ, vì Ta ở cùng người;

Ta sẽ đem dòng-dõi người từ phương đông,

Và gom người lại từ phương tây.

6“Ta sẽ nói với phương bắc: ‘Buông chúng ra!’

Và với phương nam: ‘Chớ giữ chúng lại.’

Hãy đem các con trai Ta từ nơi xa,

Và các con gái Ta từ các đầu cùng của trái đất,

7Mọi kẻ được gọi tên bằng tên của Ta,

Và kẻ mà Ta đã sáng-tạo ra vì vinh-quang của Ta,

Kẻ Ta đã nắn, tức là kẻ Ta đã làm nên.”

8Hãy đem những kẻ mù ra, dẫu chúng có mắt,

Và các kẻ điếc, dẫu chúng có tai.

9Tất cả các quốc-gia đã nhóm lại với nhau

Để các dân-tộc có thể tập-hợp.

Ai trong chúng có thể tuyên-bố việc này

Và loan-báo cho chúng ta các việc trước kia?

Hãy để họ trình các nhân chứng của họ để họ có thể  
được xưng công-chính,

Hay hãy để họ nghe và nói: “Ấy là thật.”

10“Các người là những chứng-nhân của Ta,” Đức

GIA-VÊ tuyên-bổ,

“Và của dây-tớ Ta mà Ta đã chọn

Để các người có thể biết và tin Ta,

Và hiểu biết rằng Ta là Ngài.

Trước Ta, đã chẳng có một THẦN nào được tạo-  
thành,

Sẽ chẳng có một THẦN nào sau Ta.

11Ta, chính Ta, là GIA-VÊ,

Và chẳng có một cứu chúa nào ngoại trừ Ta.

12Chính Ta đã tuyên-bổ, đã cứu-rỗi, và đã công-bổ,

Và đã chẳng có một thần lạ nào trong các người;

Vì vậy các người là các chứng-nhân của Ta,” Đức

GIA-VÊ tuyên-bổ, “Ta là Chúa TRỜI.

13“Ngay cả từ đời đời Ta là Chúa TRỜI;

Và chẳng có một ai có thể giải-thoát khỏi tay Ta;

Ta hành-động và ai có thể đảo-ngược nó?”

Ba-by-lôn sẽ bị phá hủy (43.14-43.21)

14Đức GIA-VÊ Đấng Cứu-chuộc các người, Đấng  
Thánh của Y-sơ-ra-ên phán như vậy:

“Vì có người Ta đã sai Ba-by-lôn đến,

Và sẽ hạ hết chúng thành những kẻ đào tầu,

Cả dân Canh-đê, vào các tầu trong đó chúng mừng-  
rỡ.

15“Ta là GIA-VÊ, Đấng Thánh của các người,

Đấng Sáng-tạo của Y-sơ-ra-ên, Vua của người.”

16 *Đức* GIA-VÊ phán như vậy,  
 Là Đấng làm một con đường qua biển  
 Và một lối đi qua những con nước mạnh,  
 17 Là Đấng tạo ra chiến xa và ngựa,  
 Quân-đội và con người phi-thường  
 (Chúng sẽ cùng nhau nằm xuống và không dậy nữa;  
 Chúng đã bị làm nguội lạnh và bị dập tắt như một cái  
 tim đèn) phán như vậy:  
 18 “Đừng nhớ lại các việc trước kia,  
 Hoặc gẫm-nghĩ các việc quá-khứ.  
 19 “Này, Ta sẽ làm một việc mới,  
 Bây giờ nó sẽ tung ra;  
 Các người sẽ chẳng biết nó sao?  
 Thậm-chí Ta sẽ làm một con đường đi trong vùng  
 hoang-vu,  
 Những con sông trong sa-mạc.  
 20 “Các thú đồng sẽ tôn-vinh Ta;  
 Những con chó rừng và các con đà-điều;  
 Bởi vì Ta đã cho những vùng nước trong vùng hoang-  
 vu  
 Và những con sông trong sa-mạc,  
 Để ban nước uống cho dân mà Ta chọn.  
 21 “Dân mà Ta đã nắn cho chính Ta,  
 Sẽ tuyên-bố sự ca-tụng Ta.

*Các thiếu sót của Y-sơ-ra-ên (43.22-43.28)*

22 “Vây mà người đã không kêu-cầu Ta, ôi Gia-cốp;  
 Nhưng người đã trở nên chán Ta, ôi Y-sơ-ra-ên.  
 23 “Người đã chẳng đem cho Ta con chiên của những  
 cửa-lễ thiêu của người;  
 Người cũng đã chẳng kính Ta bằng những tế-vật.  
 Ta đã chẳng làm người nặng nhọc bằng các cửa-lễ,  
 Cũng đã chẳng làm người mệt mỏi bằng hương trầm.  
 24 “Người đã chẳng đem cho Ta một cây mía ngọt nào  
 với tiền-bạc,  
 Người cũng đã chẳng làm Ta no bằng mỡ từ tế-vật  
 của người;  
 Thay vào đó, người đã làm Ta nặng nhọc bằng các  
 tội-lỗi của người,  
 Người đã làm Ta mệt mỏi bằng các điều độc-ác của  
 người.”  
 25 “Ta, chính Ta, là Đấng xoá sạch các sự vi-phạm  
 của người vì cơ riêng của Ta;  
 Và Ta sẽ không nhớ đến các tội-lỗi của người.  
 26 Nhớ đến Ta; chúng ta hãy cùng biện-luận duyên cớ  
 của chúng mình,  
 Nói *duyên cớ* của người ra, để người được tỏ là đúng.  
 27 Tô-phụ đầu-tiên của người đã phạm tội,  
 Và các phát-ngôn-viên của người đã vi phạm Ta.  
 28 Vì vậy Ta sẽ làm đôi-bại các ông hoàng của nơi  
 thánh;  
 Và Ta sẽ giao Gia-cốp cho sự nguyên rủa, và Y-sơ-ra-  
 ên cho lời chửi-rủa.”

*Phước-lành trên Y-sơ-ra-ên (44.1-44.8)*

**44**<sup>1</sup> “Nhưng bây giờ hãy lắng nghe, ôi Gia-cốp, tôi-  
 tớ của Ta,  
 Và Y-sơ-ra-ên, kẻ Ta đã chọn;  
 2 *Đức* GIA-VÊ, Đấng đã làm nên người  
 Và đã nắn người từ từ-cung, Đấng sẽ giúp-đỡ người  
 phán như vậy:  
 “Đừng sợ, ôi Gia-cốp, tôi-tớ của Ta;

Và người ôi Giê-su-run mà Ta đã chọn.  
 3 Vì Ta sẽ đổ nước ra trên *đất* khô cằn ấy  
 Và các dòng suối nơi đất khô ;  
 Ta sẽ đổ ra Linh Ta trên dòng-giống của người,  
 Và phước-lành của Ta trên con cháu người;  
 4 Và chúng sẽ nảy mầm giữa cỏ  
 Như những cây dương bên các suối nước.’  
 5 Người này sẽ nói: ‘Ta thuộc về *Đức* GIA-VÊ’;  
 Và người kia sẽ cầu-khẩn danh của Gia-cốp;  
 Và kẻ khác nữa sẽ viết trên tay hắn: ‘Thuộc về *Đức*  
 GIA-VÊ,’  
 Và sẽ nhận tên của Y-sơ-ra-ên với vinh-dự.”  
 6 “*Đức* GIA-VÊ, Vua của Y-sơ-ra-ên và là Đấng Cứu-  
 chuộc của người, *Đức* GIA-VÊ vạn-quân phán như vậy:  
 ‘Ta là Đấng đầu-tiên và Ta là Đấng sau cùng,  
 Và chẳng có một Chúa TRỜI nào ngoại trừ Ta.  
 7 Ai giống như Ta? Hãy để hắn công-bố và tuyên-bố  
 nó;  
 Phải, hãy để hắn thuật nó lại cho Ta theo thứ-tự,  
 Từ việc Ta đã lập dân cổ xưa.  
 Và hãy để chúng tuyên-bố cho chúng nghe các việc  
 sắp đến,  
 Và các biến-cố sắp xảy ra.  
 8 Đừng run và đừng sợ;  
 Há Ta đã chẳng loan-báo cho các người và đã tuyên-  
 bố từ lâu sao?  
 Và các người là các nhân-chứng của Ta.  
 Có một Chúa TRỜI nào ngoại trừ Ta,  
 Hoặc có một vàng Đá nào *khác* ư?  
 Ta biết chẳng có ai cả.”

*Hình-tượng là thần giả (44.9-44.20)*

9 Những kẻ gọt một tượng chạm hết thầy đều vô-dụng,  
 và các vật quý-báu của chúng chẳng có ích gì; ngay cả  
 những kẻ làm chúng của riêng chúng cũng không thấy  
 và không biết, để chúng sẽ bị xấu-hổ. 10 Ai đã gọt thành  
 một ông thần hay đúc một cái tượng để tượng được lợi-  
 ích gì? 11 Này, tất cả bầu-bạn của hắn sẽ bị xấu-hổ, vì  
 chính các thợ đó chỉ là người ta. Hãy để cả thầy chúng  
 nhóm lại, hãy để chúng đứng dậy, hãy để chúng run-  
 rẩy, hãy để chúng bị làm xấu-hổ cùng với nhau.

12 Một người đúc sắt thành một dụng-cụ để cắt-xén, và  
 làm công-việc của mình với than *hồng*, tạo hình nó  
 bằng búa, và làm nó với cánh tay mạnh của mình. Hắn  
 cũng đói và hết sức; hắn chẳng uống nước và trở nên  
 rã-rời. 13 Người *khác* thì đeo gỗ, hắn giăng dây đo; hắn  
 vẽ đường viền bằng phấn đỏ. Hắn làm nó bằng cái bào,  
 vẽ đường ngoài bằng com-pa, và làm nó giống hình-  
 dáng của một người, giống vẻ đẹp của một người, để nó  
 ngồi được trong một cái nhà. 14 Chắc-chắn hắn đốn cây  
 tuyết-tùng cho mình, và lấy một cây bách hay cây sồi,  
 và làm mạnh cho mình giữa những cây rừng. Hắn trồng  
 một cây linh-sam, mưa làm nó lớn lên. 15 Đoạn nó trở  
 thành *gỗ* cho một người đốt, thế là hắn lấy một trong  
 các cây và sưởi ấm mình; hắn cũng chụm lửa để nướng  
 bánh. Hắn cũng làm một ông thần và thờ-lạy nó; hắn  
 làm nó thành một tượng chạm, và quì xuống trước nó.  
 16 Hân nử của nó hắn đốt lửa; nhờ phân nử *nảy* hắn  
 nướng thịt hắn ăn, và được no. Hắn cũng sưởi mình cho  
 ấm, và nói: “A-ha! Ta được ấm, ta đã thấy lửa!”  
 17 Nhưng phần còn lại của nó hắn làm thành một ông

thần, tượng chạm của hần. Hần sụp xuống trước nó và thờ-lạy; hần cũng cầu-nguyện cùng nó và nói: “Xin giải-cứu tôi, vì ngài là thần của tôi.”

18Họ chẳng biết và họ cũng chẳng hiểu, vì Ngài đã che mắt họ ngõ hầu họ không thể thấy và *đã che* tâm họ ngõ hầu họ không thể hiểu. 19Và không ai trở lại tâm mình, và cũng không có kiến-thức hay sự hiểu biết để nói: “Ta đã đốt cháy phân nửa nó trong lửa, và cũng đã nướng bánh trên than *hồng* của nó. Ta nướng thịt và ăn. Đoạn ta làm phần còn lại của nó thành một vật ghê-tởm, ta sụp xuống trước một khúc gỗ!” 20Hần ăn tro; một cái tâm bị lừa đã khiến hần chệch qua một bên. Và hần không thể giải-thoát hồn hần, cũng chẳng nói: “Há chẳng có sự nói dối nào trong tay hữu ta sao?”

*Đức Chúa TRỜI tha-thứ và cứu chuộc (44.21-44.28)*

21“Hãy nhớ các điều này, ôi Gia-cốp,  
Và Y-sơ-ra-ên, vì người là tôi-tớ của Ta;  
Ta đã tạo-thành người, người là tôi-tớ của Ta,  
Y-sơ-ra-ên ơi, Ta sẽ chẳng bỏ quên người.  
22Ta đã xoá bỏ các vi-phạm của người như một đám mây dày,  
Và các tội của người như sương mù dày-đặc.  
Hãy trở lại cùng Ta, vì Ta đã chuộc người.”  
23Hãy hò-reo vì vui, ôi các tầng trời, vì *Đức* GIA-VÊ đã làm xong!  
Hãy hò-reo vui-vẻ, các người các phần thấp hơn của trái đất;  
Hãy phá lên thành tiếng hò-reo của niềm vui, các người những ngọn núi,  
Rừng ơi, và mọi cây trong nó;  
Vì *Đức* GIA-VÊ đã chuộc Gia-cốp  
Và trong Y-sơ-ra-ên Ngài tỏ ra sự vinh-quang của Ngài.

24*Đức* GIA-VÊ, Đấng Chuộc người và là Đấng tạo-thành người từ từ-cung phán như vậy,  
“Ta, GIA-VÊ, là Đấng làm nên muôn vật,  
Giăng các tầng trời ra bởi chính Ta,  
Và trái trái đất ra chỉ một mình,  
25Khiến các điếm của những kẻ khoác-lác sai trật,  
Khiến thầy bói thành kẻ ngu-dại,  
Gây cho những người khôn thụt lùi,  
Và biến kiến-thức của họ thành sự ngu-dại,  
26Xác-nhận lời của tôi-tớ của Ngài,  
Và thực-hiện mục-đích của các sứ-giá của Ngài.  
*Chính Ta* phán về Giê-ru-sa-lem: ‘Nó sẽ có người ở!’  
Và về các thành-thị của Giu-đa: ‘Chúng sẽ được xây-cất.’  
Và Ta sẽ dựng các nơi đồ nát của nó lên *một lần nữa*.  
27“*Chính Ta* phán cùng vực sâu của biển: ‘Hãy khô đi!’  
Và Ta sẽ làm cạn các sông của người.  
28*Chính Ta* nói về Si-ru: ‘*Nó là* kẻ chán của Ta!  
Và nó sẽ thực-hiện mọi ý-muốn của Ta.’  
Và nó sẽ tuyên-bố về Giê-ru-sa-lem: ‘Nó sẽ được xây-cất,’  
Và về đền-thờ: ‘Người sẽ được đặt nền.’ ”

*Đức Chúa TRỜI dùng Si-ru (45.1-45.7)*

**45**<sup>1</sup>*Đức* GIA-VÊ phán như vậy với Si-ru, người được xúc-dầu của Ngài,

“Người mà Ta đã nắm bởi tay phải,  
Đề chinh-phục các quốc-gia trước mặt người,  
Và tháo đai của các vua ra;  
Đề mở các cửa trước mặt người ngõ hầu các công sẽ không bị đóng;  
2Ta sẽ đi trước mặt người và san bằng các chỗ gồ-gề;  
Ta sẽ đập tan các cửa bằng đồng, và chặt đứt các song sắt.  
3Và Ta sẽ cho người các kho tàng trong chỗ tối,  
Và tài-sản giấu trong các chỗ bí-mật,  
Đề người biết rằng ấy chính là Ta,  
GIA-VÊ, Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, gọi người đích danh của người.  
4Vì có Gia-cốp tôi-tớ của Ta,  
Và Y-sơ-ra-ên *kẻ* chọn-lựa của Ta,  
Ta cũng đã gọi người đích danh của người;  
Ta đã cho người một chức-tước vinh-dự  
Dẫu người đã chẳng biết Ta.  
5Ta là GIA-VÊ, và chẳng có một ai khác;  
Ngoài Ta chẳng có một Chúa TRỜI nào.  
Ta sẽ thất lung người, dẫu người đã chẳng biết Ta;  
6Đề người ta biết được từ nơi *mặt trời* mọc đến nơi mặt trời lặn  
Rằng không có ai ngoài Ta.  
Ta là GIA-VÊ, chẳng có ai khác,  
7Đáng làm ra sự sáng và tạo ra sự tối,  
Gây ra hạnh-phúc và tạo ra thiên-tai;  
Ta là GIA-VÊ, Đáng làm tất cả các việc này.”

*GIA-VÊ là chân Thần duy-nhất (45.8-45.25)*

8“Hãy nhò giọt từ trên cao, ôi các tầng trời,  
Và hãy để mây đổ xuống sự công-chính;  
Hãy để trái đất mở ra và sự cứu-rỗi sinh trái,  
Và hãy để sự công-chính này mầm với nó.  
Ta, GIA-VÊ, đã sáng-tạo nó.  
9Khôn cho kẻ cãi lẫy với Đấng Tạo-hóa của mình,  
Một bình đất trong các bình bằng đất!  
Há đất sét sẽ nói với thợ gốm: ‘Ông đang làm gì vậy?’  
Hay các vật người đang chế nói: ‘Hần không có tay?’  
10Khôn cho kẻ nói với người cha: ‘Ông sinh ra cái gì vậy?’  
Hay *nói* với người đàn-bà: ‘Bà đang sinh ra cái gì vậy?’ ”  
11*Đức* GIA-VÊ, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Đấng Tạo-hóa của *Y-sơ-ra-ên* phán như vậy:  
“Hãy hỏi Ta về các việc sẽ đến về những con trai Ta,  
Và người sẽ phải giao-phó cho Ta việc làm của các bàn tay Ta.  
12Chính Ta đã làm ra trái đất, và tạo ra loài người trên đất.  
Ta đã giăng các tầng trời ra với các bàn tay Ta,  
Và Ta đã chi-dịnh hết thầy cơ-binh của chúng.  
13Ta đã dấy người trong sự công-chính,  
Và Ta sẽ làm hết thầy đường-lối của người suôn-sẻ;  
Người sẽ xây thành-thị của Ta, và sẽ thả những kẻ bị lưu-dày của Ta,  
Mà không đòi tiền hay phần-thưởng gì cả,” *Đức* GIA-VÊ vạn-quân phán.

14*Đức* GIA-VÊ phán như vậy:



“Công sức của Ê-díp-tô và hàng hóa của Cút<sup>(1)</sup>  
 Và dân Sê-ba, các người có tâm vóc,  
 Sẽ đến cùng người và sẽ là của người;  
 Chúng sẽ bước đằng sau người, chúng sẽ đến trong  
 xiềng-xích  
 Và sẽ cúi lạy người;  
 Chúng sẽ nài-xin cùng người:  
 ‘Chắc-chắn Đức Chúa TRỜI ở với ông, và chẳng có  
 ai khác,  
 Không có một Đức Chúa TRỜI nào khác.’ ”  
 15Quả thật, Chúa là một Đức Chúa TRỜI ẩn mình,  
 Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, Cứu Chúa ôi!  
 16Chúng sẽ bị làm xấu-hổ và cả bị làm nhục, tất cả  
 bọn chúng;  
 Những kẻ làm hình-tượng sẽ cùng nhau đi mất trong  
 nhục nhã.  
 17Y-sơ-ra-ên đã được Đức GIA-VÊ cứu-rỗi,  
 Với một sự cứu-rỗi đời đời;  
 Các người sẽ không bị làm xấu-hổ hay bị làm nhục  
 Đến tận đời đời.  
 18Vì Đức GIA-VÊ, Đấng sáng-tạo các tầng trời (Ngài  
 là Đức Chúa TRỜI đã tạo-thành trái đất và đã làm ra  
 nó, Ngài đã thiết-lập nó và đã chẳng sáng-tạo nó thành  
 một nơi bỏ hoang, *nhưng* để có người ở) phán như vậy,  
 “Ta là Đức GIA-VÊ, và chẳng có ai khác.  
 19Ta đã chẳng nói trong bí-mật,  
 Trong một chôn trong xứ của sự tối-tăm;  
 Ta đã chẳng nói với dòng-giống của Gia-cốp:  
 ‘Hãy tìm Ta trong một chỗ bỏ hoang’;  
 Ta, GIA-VÊ, nói sự công-chính  
 Tuyên-bố những điều chính-trực.”  
 20“Hãy nhóm các người lại và hãy đến;  
 Hãy cùng nhau lại gần, các người các kẻ đào tâu của  
 các quốc-gia;  
 Chúng không hiểu biết gì cả,  
 Những kẻ mang tượng gỗ của mình đi quanh,  
 Và câu-nguyện cùng một thần không thể cứu.  
 21Hãy tuyên-bố và hãy đưa ra duyên cớ của người;  
 Quả thật, hãy để cho chúng tham khảo với nhau.  
 Ai đã loan-báo việc này từ đời xưa?  
 Ai đã tuyên-bố nó từ lâu rồi?  
 Há chẳng phải Ta, GIA-VÊ, sao?  
 Và chẳng có Chúa TRỜI khác ngoài Ta,  
 Một Chúa TRỜI công-chính và một Cứu-Chúa;  
 Chẳng có ai ngoài Ta.  
 22Hãy quay đến Ta, và được cứu, hỡi mọi đầu-cùng  
 của trái đất;  
 Vì Ta là Chúa TRỜI, và chẳng có ai khác.  
 23“Ta đã thề bởi chính Ta,  
 Lời ấy đã ra từ miệng Ta trong sự công-chính  
 Và sẽ không trở lại,  
 Rằng cùng Ta mọi đầu-gối sẽ quì, mọi lưỡi sẽ tuyên  
 thệ.  
 24“Chúng sẽ nói về Ta: ‘Công-chính và sức-mạnh chỉ  
 có trong Đức GIA-VÊ.’  
 Người ta sẽ đến cùng Ngài,  
 Và tất cả những kẻ đã giận Ngài sẽ bị làm xấu-hổ.  
 25“Trong GIA-VÊ tất cả dòng-dõi Y-sơ-ra-ên  
 Sẽ được xưng công-chính, và sẽ vinh-quang.”

Hình-tượng của Ba-by-lôn và Chân Thần (46.1-46.13)

**46**<sup>1</sup>Bên đã cúi phục, Nê-bô khom lưng;  
 Các tượng của chúng bị giao cho những con thú  
 và gia-súc.

Các thú mà các người khiêng là nặng-nề,  
 Một gánh nặng cho con thú mệt mỏi.

<sup>2</sup>Chúng đã khom lưng, cùng nhau chúng đã cúi phục;  
 Chúng đã không thể thoát khỏi gánh nặng,  
 Nhưng đã phó chính mình vào cảnh tù đầy.”

<sup>3</sup>“Hãy lắng nghe Ta, ôi nhà Gia-cốp,  
 Và tất cả phần còn sót lại của nhà Y-sơ-ra-ên,  
 Các người đã được Ta sinh ra từ bụng,  
 Và đã được bông-ấm từ tử-cung;

<sup>4</sup>Đến cả khi các người già, Ta là Ta<sup>(2)</sup>,  
 Và cả đến khi các người có tóc bạc, Ta cũng sẽ bông-  
 ấm các người!

Ta đã làm xong, và Ta sẽ vác các người;  
 Và Ta sẽ mang các người, và Ta sẽ giải-thoát.”

<sup>5</sup>“Các người muốn làm Ta giống ai,  
 Và làm Ta bằng ai và so-sánh Ta với ai,  
 Để Ta với nó giống nhau?

<sup>6</sup>Những kẻ lấy vàng từ túi xài không tiếc  
 Và cân bạc trên cái cân

Thuê thợ vàng, và hấn làm thành một thần;  
 Chúng bái xuống, thật ra chúng thờ-lạy nó

<sup>7</sup>“Chúng nâng nó lên trên vai và khiêng nó;  
 Chúng đặt nó vào chỗ của nó, và nó đứng ở đó.  
 Nó không đi chuyển khỏi chỗ của nó.  
 Dù người ta khóc với nó, nó không thể trả lời;  
 Nó không thể giải thoát hấn khỏi tai vạ của hấn.”

<sup>8</sup>“Hãy nhớ điều này, và hãy nắm chắc;  
 Hãy nhớ lại sự ấy, các người tội nhân.

<sup>9</sup>“Hãy nhớ các việc trước đã lâu rồi,  
 Vì Ta là Chúa TRỜI, và chẳng có ai khác;  
 Ta là Chúa TRỜI, và chẳng có ai như Ta,

<sup>10</sup>“Tuyên-bố sự cuối cùng từ ban đầu  
 Và từ thời xưa tuyên-bố các việc chưa được làm,  
 Rằng: ‘Mục-dích của Ta sẽ được thiết-lập,  
 Và Ta sẽ hoàn-tất mọi vui-thú tốt-lành của Ta’;

<sup>11</sup>Gọi một con chim săn mồi từ phương đông,  
 Một người của mục-dích Ta từ một xứ xa.  
 Quả thật, Ta đã phán; quả thật Ta sẽ hoàn-tất nó.  
 Ta đã sắp xếp, Ta sẽ làm nó. “

<sup>12</sup>“Hãy lắng nghe Ta, các người bướng-bỉnh,  
 Những kẻ xa cách sự công-chính.

<sup>13</sup>“Ta đem sự công-chính của Ta đến gần, nó chẳng  
 quá xa đâu;

Và sự cứu-rỗi của Ta sẽ không chậm trễ.  
 Và Ta sẽ ban sự cứu-rỗi trong Si-ôn,  
 Và vinh-quang của Ta cho Y-sơ-ra-ên.”

Lời tiên-tri về sự sụp-đổ của Ba-by-lôn (47.1-47.15)

**47**<sup>1</sup>“Xuống đây và ngồi trong bụi đất  
 Ôi con gái đồng trinh của Ba-by-lôn;  
 Hãy ngồi trên đất chẳng có ngôi,

Ôi con gái của dân Canh-đê.

Vì người sẽ không còn được gọi là dịu-dàng và thanh-  
 tú nữa.

<sup>1</sup>tức là xứ Ê-thi-ô-bi

<sup>2</sup>nghĩa là: Ta vẫn như thế

2Hãy lấy cối xay và xay bột đi.  
 Hãy lột cái màn che mặt của người, cối cối vấy ra,  
 Hãy để chân trần, vượt qua những con sông.  
 3Sự lỏa-lỏ của người sẽ bị lộ ra,  
 Sự si-nhục của người sẽ bị bày ra;  
 Ta sẽ báo-thù và sẽ không chừa một ai.”  
 4Đấng Cứu-chuộc của chúng ta, Đức GIA-VÊ vạn-  
 quân là danh của Ngài,  
 Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.  
 5“Hãy ngồi im-lặng, và đi vào trong sự tối-tăm,  
 Con gái dân Canh-đê ôi;  
 Vì người sẽ không còn được gọi là  
 Nữ-hoàng của vương-quốc.  
 6“Ta đã giận dân Ta,  
 Ta đã làm ô-uế tài sản riêng của Ta,  
 Và đã phó chúng vào tay người.  
 Người đã chẳng khoan-dung cho chúng,  
 Trên người già, người đã tra ách rất nặng.  
 7“Vậy mà người đã nói: ‘Ta sẽ là nữ hoàng mãi mãi.’  
 Các việc này, người đã chẳng xem-xét,  
 Cũng chẳng nhớ hậu-quả của chúng.”  
 8“Thế thì, bây giờ, hãy nghe điều này, người kẻ nhục-  
 dục,  
 Kẻ sống trong an-ninh,  
 Kẻ nói trong tâm mình:  
 ‘Ta đây, và chẳng có một ai ngoài ta.  
 Ta sẽ không ngồi như một bà góa,  
 Ta cũng sẽ chẳng nếm mùi mất con.’  
 9“Song hai việc này sẽ đến thành-linh với người trong  
 một ngày:  
 Mất con và bị góa.  
 Chúng sẽ đến với người ào ạt  
 Cho dù người có nhiều phù-phép.  
 Cho dù bùa phép của người có sức lớn.  
 10“Và người đã cảm thấy an-toàn trong sự độc-ác của  
 người và đã nói:  
 ‘Không ai thấy ta,  
 Sự khôn ngoan của người và kiến thức của người:  
 chúng đã đánh lừa người;  
 Vì người đã nói trong tâm người  
 ‘Ta đây, và chẳng có một ai ngoài ta.’  
 11“Nhưng điều xấu sẽ đến với người  
 Mà người sẽ không biết làm sao để dùng phù phép  
 đuổi đi;  
 Và tai-họa sẽ giáng trên người  
 Mà người không thể nào cầu hòa,  
 Và người không biết về sự hủy diệt  
 Sẽ thành-linh đến với người.  
 12“Bây giờ đứng *vững* trong sự trù ếm của người  
 Và trong nhiều phù-phép của người  
 Mà người đã nhọc sức từ thuở thanh-xuân của người;  
 Có lẽ người sẽ có thể được lợi,  
 Có lẽ người khiến ai đó run-rẩy.  
 13“Người đã mệt mỏi với nhiều mưu luận của người;  
 Bây giờ hãy để các chiêm-tinh gia,  
 Là những kẻ nói tiên-tri bằng các ngôi sao,  
 Các kẻ tiên-đoán bằng các *lân* trắng mới,  
 Đứng lên và cứu người khỏi điều sẽ đến với người.  
 14“Kìa, chúng đã trở thành như gốc-rạ,  
 Lửa đốt chúng;  
 Chúng không thể tự giải-thoát khỏi năng-lực của  
 ngọn lửa;

Sẽ chẳng có than bên cạnh để sưởi ấm,  
 Cũng chẳng có một đám lửa để ngồi phía trước!  
 15“Các kẻ mà người đã cùng lao nhọc đã trở nên cho  
 người như vậy,  
 Những kẻ đã buôn lậu với người từ thuở thanh-xuân;  
 Mỗi đứa đã lang thang trong vùng của riêng của nó.  
 Không có đứa nào cứu người.”

*Sự ương-ngạnh của Y-sơ-ra-ên (48.1-48.22)*

**48**<sup>1</sup>“Hãy nghe điều này, ôi nhà Gia-cốp, là nhà  
 được đặt tên là Y-sơ-ra-ên  
 Và những kẻ ra từ hông của Giu-đa,  
 Là những kẻ thề bởi danh Đức GIA-VÊ  
 Và kêu-cầu Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên,  
 Nhưng không trong lễ thật cũng chẳng trong sự công-  
 chính.  
 2Vì chúng gọi tên chúng theo tên của thành thánh,  
 Và dựa vào Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên;  
 Đức GIA-VÊ vạn-quân là danh Ngài.  
 3Ta đã tuyên-bố các việc xưa lâu rồi  
 Và chúng đã ra từ miệng Ta, và Ta đã công-bố chúng.  
 Thành-linh Ta đã hành-động, và chúng đã xây ra rồi.  
 4“Bởi vì Ta biết rằng người ngoan-cổ,  
 Và cổ của người là sợi gân bằng sắt,  
 Và trán của người là đồng,  
 5Bởi vậy Ta đã tuyên-bố cho người lâu rồi,  
 Trước khi chúng xây ra, Ta đã công-bố cho người,  
 E người nói: ‘Hình-tượng ta đã khiến chúng *xây ra*,  
 Và tượng chạm ta và tượng đúc của ta đã truyền cho  
 chúng.’  
 6“Người đã nghe; hãy nhìn vào mọi việc này.  
 Và các người, các người sẽ chẳng tuyên-bố nó sao?  
 Ta công-bố cho người các việc mới từ thời điểm này,  
 Ngay cả các việc kín mà người đã chẳng biết.  
 7“Chúng được sáng-tạo bây giờ và cách đây không  
 lâu;  
 Và trước ngày hôm nay người đã chẳng nghe chúng,  
 E người đã nói: ‘Kìa, ta đã biết chúng.’  
 8“Người đã chẳng nghe, người đã chẳng biết,  
 Ngay cả từ lâu tai người đã chẳng được mở ra,  
 Bởi vì Ta đã biết người sẽ cư-xử rất xảo-trá;  
 Và người đã được gọi là đứa phản trắc từ khi ra đời.  
 9“Vì có danh Ta, Ta trì hoãn con thịnh-nộ của Ta,  
 Và vì để Ta được ca-ngợi, Ta nén *nó* lại vì người,  
 Để chẳng tiêu-diệt người.  
 10“Này, Ta đã tinh-luyện người, nhưng không như  
 bạc;  
 Ta đã thử người trong lò hoạn-nạn.  
 11“Vì có danh Ta, vì có danh Ta, Ta sẽ hành-động;  
 Vì thế nào *danh Ta* có thể bị xúc-phạm?  
 Và vinh-quang của Ta, Ta sẽ không cho kẻ khác.  
 12“Hãy lắng nghe Ta, ôi Gia-cốp, tức là Y-sơ-ra-ên  
 kẻ được gọi của Ta;  
 Ta là Đấng đó, Ta là đầu-tiên, Ta cũng là cuối-cùng.  
 13Hẳn là bàn tay của Ta đã lập trái đất,  
 Và bàn tay phải của Ta đã giăng các tầng trời ra;  
 Khi Ta gọi chúng, chúng đứng chung với nhau.  
 14“Hãy họp lại, tất cả các người, và hãy lắng nghe!  
 Ai trong chúng đã tuyên-bố các việc này?  
 Đức GIA-VÊ yêu người ấy; hẳn sẽ thi hành điều tốt-  
 lành mà Ngài vui-thích cho Ba-by-lôn,  
 Và cánh tay Ngài sẽ chống lại dân Canh-đê.

15“Ta, chính Ta, đã phán; quả thật Ta đã gọi hần,  
Ta đã đem hần đến, và Người sẽ làm cho các đường-  
lối của hần thành-công.

16“Hãy đến gần Ta, hãy lắng nghe đây:  
Từ ban đầu Ta đã chẳng nói trong bí-mật,  
Từ lúc nó xảy ra, Ta đã ở đó.  
Và bây giờ Chúa GIA-VÊ đã sai Ta, và Linh Ngài.”

17Đức GIA-VÊ, Đấng Cứu-chuộc của người, Đấng  
Thánh của Y-sơ-ra-ên phán như vậy:

“Ta là GIA-VÊ Chúa TRỜI của người, dạy người để  
có ích,

Là Đấng dẫn người đi trong đường-lối người nên đi.

18“Giá mà người đã để ý đến các điều-răn của Ta!  
Thì phước-hạnh của người đã sẽ như một con sông,  
Và sự công-chính của người như sóng biển.

19“Dòng-gióng của người đã sẽ như cát,  
Và con cháu của gan ruột người như những hạt cát;  
Danh của chúng chẳng bao giờ bị xóa hay bị diệt khỏi  
sự hiện-diện của Ta.”

20Ra khỏi Ba-by-lôn! Trốn khỏi dân Canh-ê!  
Tuyên-bố với tiếng reo-hò vui-vẻ, công-bố điều này,  
Truyền nó ra đến đầu-cùng trái đất;

Rằng: “Đức GIA-VÊ đã chuộc tội-tớ Gia-cốp của  
Ngài.”

21Và họ đã chẳng khát khi Ngài dẫn họ đi ngang qua  
các sa-mạc.

Ngài đã khiến nước chảy ra từ đá cho họ;

Ngài đã tách đá ra, và nước đã phun ra.

22 “Chẳng có bình-an cho kẻ ác,” Đức GIA-VÊ phán.

## 2. Sự cứu rỗi đến tận cùng của trái đất (49.1-59.21)

*Tội-tớ Đức Chúa TRỜI sẽ là một ngọn đèn (49.1-49.7)*

**49**<sup>1</sup>Hãy lắng nghe Ta, các hòn đảo ơi,  
Và hãy chú ý, các người dân-tộc từ xa.

GIA-VÊ đã gọi Ta từ từ-cung;

Từ gan ruột của mẹ Ta Ngài đã đặt tên Ta.

2Và Ngài đã làm miệng Ta như một lưỡi gươm bén;

Trong bóng của bàn tay Ngài, Ngài đã che-đậy Ta.

Và Ngài cũng đã làm cho Ta thành một mũi tên  
tuyên;

Ngài đã giấu Ta trong bao đựng tên của Ngài.

3Và Ngài đã nói với Ta: “Người là Tội-tớ của Ta, Y-  
sơ-ra-ên,

Trong Người Ta sẽ bày tỏ vinh-quang của Ta.”

4Nhưng Ta đã nói: “Ta đã lao-nhọc vô-ích,

Ta đã tốn sức để chẳng được gì và *chỉ có hư-không*;

Tuy nhiên, chắc chắn công-lý do Ta ở cùng Đức

GIA-VÊ,

Và phần-thưởng của Ta ở cùng Đức Chúa TRỜI của  
Ta.”

5Và bây giờ Đức GIA-VÊ, Đấng đã tạo ra Ta từ từ-  
cung để là Tội-tớ của Ngài, phán,

Đề đem Gia-cốp về với Ngài, để Y-sơ-ra-ên có thể  
được gom lại với Ngài

(Vì Ta được vinh-dự trong cái nhìn của Đức GIA-  
VÊ,

Và Đức Chúa TRỜI của Ta là sức-mạnh của Ta),

6Ngài phán: “Đó là một việc quá nhỏ để Người là  
Tội-tớ của Ta

Để nuôi-dưỡng các chi-tộc của Gia-cốp, và để phục-  
hồi những kẻ được bảo-tồn của Y-sơ-ra-ên;

Ta cũng sẽ làm Người thành một ngọn đèn của các  
dân-tộc

Để sự cứu-rỗi của Ta đến được tận cùng của trái đất.”

7Đức GIA-VÊ, Đấng Cứu-chuộc của Y-sơ-ra-ên,

Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên,

Cùng Đấng bị khinh-dể,

Cùng Đấng bị quốc gia này căm-ghét,

Cùng Kẻ Tội-tớ của những kẻ cai-trị phán như vậy:

“Các vua sẽ phải thấy và sẽ chỗi dậy,

Các ông hoàng cũng sẽ cúi phục;

Bởi có Đức GIA-VÊ là Đấng thành-tín, Đấng Thánh  
của Y-sơ-ra-ên đã chọn Người.”

*Đức GIA-VÊ sẽ an-ủi dân Ngài (49.8-49.13)*

8Đức GIA-VÊ phán như vậy:

“Trong kỳ thuận-tiện, Ta đã trả lời Người,

Và trong một ngày cứu-rỗi, Ta đã giúp-đỡ Người;

Ta sẽ giữ Người và trao Người cho một giao-ước của  
dân-chúng,

Để thiết-lập xứ ấy, để khiến họ thừa-hưởng các di-sản  
tan-hoang;

9Nói với những kẻ bị trói: ‘Hãy ra,’

Với các kẻ ở trong tối-tám: ‘Hãy tự tỏ mình.’

Đọc theo đường đi, họ sẽ cho ăn,

Đồng cỏ họ sẽ ở trên tất cả các nơi cao trọc.

10Họ sẽ không đói không khát,

Cũng sẽ *không có* hơi nóng thiêu-đốt hay mặt trời  
đánh hạ họ;

Vì Ngài có lòng thương-xót họ sẽ dẫn-dắt họ,

Và sẽ hướng-dẫn họ đến các suối nước

11Ta sẽ làm cho tất cả các núi của Ta thành đường đi,

Và các đường cái của Ta sẽ được đắp lên.

12Ngày, những kẻ này sẽ đến từ xa;

Và trông kia, những kẻ này từ phương bắc và từ

phương tây,

Và những kẻ này từ xứ Si-nim<sup>1)</sup>.”

13Hãy reo-hò vì vui, ôi các tầng trời! Và hãy mừng-  
rỡ, đất ơi!

Hãy bộc phát tiếng la hò vui-vẻ, ôi các núi!

Vì Đức GIA-VÊ đã an-ủi dân Ngài,

Và sẽ có lòng thương-xót những kẻ bị nạn của Ngài.

*Lời hứa cùng Si-ôn (49.14-49.26)*

14Nhưng Si-ôn đã nói: “Đức GIA-VÊ đã bỏ rơi ta,  
Và Chúa đã quên ta.”

15“Một người đàn-bà có thể quên đứa con đang bú  
của mình,

Và không thương-xót cho con trai của từ-cung của  
mình sao?

Ngay cả khi chúng quên, Ta sẽ không quên người.

16Ngày, Ta đã khắc người trên các lòng bàn tay Ta;

Các bức tường của người cứ ở trước mặt Ta hoài.

17“Các con trai của người vội-vã;

Các kẻ hủy-diệt và các kẻ tàn-phá người

Sẽ rời khỏi người.

18“Hãy ngược mắt người và nhìn quanh;

Cả bọn chúng nhóm lại với nhau, chúng đến tới  
người.

<sup>1</sup>Si-nim: một xứ Đông phương rất xa

Như Ta sống.” Đức GIA-VÊ phán,  
 “Chắc-chắn người sẽ mang hết chúng như đồ trang-sức, và gắn chúng vào, như một cô dâu.  
 19“Đối với các chỗ phế bỏ và hoang tàn của người, và đất bị tàn phá của người—  
 Chắc bây giờ người sẽ quá chật hẹp cho cư-dân,  
 Và những kẻ đã nuốt người sẽ cách xa.  
 20“Con cái bị tước-đoạt của người sẽ còn nói trong tai người:  
 ‘Chỗ này quá chật hẹp cho con;  
 Xin sắm chỗ cho con để con sống.’  
 21“Lúc đó người sẽ nói trong tâm người  
 ‘Ai đã sanh những đứa này cho ta,  
 Vì ta đã bị mất con,  
 Và bị hiếm muộn, bị lưu-đày, và lang-thang?  
 Và ai đã nuôi những đứa này lâu nay?  
 Kìa, ta đã bị bỏ lại một mình;  
 Những đứa này, chúng ở đâu ra?’ ”  
 22Chúa GIA-VÊ phán như vậy:  
 “Này, Ta sẽ gior tay của Ta cho các quốc-gia,  
 Và sẽ dựng lên cờ hiệu của Ta cho các dân-tộc;  
 Và chúng sẽ ôm các đứa con trai người trên ngực,  
 Và những đứa con gái người sẽ được vác trên các vai chúng.  
 23“Và các vua sẽ là các giám-hộ của người,  
 Và các công-chúa là các các vũ-mẫu của người.  
 Họ sẽ úp mặt của họ tới mặt đất mà bái lạy người,  
 Và liếm bụi từ các bàn chân của người;  
 Và người sẽ biết rằng Ta là GIA-VÊ;  
 Những kẻ chờ Ta trong hy-vọng sẽ chẳng bị xấu-hổ.  
 24“Một con mồi có thể bị giựt khỏi kẻ mạnh,  
 Hay những kẻ bị giam-cầm được giải-cứu từ một bạo-chúa chẳng?”  
 25Chắc-chắn, Đức GIA-VÊ phán như vậy:  
 “Ngay cả những kẻ bị giam-cầm của người mạnh sẽ được lấy đi,  
 Và con mồi của bạo-chúa sẽ được giải-cứu;  
 Vì Ta sẽ tranh cạnh với kẻ tranh cạnh với người,  
 Và Ta sẽ cứu những đứa con trai của người.  
 26“Và Ta sẽ cho những kẻ áp-bức người ăn chính thịt của chúng,  
 Chúng sẽ bị say với chính máu của chúng như với rượu nho ngọt;  
 Và mọi xác-thịt sẽ biết rằng Ta, GIA-VÊ, là Cứu-Chúa của người,  
 Đấng Cứu-chuộc của người, Đấng Toàn-năng của Gia-cốp.”

*Tôi-tớ của Đức Chúa TRỜI vâng lời (50.1-50.11)*

**50**<sup>1</sup>Đức GIA-VÊ phán như vậy:  
 “Chúng-thư ly-dị ở đâu,

Bởi đó Ta đã đuổi mẹ của các người đi?  
 Hay ai trong các chủ nợ của Ta mà Ta đã bán các người?  
 Này, các người đã bị bán vì tội lỗi của các người,  
 Và mẹ của các người đã bị đuổi đi vì các vi-phạm của các người.  
 2“Tại sao đã chẳng có ai khi Ta đến?  
 Khi Ta gọi, *tại sao* chẳng có ai trả lời?  
 Tay Ta quá ngắn đến nỗi nó không thể chuộc hay sao?  
 Hay Ta chẳng có quyền để giải-thoát?

Này, Ta làm biển khô bằng lời khiển-trách của Ta,  
 Ta làm cho sông thành hoang-mạc;  
 Cá của chúng hôi-thối vì thiếu nước,  
 Và chết vì khát.  
 3“Ta mặc các tầng trời bằng sự đen tối,  
 Và Ta dùng vải gai để bao-phủ chúng.”  
 4Chúa GIA-VÊ đã cho Ta một cái lưới có ký-luật,  
 Để Ta biết thế nào để nâng đỡ kẻ mệt-mỏi bằng một lời.  
 Ngài đánh thức Ta mỗi buổi sáng,  
 Ngài đánh thức tai Ta để lắng nghe như một môn-đồ.  
 5Chúa GIA-VÊ đã mở tai Ta;  
 Và Ta đã chẳng không vâng lời,  
 Ta cũng đã chẳng quay lui lại.  
 6Ta đã đưa lưng của Ta cho những kẻ đánh Ta,  
 Và các má của Ta cho những kẻ nhổ râu;  
 Ta đã chẳng che mặt của Ta khỏi sự hạ-nhục và khạc-nhổ.  
 7Vì Chúa GIA-VÊ giúp Ta,  
 Bởi vậy Ta chẳng bị ô-nhục;  
 Bởi vậy Ta đã làm mặt Ta như đá lửa,  
 Và Ta biết rằng Ta sẽ chẳng xấu-hổ.  
 8Đáng biện-minh cho Ta ở gần;  
 Ai sẽ tranh cạnh với Ta?  
 Chúng ta hãy đối đầu nhau;  
 Ai kiện cáo Ta?  
 Để hẳn đến gần Ta.  
 9Này, Chúa GIA-VÊ giúp Ta;  
 Kẻ kết-án Ta là ai?  
 Này, tất cả chúng sẽ mòn như áo quần;  
 Con mọt sẽ ăn chúng.  
 10Ai trong các người kinh-sợ Đức GIA-VÊ,  
 Để tuân phục tiếng của tôi-tớ Ngài,  
 Để bước đi trong tối-tăm và không có ánh-sáng?  
 Kẻ đó hãy tin ở danh GIA-VÊ và nương-tựa nơi Đức Chúa TRỜI của mình.  
 11Này, hết thảy các người những kẻ đốt lửa,  
 Là người quàng mình bằng củi đang cháy,  
 Bước đi trong ánh-sáng từ lửa của các người  
 Và giữa các thanh củi cháy, các người đã đốt.  
 Điều này các người sẽ có từ tay Ta;  
 Và các người sẽ nằm xuống trong sự giày-vò.

*Phước ban cho dân của Đức Chúa TRỜI (51.1-51.23)*

**51**<sup>1</sup>“Hãy nghe ta, các người là các người theo đuổi sự công-chính,  
 Là các người tìm kiếm Đức GIA-VÊ:  
 Nhìn vào vàng đá mà các người đã được đục ra,  
 Và vào mỏ đá các người đã được đào lên.  
 2Nhìn vào Áp-ra-ham tổ-phụ của các người,  
 Và vào Sa-ra là người đã sinh người trong đau-đớn;  
 Khi Ta đã gọi nó *chỉ* một mình nó,  
 Rồi Ta đã ban phước cho và đã gia tăng nó.”  
 3Quả thật, Đức GIA-VÊ sẽ an-ùi Si-ôn;  
 Ngài sẽ an-ùi mọi nơi hoang tàn của nó.  
 Và vùng hoang-vu của nó, Ngài sẽ làm như Ê-đen,  
 Và sa-mạc của nó như vườn của Đức GIA-VÊ;  
 Niềm vui và sự vui-mừng sẽ được tìm thấy trong nó,  
 Sự tạ-ơn và tiếng du-dương.”  
 4“Hãy chú-ý đến Ta, ôi dân của Ta;  
 Hãy giao lỗi tai cho Ta, quốc-gia của Ta ơi;  
 Vì một luật-pháp sẽ đi ra từ Ta,

Và Ta sẽ đặt công-lý của Ta làm sự sáng cho các dân-tộc.

5“Sự công-chính của Ta thì gần, sự cứu-rỗi của Ta đã xuất ra,

Và các cánh tay của Ta sẽ phán-xét các dân;

Các vùng duyên hải sẽ chờ đợi Ta,

Và chúng sẽ chờ-đợi cánh tay của Ta đầy hy-vọng.

6“Hãy ngược mắt của các người lên bầu trời,

Đoạn nhìn vào trái đất ở dưới;

Vì bầu trời sẽ biến mất như khói,

Và trái đất sẽ hư mòn như áo mặc,

Và cư-dân của nó sẽ chết giống nhau,

Nhưng sự cứu-rỗi của Ta sẽ là mãi mãi,

Và sự công-chính của Ta sẽ không được vi-phạm.

7“Hãy nghe Ta, các người kẻ biết công-chính,

Một dân trong tâm là luật-pháp của Ta;

Đừng sợ việc trách-mắng của loài người,

Đừng bị mất tinh-thần vì chúng chửi rủa.

8“Vì một sẽ ăn chúng như quần áo,

Và ấu-trùng sẽ ăn chúng như len.

Song sự công-chính của Ta sẽ là mãi mãi,

Và sự cứu-rỗi của Ta là cho mọi thể-hệ.”

9Thức dậy, thức dậy, mang lấy sức mạnh, ôi cánh tay của ĐỨC GIA-VÊ;

Hãy thức dậy như trong những ngày xưa, các thể-hệ lâu rồi.

Không phải chính Chúa đã cắt Ra-háp thành từng mảnh,

Là Đấng đã đâm thủng con rồng sao?

10Không phải chính Chúa đã làm khô biển,

Nước của vực sâu ấy;

Là Đấng đã làm các nơi sâu của biển thành một lối đi

Cho các người được chuộc đi qua hay sao?

11Thế là những kẻ được chuộc của ĐỨC GIA-VÊ sẽ trở về,

Và đến Si-ôn với tiếng reo-hò vui-vẻ;

Và niềm vui đời đời ở trên đầu của họ.

Họ sẽ có sự mừng-rỡ và niềm vui,

Còn nỗi buồn-phiền và tiếng thở dài sẽ trốn mất.

12“Ta, chính Ta, là Đấng an-ủi các người.

Người là ai mà người sợ loài người sẽ chết,

Sợ con trai loài người được tạo ra như cỏ;

13Mà người đã quên GIA-VÊ Đấng Tạo-hóa của người,

Đấng đã giăng các tầng trời ra,

Và đã đặt các nền của trái đất;

Mà người sợ liên-miên suốt ngày dài bởi vì kẻ áp-bức giận-dữ,

Khi nó sẵn-sàng để hủy diệt người?

Nhưng sự giận-dữ của kẻ áp-bức ở đâu?

14Kẻ bị xiềng-xích sẽ sớm được thả, và sẽ chẳng chết trong ngục tối, bánh của nó cũng sẽ chẳng thiếu. 15Vì Ta là GIA-VÊ Chúa TRỜI của người, Đấng khuấy-động biển và các ngọn sóng của nó gầm rống (GIA-VÊ vạn-quân là danh của Ngài). 16Và Ta đã để các lời của Ta trong miệng người, và đã phủ người với bóng của bàn tay Ta, đã thiết-lập các tầng trời, để đặt nền cho trái đất, và để nói với Si-ôn: ‘Người là dân của Ta.’ ”

17Hãy đánh-thức mình! Hãy đánh-thức mình! Hãy chỗi dậy, ôi Giê-ru-sa-lem, Người những kẻ đã uống từ tay ĐỨC GIA-VÊ cái

chén có con giận của Ngài;

Cái ly làm lão-đào, người đã uống cho đến cạn.

18Chẳng có một người nào trong tất cả những con trai của Giê-ru-sa-lem đã sanh ra để dẫm nó;

Cũng chẳng có một ai trong tất cả các con trai của Giê-ru-sa-lem đã nuôi-dưỡng để cầm lấy tay nó.

19Hai điều này đã xảy ra cho người;

Ai sẽ than-khóc vì người?

Sự tàn-phá và hủy diệt, đói-kém và grom-đào;

Ta sẽ an-ủi người thế nào?

20Những đứa con trai của người đã bị lả đi,

Chúng nằm nơi đầu mọi đường-phố,

Như con sơn-dương trong cái lưới,

Đây sự thịnh-nộ của ĐỨC GIA-VÊ,

Sự quở-trách của ĐỨC Chúa TRỜI người.

21Bởi vậy, làm ơn nghe điều này, người kẻ bị nạn, Kẻ say, nhưng không vì rượu nho:

22ĐỨC GIA-VÊ, tức là ĐỨC Chúa TRỜI của người

Là Đấng tranh cạnh cho dân của Ngài, Chúa của người phán như vậy:

“Này, Ta đã lấy khỏi tay người cái ly làm lão-đào;

Cái ly có con giận của Ta,

Người sẽ không bao giờ uống nó nữa.

23Ta sẽ đặt nó vào trong tay các kẻ dầy vò người, Là những kẻ đã nói với hồn người: ‘Năm xuống để chúng ta có thể bước qua người.’

Thậm-chí người đã làm cho lưng của người như mặt đất,

Và như đường-phố cho những kẻ bước qua.”

*Chúa sẽ giải-cứu dân của Ngài (52.1-52.12)*

**52**<sup>1</sup>Hãy thức dậy, hãy thức dậy,

Hãy mặc lấy sức-mạnh của người, ôi Si-ôn;

Hãy mặc lấy quần-áo đẹp của người,

Ôi Giê-ru-sa-lem, thành thánh ấy.

Vì kẻ không cắt-bì và kẻ ô-úế

Sẽ chẳng còn vào trong người nữa.

2Hãy tự giữ bụi đi, hãy chỗi dậy,

Ôi Giê-ru-sa-lem bị giam-cầm;

Hãy cởi xiềng-xích quanh cổ của người,

Ôi con gái Si-ôn bị giam-cầm.

3Vì ĐỨC GIA-VÊ phán như vậy: “Các người đã bị bán không được gì và các người sẽ được mua lại mà không cần tiền.”

4Vì Chúa GIA-VÊ phán như vậy: “Thoạt đầu dân Ta đã đi xuống Ê-díp-tô<sup>(1)</sup> để ở, rồi người A-si-ri đã áp-bức chúng vô-cớ.

5Bây giờ, bởi vậy, ĐỨC GIA-VÊ tuyên-bố: “Ta có gì ở đây khi thấy rằng dân Ta đã bị bắt đi vô-cớ?”

ĐỨC GIA-VÊ tuyên-bố: “Những kẻ cai-trị chúng gào-thét, và danh Ta cứ bị xúc-phạm cả ngày.

6Bởi vậy, dân Ta sẽ biết danh Ta; cho nên, trong ngày đó chính Ta là Đấng nói: ‘Ta đây.’ ”

7Xinh-đẹp dường bao trên các ngọn núi

Là những bàn chân của người đem đến tin lành,

Là người loan-báo sự bình-an

Và đem đến tin lành về điều thiện,

Là người loan-báo sự cứu-rỗi,

Và nói với Si-ôn: “ĐỨC Chúa TRỜI người trị-vì!”

8Lắng nghe! Những kẻ canh của người cất tiếng lên,

<sup>1</sup>Ai Cập

Cùng nhau họ reo-hò vui vẻ;  
 Vì họ sẽ thấy tận mắt  
 Khi Đức GIA-VÊ phục-hồi Si-ôn.  
 9Hãy tuôn ra, hãy cùng nhau reo-hò vui vẻ;  
 Các người, những chỗ bỏ hoang của Giê-ru-sa-lem;  
 Vì Đức GIA-VÊ đã an-ủi dân Ngài,  
 Ngài đã chuộc Giê-ru-sa-lem.  
 10Đức GIA-VÊ đã đề trần cánh tay thánh của Ngài  
 Trong cái nhìn của mọi quốc-gia,  
 Để tất cả các đầu-cùng của trái đất sẽ thấy  
 Sự cứu-rỗi của Đức Chúa TRỜI chúng ta.  
 11Hãy rời khỏi, rời khỏi, hãy đi ra khỏi đó,  
 Đừng đứng đến một cái gì ô-úế;  
 Đi ra khỏi giữa nó, hãy làm người sạch,  
 Các người những kẻ mang các bình đựng của Đức  
 GIA-VÊ.  
 12Nhưng các người sẽ không đi ra trong vội-vã,  
 Các người cũng sẽ chẳng cao chạy xa bay;  
 Vì Đức GIA-VÊ sẽ đi trước mặt các người,  
 Và Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên sẽ canh-phòng  
 phía sau các người.

*Người Tôi-tớ được đề-cao (52.13-52.15)*

13Này, tôi-tớ của Ta sẽ phồn-thịnh,  
 Ngài sẽ cao-cả, được nâng cao, và được đề-cao rất  
 nhiều.  
 14Y như nhiều kẻ đã lấy làm lạ ở người,  
 Cũng thể diện-mạo Ngài đã bị bóp méo hơn bất cứ  
 một người nào,  
 Và hình-dung của Ngài bị bóp méo hơn những con  
 trai của người ta.  
 15Như vậy Ngài sẽ rầy nhiều dân-tộc,  
 Các vua sẽ ngậm miệng của họ vì Ngài;  
 Vì điều đã chẳng được báo cho họ, họ sẽ thấy,  
 Và điều họ đã chẳng nghe, họ sẽ hiểu.

*Người tôi-tớ thống-khổ (53.1-53.12)*

**53**<sup>1</sup>Ai đã tin thông-diệp của chúng ta?  
 Và cánh tay của Đức GIA-VÊ đã được tỏ ra cho  
 ai?

2Vì Ngài đã lớn lên trước mặt Đức GIA-VÊ như một  
 đứa bé còn bú non nớt,  
 Và như một cái rễ nảy ra từ đất khô nứt nẻ;  
 Ngài chẳng có hình-dung oai-vệ hay vẻ uy-nghi  
 Để chúng ta phải nhìn vào Ngài,  
 Cũng chẳng có diện-mạo để chúng ta muốn Ngài.  
 3Ngài đã bị người ta khinh-dê và bỏ rơi,  
 Một người có nhiều đau-buồn, và quen khổ đau;  
 Và như một kẻ mà người ta che mặt của họ,  
 Ngài đã bị khinh-dê, và chúng ta đã chẳng quý-trọng  
 Ngài.  
 4Chắc-chắn chính Ngài đã mang các niềm đau của  
 chúng ta,  
 Và Ngài đã vác các nỗi buồn của chúng ta;  
 Vậy mà chính chúng ta đã cho là Ngài bị đánh,  
 Bị đập bởi Đức Chúa TRỜI, và bị nạn.  
 5Nhưng Ngài đã bị đâm thủng vì các vi-phạm của  
 chúng ta,  
 Ngài đã bị nghiền nát vì tội lỗi của chúng ta;  
 Sự kỹ luật để chúng ta được an-toàn rơi trên Ngài,  
 Và vì Ngài bị quất bằng roi chúng ta được chữa lành.  
 6Tất cả chúng ta như chiên đã đi lạc,

Mỗi người chúng ta đã rẽ theo lối riêng của mình;  
 Nhưng Đức GIA-VÊ đã khiến tội-lỗi của tất cả chúng  
 ta  
 Rơi trên Ngài.

7Ngài đã bị áp-bức và Ngài đã bị nạn,  
 Tuy nhiên Ngài đã chẳng mở miệng của Ngài.  
 Như chiên con bị dẫn tới lò giết thịt,  
 Và như chiên im-lặng trước những người cắt lông nó,  
 Vì vậy Ngài đã chẳng mở miệng của Ngài.  
 8Bởi sự áp-bức và phán-xét Ngài đã bị bắt đi;  
 Còn về phần thể-hệ của Ngài, ai đã xem  
 Rằng Ngài đã bị cắt đứt khỏi đất của những kẻ sống  
 Vì sự vi-phạm của dân ta là những kẻ đáng bị đánh?  
 9Mộ của Ngài đã được chi-định với các kẻ độc-ác,  
 Tuy nhiên Ngài đã ở với một người giàu trong cái  
 chết của Ngài,  
 Bởi vì Ngài đã chẳng làm điều hung-dữ nào cả,  
 Cũng chẳng có một lời dối-gạt nào trong miệng của  
 Ngài.

10Nhưng Đức GIA-VÊ đã vui-lòng  
 Nghiền nát Ngài, đã làm Ngài bịnh;  
 Nếu hồn Ngài muốn dâng chính Ngài làm một của-lễ  
 chuộc tội,

Thì Ngài sẽ thấy dòng-giống của Ngài,  
 Ngài sẽ kéo dài những ngày của Ngài,  
 Và sự vui-thú tốt-lành của Đức GIA-VÊ sẽ thịnh-  
 vượng trong bàn tay của Ngài.

11Là một kết-quả từ nỗi thống-khổ của hồn Ngài,  
 Ngài<sup>(1)</sup> sẽ thấy nó và được thỏa-mãn;  
 Bởi kiến-thức của Ngài Đấng Công-chính,  
 Tôi-tớ Ta, sẽ xung công-chính cho nhiều người,  
 Khi Ngài sẽ mang tội lỗi của họ.

12Bởi vậy, Ta sẽ đề phần cho Ngài với những vĩ-  
 nhân,  
 Và Ngài sẽ chia chiến-lợi-phẩm với những kẻ mạnh;  
 Bởi vì Ngài đã đổ hồn Ngài ra cho đến chết,  
 Và đã được đếm vào số những kẻ phạm-tội;  
 Tuy nhiên chính Ngài đã mang tội của nhiều người,  
 Và đã cầu thay cho các kẻ phạm-tội.

*Si-ôn mất con (54.1-54.17)*

**54**<sup>1</sup>Hãy reo-hò vì niềm vui, ôi kẻ hiếm muộn,  
 người đã chẳng sinh đẻ;  
 Hãy phá thành tiếng reo-hò vui-vẻ và la lớn,  
 người đã chẳng từng đau-đê;  
 Vì những con trai của người đàn-bà bị cô-đơn buồn-tê  
 sẽ đông-đào nhiều  
 Hơn những con trai của người đàn-bà có chồng.” Đức  
 GIA-VÊ phán.  
 2“Hãy nói rộng chỗ của cái lều của người;  
 Hãy giăng các màn che những chỗ ở của người ra,  
 chớ chừa cái nào;  
 Hãy nói dài các dây chằng của người,  
 Và cũng cố những cây nọc của người.  
 3Vì người sẽ lan rộng ra phải và trái.  
 Và dòng-giống của người sẽ chiếm-hữu các quốc-gia,  
 Và chúng sẽ tái định cư các thành-thị bị bỏ hoang.”  
 4“Đừng sợ, vì người sẽ không bị hổ-thẹn;  
 Cũng chẳng cảm thấy bị si-nhục, vì người sẽ không bị  
 làm ô-nhục;

<sup>1</sup>tức là Đức Chúa Trời

Song người sẽ quên sự si-nhục của tuổi nhỏ người,  
Và người sẽ không còn nhớ sự si-nhục của thời góa-bụa của người nữa.

5“Vì chồng của người là Đấng Tạo-hóa của người,  
Danh Ngài là GIA-VÊ vạn-quân;  
Và Đấng Cứu-chuộc của người là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên,

Là Đấng được gọi là Đức Chúa TRỜI của toàn trái đất.

6“Vì GIA-VÊ đã gọi người,  
Như người vợ bị bỏ rơi và đau-buồn trong linh,  
Thậm-chí như người vợ bị bỏ khi nàng còn xuân,”  
Đức Chúa TRỜI của người phán.

7“Trong một chốc-lát Ta đã bỏ rơi người,  
Nhưng với lòng thương-xót lớn Ta sẽ gom người lại.

8“Trong sự bộc-phát của cơn giận  
Ta đã ân mặt của Ta khỏi người trong một chốc;  
Nhưng với sự ân-cần thương-yêu đời đời Ta sẽ có  
lòng thương-xót người.”

Đức GIA-VÊ Đấng Cứu-chuộc của người phán.

9“Vì đối với Ta đây như các ngày của Nô-ê;

Khi Ta đã thề rằng nước của Nô-ê  
Chẳng được làm lụt trái đất nữa,  
Vì vậy Ta đã thề rằng Ta sẽ không giận người,  
Ta cũng sẽ không quở-trách người.

10“Vì núi có thể bị dời và đồi có thể bị lay động,  
Nhưng sự ân-cần thương-yêu của Ta sẽ không bị dời  
khỏi người,

Và giao-ước bình-an của Ta sẽ không bị lay động,”  
Đức GIA-VÊ có lòng thương-xót người phán.

11“Ôi kẻ bị nạn, bị bão táp, và không được an-ủi,  
Này, Ta sẽ đặt các đá của người trong an-ti-mon<sup>(1)</sup>,  
Và Ta sẽ đặt các nền của người trong ngọc sa-phia.

12“Hơn nữa, Ta sẽ làm các tường có lỗ châu mai của  
người bằng ngọc ru-bi,

Các cổng của người bằng pha-lê,  
Và toàn-thể vách-tường của người bằng đá quý.

13“Và mọi con trai của người sẽ được dạy về Đức  
GIA-VÊ;

Và phúc-lợi của các con trai người sẽ là lớn.

14“Trong sự công-chính, người sẽ được vững-lập;  
Người sẽ xa khỏi sự áp-bức, vì người sẽ chẳng sợ;  
Và sự kinh-hoàng, vì nó sẽ chẳng đến gần người.

15“Nếu kẻ nào đá-kích người dữ-dội, thì nó sẽ không  
từ Ta.

Hễ ai đá-kích người thì sẽ ngã bởi cơ người.

16“Này, chính Ta đã sáng-tạo thợ rèn thối lửa than,

Và chế ra vũ-khí cho việc làm của nó;

Và Ta đã sáng-tạo kẻ hủy-diệt để tàn-phá.

17Không vũ-khí nào được làm ra chống lại người  
được thịnh-lợi;

Và người trong xét-đoán sẽ lên án mọi lưỡi nổi lên  
chống lại người.

Đây là di-sản của những tội-tớ của Đức GIA-VÊ,

Và sự bào-chữa cho họ là từ Ta,” Đức GIA-VÊ  
tuyên-bổ.

*Phước cho những kẻ tìm kiếm Ngài (55.1-55.13)*

**55**<sup>1</sup>“Ô! Mọi kẻ khát, hãy đến tới những vùng nước;  
Và các người không có bạc, hãy đến, mua và ăn.

<sup>1</sup>an-ti-mon là một thứ kim-loại màu hơi xanh, rất giòn

Hãy đến, mua rượu nho và sữa  
Không cần tiền và không tốn gì.

2“Tại sao các người cân bạc để trả cho cái không phải  
là bánh,

Và tiền lương của người cho cái không thỏa-mãn?

Cần-thận lắng nghe Ta, và ăn đồ ngon,

Và để hồn người vui-thích trong sự dư-dã.

3“Hãy nghiêng tai của người và hãy đến cùng Ta.

Lắng nghe, và hồn người được sống;

Và Ta sẽ lập một giao-ước đời đời với các người,

Theo sự khoan-dung trung-tín được tỏ cho Đa-vít.

4“Này, Ta đã lập người làm một chứng-nhân cho các  
dân-tộc,

Một kẻ lãnh-đạo và chỉ-huy-trưởng cho các dân-tộc.

5“Này, người sẽ kêu-gọi một quốc-gia mà người  
chẳng biết,

Một quốc-gia chẳng biết người sẽ chạy đến cùng  
người,

Bởi cơ GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của người, tức là  
Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên;

Vì Ngài đã vinh-danh người.”

6Hãy tìm kiếm Đức GIA-VÊ trong khi Ngài tìm  
được;

Hãy kêu-cầu Ngài trong khi Ngài ở gần.

7Hãy để kẻ độc-ác bỏ đường-lối của nó,

Và người bất-chính bỏ các ý-tưởng của nó;

Và hãy để hẳn trở lại cùng Đức GIA-VÊ,

Và Ngài sẽ có lòng thương-xót hẳn;

Và cùng Đức Chúa TRỜI chúng ta,

Vì Ngài sẽ tha-thứ một cách rộng rãi.

8“Vì tư-tưởng của Ta không phải là tư-tưởng của các  
người,

Đường-lối của người không phải là đường-lối của  
Ta,” Đức GIA-VÊ tuyên-bổ.

9“Vì các tầng trời cao hơn trái đất *thế nào*,

Thì đường-lối của Ta cao hơn đường-lối của các  
người *thế đấy*,

Và tư-tưởng của Ta hơn tư-tưởng của các người.

10“Vì như mưa và tuyết rơi xuống từ trời,

Và chẳng trở về đó mà chưa tưới trái đất,

Và làm cho nó nở nhụy và đâm chồi,

Và cấp hạt giống cho kẻ gieo và bánh cho kẻ ăn;

11Lời Ta đi ra từ miệng Ta cũng thế;

Nó sẽ không trở về cùng Ta *tay không*,

Mà không hoàn-tất điều Ta muốn,

Và không làm trọn việc mà Ta đã sai nó.

12“Vì các người sẽ đi ra với niềm vui,

Và được dẫn tới trước với sự bình-an;

Núi và đồi sẽ phá thành các tiếng hò-reo vui vẻ trước  
mặt các người,

Và mọi cây ngoài đồng sẽ vỗ tay.

13Thay vì bụi gai, cây bách sẽ mọc lên;

Thay vì cây tầm-ma, cây hải-đào sẽ mọc lên;

Và đó sẽ là một tường-niệm cho Đức GIA-VÊ,

Vì một dấu-hiệu đời đời sẽ không bị cắt đứt.”

*Phước hạnh ban cho các dân Ngoại (56.1-56.12)*

**56**<sup>1</sup>Đức GIA-VÊ phán như vậy:

“Hãy bảo-tồn công-lý, và thực-hành công-chính,

Vì sự cứu-rỗi của Ta gần đến

Và sự công-chính của Ta sắp được tiết-lộ.

2“Phước thay cho người làm điều này,

Và con trai của loài người nắm vững nó;  
 Là người tránh làm ô uế ngày Ngưng-nghi;  
 Và giữ bàn tay hẩn tránh không làm điều ác.”  
 3Đừng để người ngoại-quốc đã tự tham gia vào *Đức*  
 GIA-VÊ nói:  
 “*Đức* GIA-VÊ hẳn sẽ biệt ta ra khỏi dân Ngài.”  
 Cũng đừng để hoạn-quan nói: “Này, ta là một cây  
 khô.”  
 4Vì *Đức* GIA-VÊ phán như vậy:  
 “Cùng các hoạn-quan giữ các ngày Ngưng-nghi của  
 Ta,  
 Và chọn điều làm đẹp lòng Ta,  
 Và giữ vững giao-ước của Ta,  
 5Cho họ Ta sẽ ban trong đền của Ta và trong phạm vi  
 các vách-tường của Ta một đài tưởng-niệm,  
 Và một danh tốt hơn danh của các con trai và các con  
 gái;  
 Ta sẽ ban cho họ một danh đời đời sẽ không bị cắt  
 đứt.”  
 6“Cũng thế các người ngoại-quốc tự tham gia vào  
*Đức* GIA-VÊ,  
 Để hầu-việc Ngài, để yêu-mến danh GIA-VÊ,  
 Để làm các tội-tử của Ngài, mọi kẻ tránh xúc-phạm  
 ngày Ngưng-nghi,  
 Và giữ vững giao-ước của Ta;  
 7Ngay cả những kẻ mà Ta sẽ đem đến núi thánh của  
 Ta,  
 Và làm cho họ vui-vẻ trong đền cầu-nguyện Ta;  
 Những của-lễ thiêu của chúng và các tế-vật của chúng  
 sẽ chấp-nhận được trên bàn-thờ của Ta;  
 Vì đền của Ta sẽ được gọi là đền cầu-nguyện cho tất  
 cả các dân-tộc.”  
 8Chúa GIA-VÊ, Đấng gom những kẻ bị phân-tán của  
 Y-sơ-ra-ên lại, tuyên-bố:  
 “Ta cũng còn sẽ gom *các dân khác* lại với chúng, với  
 những kẻ đã được gom lại rồi.”  
 9Tất cả các người, các thú đồng,  
 Tất cả các người, các thú rừng,  
 Đền mà ăn.  
 10Những kẻ canh-giữ của nó<sup>(1)</sup> đều mù,  
 Hết thầy chúng đều chẳng biết gì cả.  
 Hết thầy chúng đều là những con chó câm không thể  
 sửa,  
 Là những kẻ chiêm-bao nằm xuống, là những kẻ ham  
 ngủ thiêu thiêu;  
 11Và những con chó mê ăn, chúng chẳng no.  
 Và chúng là những kẻ chần không sự hiểu-biết;  
 Hết thầy chúng đã quay theo đường-lối riêng của  
 chúng,  
 Mỗi đứa theo lợi bất-chính của nó, cho đến đũa cuối,  
 12“Hãy đến,” *chúng nói*, “chúng ta hãy lấy rượu nho,  
 và chúng ta hãy uống rượu mạnh thật nhiều;  
 Và ngày mai sẽ như hôm nay, chỉ khác là nhiều hơn  
 như thế.”

*Những kẻ lãnh-đạo xấu-xa bị quở-trách (57.1-57.21)*

**57**<sup>1</sup>Người công-chính hư vong, và chẳng có ai để  
 tâm;  
 Và các người ngoan-đạo bị bắt đi, trong khi  
 chẳng có ai hiểu-biết.

Vì người công-chính bị đem đi khỏi điều ác,  
 2Người vào trong sự bình-an;  
 Họ nghỉ trên các giường của họ,  
 Mỗi người đã đi theo đường-lối ngay thẳng của nó.  
 3“Nhưng lại gần đây, các người những con trai của  
 một mù phù-thủy,  
 Con cháu của một kẻ ngoại-tình và một gái điếm.  
 4“Các người chế-nhạo ai?  
 Các người mở toác miệng của các người chống ai?  
 Và lè lưỡi của các người ra?  
 Các người chẳng phải là con cái phản-loạn,  
 Con cháu của sự lừa-dối,  
 5Là những đứa tự kích-động ở giữa những cây sồi,  
 Dưới mọi cây rậm-rạp,  
 Tàn sát những trẻ con trong các trũng hẹp,  
 Dưới những khe đá sao?  
 6“Giữa các hòn đá trơn tru của trũng hẹp  
 Là phần của người, chúng là phần của người;  
 Người đã đổ rượu lễ ra cho ngay cả chúng,  
 Người đã làm của-lễ thóc-lúa.  
 Ta sẽ bớt nghiêm-khắc về những việc ấy sao?  
 7“Trên một ngọn núi cao và đồ-sộ  
 Người đã dọn giường cho người.  
 Người cũng đã đi lên đó để dâng tế-vật.  
 8“Và đằng sau cái cửa và trụ cửa  
 Người đã dựng dấu hiệu của người lên;  
 Quả thật, bị dời xa khỏi Ta, người đã tự coi trần;  
 Và đã đi lên, làm rộng giường của người.  
 Và các người đã thỏa-thuận với chúng nó,  
 Các người đã thích giường của chúng,  
 Các người đã xem *trọng* bàn tay của chúng.  
 9“Và các người đã mang dầu đi tới nhà vua  
 Và đã tăng thêm dầu thơm của người;  
 Các người đã sai các phái-viên của người đi một  
 khoảng rất xa,  
 Và đã khiến họ đi xuống Âm-phủ.  
 10“Các người đã kiệt-sức bởi chiều dài của đường đi  
 của các người,  
 Vậy mà các người đã chẳng nói: ‘Áy là vô vọng.’  
 Các người đã tìm thấy sự sống của bàn tay các người,  
 Bởi vậy các người đã không ngắt-xiu.  
 11“Các người đã lo-lắng và sợ-hãi cho ai,  
 Khi các người nằm, và đã chẳng nhớ Ta,  
 Cũng chẳng cho Ta một ý nghĩ?  
 Phải chăng Ta đã im-lặng cả trong một thời-gian lâu,  
 Vì vậy các người không sợ Ta?  
 12Ta sẽ tuyên-bố sự công-chính của các người và các  
 việc làm của các người,  
 Nhưng chúng sẽ không có lợi cho các người.  
 13“Khi các người kêu la, hãy để đám *hình-tượng* của  
 các người giải-thoát các người.  
 Nhưng gió sẽ đùa hết chúng đi,  
 Và một hơi thở sẽ cắt *chúng đi mất*.  
 Song kẻ ẩn-náu nơi Ta sẽ thừa-hưởng đất này,  
 Và sẽ chiếm-hữu núi thánh của Ta.”  
 14Và có người nói:  
 “Hãy đắp lên, đắp lên, hãy dọn đường đi,  
 Hãy dẹp *mọi* chướng-ngại khỏi đường của dân Ta.”  
 15Vì Đấng sống đời đời, có danh là Thánh phán như  
 vậy,  
 “Ta ngự một chỗ cao và thánh,

<sup>1</sup>của Y-sơ-ra-ên



Và với người có linh hồi-hận và khiêm-tốn  
 Để làm sống lại linh của kẻ khiêm-tốn  
 Và làm sống lại tâm của kẻ hồi-hận.  
 16“Vì Ta sẽ không tranh cạnh mãi mãi,  
 Ta cũng sẽ không luôn luôn giận;  
 Vì linh dần-dần trở nên yếu-ớt trước mặt Ta,  
 Và hơi-thở của những kẻ mà Ta đã làm nên.  
 17“Bởi vì sự độc-ác của lợi bất-công của hần, Ta đã  
 giận và đánh hần;  
 Ta đã ăn *mật Ta* và giận,  
 Và nó đã cứ quay đi, theo đường-lối của tâm nó.  
 18“Ta đã thấy đường-lối của nó, nhưng Ta sẽ chữa nó  
 lành;  
 Ta sẽ dẫn nó và hồi-phục sự an-ủi cho nó và cho các  
 kẻ khóc-than của nó.  
 19Tạo ra sự ca-tụng của các môi.  
 Bình-an, bình-an cho kẻ ở xa và cho kẻ ở gần,”  
*Đức GIA-VÊ* phán, “và Ta sẽ chữa nó lành.”  
 20Nhưng những kẻ ác giống như biển động,  
 Vì *biển động* không thể yên-lặng,  
 Và nước của nó tung rác-rưởi và bùn lên.  
 21“Chẳng có một sự bình-an nào cả,” *Đức Chúa*  
 TRỜI của ta phán, “cho những kẻ ác.”

*Giữ việc kiêng ăn (58.1-58.12)*

**58**<sup>1</sup>“Hãy kêu to, đừng nén lại;  
 Hãy lên tiếng của người như kèn trom-bét,  
 Và tuyên-bố cùng dân Ta sự vi-phạm của họ,  
 Và cùng nhà Gia-cốp các tội của họ.  
 2“Tuy nhiên họ tìm kiếm Ta hằng ngày, và thích biết  
 các đường-lối của Ta,  
 Như một nước, là nước đã hoàn tất công-chính,  
 Và đã chẳng bỏ giới-luật của *Đức Chúa* TRỜI của họ.  
 Họ hỏi xin Ta các quyết-định công-bình,  
 Họ vui-thích trong sự gần gũi *Đức Chúa* TRỜI.  
 3“Sao chúng con đã kiêng-ăn và Chúa chẳng thấy?  
 Chúng con đã tự hạ mình mà Chúa không biết?”  
 Nay, vào ngày người kiêng-ăn, người tìm được điều  
 người ao-ước,  
 Và ép buộc mọi công-nhân của người.  
 4“Này, các người kiêng-ăn vì tranh cạnh và xung-đột  
 và để đánh với cái nắm tay độc-ác.  
 Các người chẳng kiêng-ăn như hôm nay để khiến  
 tiếng của người được nghe trên cao.  
 5“Có phải nó là sự kiêng-ăn do Ta chọn, một ngày  
 cho một người tự hạ mình chẳng?  
 Có phải nó để một người cúi đầu như một cây sậy,  
 Và để trái vải gai và tro ra làm giường chẳng?  
 Người sẽ gọi đây là kiêng-ăn, thậm-chí là một ngày  
 chấp-nhận được cho *Đức GIA-VÊ* ư?  
 6“Phải chẳng nó là sự kiêng-ăn mà Ta chọn,  
 Để nói lòng gông-cùm của sự độc-ác,  
 Để mở những nẹp của cái ách,  
 Và để thả kẻ bị áp-bức đi,  
 Và bẻ gãy mọi ách?  
 7“Phải chẳng nó để chia bánh người với kẻ đói,  
 Và đem kẻ nghèo không nhà ở vào trong nhà;  
 Khi người thấy kẻ trần-trụi, để mặc cho nó;  
 Và chẳng ân mình tránh kẻ cột-nhục của người sao?  
 8“Rồi ánh-sáng sẽ hừng lên như rạng đông,  
 Sự bình-phục của người sẽ chóng xảy ra;  
 Và sự công-chính của người sẽ đi trước người;

Vinh-quang của *Đức GIA-VÊ* sẽ canh-phòng phía sau  
 của người.

9“Đoạn người sẽ gọi, và *Đức GIA-VÊ* sẽ trả lời;  
 Người sẽ khóc, và Ngài sẽ nói: ‘Có Ta đây.’  
 Nếu người bỏ cái ách khỏi giữa người,  
 Bỏ việc chỉ tay, và nói điều độc-ác,  
 10Và nếu người trao mình cho kẻ đói,  
 Và thỏa-mãn hồn của kẻ bị nạn,  
 Thì ánh-sáng của người sẽ trở dậy trong tối-tăm,  
 Và sự ù rù của người sẽ như ban trưa.  
 11“Và *Đức GIA-VÊ* sẽ liên-tục dẫn-dắt người  
 Và thỏa-mãn hồn người ở các chỗ bị cháy sém,  
 Và ban sức-lực cho xương xóc của người;  
 Và người sẽ như cái vườn được tưới nước,  
 Và như con suối không cạn nước.  
 12“Và những kẻ từ giữa các người sẽ xây lại các nơi  
 đổ-nát thuở xưa;  
 Người sẽ lập lại các nền cũ lâu đời;  
 Và người sẽ được gọi là kẻ tu-bổ lỗ thủng,  
 Kẻ tu-bổ phó-phường để ở.”

*Giữ ngày Ngưng-nghi (58.13-58.14)*

13“Nếu bởi cơ ngày Ngưng-nghi, người quay bàn  
 chân của người  
 Không làm việc người thích trong ngày thánh của Ta,  
 Và gọi ngày Ngưng-nghi là điều vui-thích, ngày  
 thánh của *Đức GIA-VÊ* đáng tôn,  
 Và tôn-trọng nó, ngừng các đường-lối của người,  
 Tránh việc tìm kiếm điều người vui-thích,  
 Và không nói theo người muốn,  
 14Thì người sẽ lấy làm vui-thích trong *Đức GIA-VÊ*,  
 Và Ta sẽ khiến người cỡi trên các nơi cao của trái đất;  
 Ta sẽ nuôi người với di-sản của Gia-cốp tổ-phụ của  
 người,  
 Vì miệng của *Đức GIA-VÊ* đã phán.”

*Cảnh cáo đừng phạm tội (59.1-59.21)*

**59**<sup>1</sup>Này, tay *Đức GIA-VÊ* không ngắn  
 Đến nỗi nó không thể cứu;  
 Tai Ngài cũng chẳng nặng  
 Đến nỗi nó không thể nghe.  
 2Song các điều độc-ác của các người đã làm sự phân-  
 cách giữa các người và *Đức Chúa* TRỜI các người,  
 Và tội các người đã che-khuất mặt *Ngài* khỏi các  
 người, đến nỗi Ngài chẳng nghe.  
 3Vì bàn tay của các người ô-úế bởi máu  
 Và những ngón tay của các người với sự độc-ác;  
 Môi của các người đã nói lời nói giả-dối,  
 Lưỡi của các người lầm-bầm điều độc-ác.  
 4Chẳng ai thừa-kiện một cách công-chính, và chẳng  
 ai biện-hộ trong lẽ-thật.  
 Chúng tin ở sự lâm-lẫn, và nói lời dối;  
 Chúng cur-mang trò tình-quái và sinh ra tội-lỗi.  
 5Chúng ấp trứng của rắn hổ-mang và dệt mạng nhện;  
 Kẻ mà ăn trứng của chúng chết,  
 Và từ thứ bị nghiền-nát một con rắn chui ra.  
 Chúng cũng sẽ chẳng phủ mình bằng các việc làm  
 của chúng;  
 Việc làm của chúng là các việc độc-ác,  
 Và hành-động bạo-lực ở trong các lòng bàn tay của  
 chúng.  
 7Bàn chân của chúng chạy đến điều ác,

Chúng nôn-nả làm đổ máu vô-tội;  
 Ý nghĩ của chúng là ý nghĩ độc-ác;  
 Sự tàn-phá và hủy-diệt ở trên các đường cái của chúng.  
 8 Chúng không biết con đường bình-an,  
 Và chẳng có công-lý trong các vết chân của chúng;  
 Chúng đã làm các lối đi của chúng quanh-co;  
 Hễ ai giẫm trên chúng thì chẳng biết bình-an.  
 9 Bởi vậy, công-lý cách xa chúng con,  
 Sự công-chính không bắt kịp chúng con;  
 Chúng con mong sự sáng, nhưng kìa, tối-tăm;  
 Sáng-láng, nhưng chúng con bước đi trong u-ám.  
 10 Chúng con mò dục theo tường như người mù,  
 Chúng con dò-dẫm như những kẻ không có mắt;  
 Chúng con sậy chân giữa trưa như khi chạng-vạng.  
 Giữa các kẻ mạnh, chúng con như người chết.  
 11 Tất cả chúng con cầu-nhầu như con gấu,  
 Và rên-ri buồn-bã như những con bò-câu;  
 Chúng con mong công-lý, nhưng chẳng có gì cả,  
 Sự cứu-rỗi, *nhưng* nó ở xa cách chúng con.  
 12 Vì các vi-phạm của chúng con bị tăng thêm trước mặt Chúa,  
 Và tội-lỗi của chúng con trả lời nghịch lại chúng con;  
 Vì các vi-phạm của chúng con ở với chúng con,  
 Và chúng con biết các điều độc-ác của chúng con:  
 13 Vi-phạm và phủ-nhận Đức GIA-VÊ,  
 Và quay đi khỏi Đức Chúa TRỜI của mình,  
 Nói sự áp-bức và nổi-loạn,  
 Cưu-mang và thốt ra từ tâm các lời dối.  
 14 Và công-lý bị quay lui lại,  
 Và công-chính đứng đàng xa;  
 Vì lẽ thật sậy chân trong đường-phổ,  
 Và ngay-thẳng không thể đi vào.  
 15 Phải, đang thiếu lẽ thật;  
 Và kẻ quay khỏi điều ác làm mình thành một con mồi.  
 Bây giờ Đức GIA-VÊ đã thấy,  
 Và trong cái nhìn của Ngài ấy là khó chịu vì chẳng có công-lý.  
 16 Và Ngài đã thấy rằng chẳng có một ai,  
 Và đã kinh-ngạc rằng chẳng có ai đã cầu thay;  
 Rồi chính tay Ngài đã đem sự cứu-rỗi đến cùng Ngài;  
 Và sự công-chính của Ngài đã ủng-hộ Ngài.  
 17 Và Ngài đã mặc sự công-chính như một tấm giáp che ngực,  
 Và mũ của sự cứu-rỗi trên đầu Ngài;  
 Và Ngài mặc vào y-phục báo-thù làm quần-áo,  
 Và quần mình với sự sốt-sắng như cái áo tơi.  
 18 Theo sự thương-phạt, thế là Ngài sẽ báo-trả,  
 Con thịnh-nộ cho những kẻ đối-địch với Ngài, sự  
 thường-phạt cho các kẻ thù của Ngài;  
 Cho các vùng duyên hải Ngài sẽ báo-trả.  
 19 Vì vậy chúng sẽ kính-sợ danh của Đức GIA-VÊ từ  
 phương tây  
 Và vinh-quang của Ngài từ nơi mặt trời mọc,  
 Vì Ngài sẽ đến như dòng suối chảy ào-ào,  
 Mà gió của Đức GIA-VÊ lèo lái.  
 20 Và một Đấng Cứu-chuộc sẽ đến cùng Si-ôn,  
 Và đến với những kẻ tránh khỏi vi-phạm trong Gia-cốp," Đức GIA-VÊ tuyên-bố.

21 "Và về phần Ta, đây là giao-ước của Ta với họ," Đức

GIA-VÊ phán: "Linh Ta ở trên người, và các lời mà Ta đã đặt trong miệng của người sẽ không lìa khỏi miệng người, cũng sẽ không khỏi miệng của dòng-giống người, cũng sẽ không khỏi miệng của con cái của dòng-giống người," Đức GIA-VÊ phán, "từ bây giờ và mãi mãi."

### 3. Vương-quốc tương-lai (60.1-66.24)

Các lời hứa về sự vinh-quang cho dân Đức Chúa TRỜI (60.1-60.22)

**60**<sup>1</sup> Hãy dậy lên, hãy tỏa sáng; vì sự sáng của người đã đến,  
 Và vinh-quang của Đức GIA-VÊ đã nổi lên trên người,  
 2 Vì này, sự tối-tăm sẽ bao-phủ trái đất,  
 Và sự cực tối sẽ bao-phủ các dân;  
 Nhưng Đức GIA-VÊ sẽ nổi lên trên người,  
 Và vinh-quang của Ngài sẽ xuất-hiện trên người.  
 3 "Và các dân sẽ đến cùng sự sáng của người,  
 Và các vua đến cùng sự chói-sáng của việc trở lên của người.  
 4 "Hãy ngược mắt của người lên chung quanh, và xem;  
 Tất cả họ cùng nhau tụ-hợp, họ đến cùng người.  
 Những đứa con trai của người sẽ đến từ xa,  
 Và các đứa con gái của người sẽ được ẵm trong tay.  
 5 "Lúc đó người sẽ thấy và rạng-rỡ,  
 Tâm người sẽ rung-động và vui-mừng;  
 Bởi vì sự dư-dật của biển sẽ được quay đến người,  
 Tài sản các quốc-gia sẽ đến cùng người.  
 6 "Nhiều lạc-đà sẽ bao phủ người,  
 Các lạc-đà tơ ở Ma-đi-an và Ê-pha;  
 Tất cả những kẻ ở Sê-ba sẽ đến;  
 Họ sẽ đem vàng và trầm-hương đến,  
 Và sẽ mang tin lành có các lời ca-tụng Đức GIA-VÊ.  
 7 "Tất cả các bầy của Kê-đa sẽ được gom lại cùng người,  
 Các chiến đực xứ Nê-ba-giốt sẽ hầu-việc người;  
 Chúng sẽ được chấp-nhận đi lên trên bàn-thờ của Ta,  
 Và Ta sẽ làm vinh-quang cái đền vinh-quang của Ta.  
 8 "Những kẻ bay như mây này là ai,  
 Và như những con bò-câu bay đến khung của chúng?  
 9 "Chắc-chắn các vùng duyên hải sẽ chờ Ta;  
 Những con tàu Ta-rê-si sẽ đến trước tiên,  
 Để đem đến các con trai người của từ xa,  
 Bạc của chúng và vàng của chúng với chúng,  
 Vì danh GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của người,  
 Và vì Đấng Thánh của Y-so-ra-ên, bởi vì Ngài đã làm đẹp người."  
 10 "Và các người ngoại-quốc sẽ xây các vách tường của người,  
 Và những vua của chúng sẽ hầu-việc người;  
 Vì trong con thịnh-nộ của Ta, Ta đã đánh người,  
 Và trong ân-huệ của Ta, Ta đã có lòng thương-xót người.  
 11 "Và những công của người sẽ được mở liên-tục;  
 Chúng sẽ không bị đóng cả ngày lẫn đêm,  
 Để họ có thể đem cho người tài-sản của các nước,  
 Với các vua của chúng bị dẫn trong đoàn.  
 12 "Vì đất nước và vương-quốc không hầu-việc người sẽ diệt-vong,  
 Và các quốc-gia ấy sẽ hoàn-toàn bị đổ-nát.

13<sup>a</sup>Vinh-quang của Li-ban sẽ đến cùng ngươi,  
Cây đỗ-tùng, cây hoàng-dương, và cây trắc-bá với  
nhau,  
Làm đẹp chỗ có nơi thánh của Ta,  
Và Ta sẽ khiến chỗ có chân Ta vinh-quang.

14<sup>a</sup>Các con trai những kẻ đã giáng họa cho ngươi sẽ  
đến bái ngươi,  
Và mọi kẻ đã khinh-dê ngươi sẽ tự cúi-lạy nơi gót  
chân ngươi;  
Và chúng sẽ gọi ngươi là thành của ĐỨC GIA-VÊ,  
Si-ôn của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên.

15<sup>a</sup>Xét vì ngươi đã bị bỏ rơi và bị ghét,  
Chẳng có một người nào đi qua,  
Ta sẽ làm cho ngươi thành một sự hãnh-diện đời đời,  
Một niềm vui từ thế-hệ này sang thế-hệ kia.

16<sup>a</sup>Ngươi cũng sẽ hút sữa các quốc-gia,  
Và sẽ bú cái vú của những ông vua;  
Lúc đó ngươi sẽ biết rằng Ta, GIA-VÊ, là Cứu Chúa  
của ngươi,  
Đấng Cứu-chuộc ngươi, Đấng Toàn-năng của Gia-  
cốp.

17<sup>a</sup>Thay vì đồng, Ta sẽ đem đến vàng,  
Và thay vì sắt, Ta sẽ đem đến bạc,  
Và thay vì gỗ, đồng,  
Và thay vì đá, sắt.  
Và Ta sẽ khiến bình an thành các người quân-lý  
ngươi,

Và sự công-chính, các giám-thị của ngươi.  
18<sup>a</sup>Bạo-lực sẽ không còn được nghe trong xứ của  
ngươi nữa,  
Sự tàn-phá hay sự hủy-diệt bên trong các biên-giới  
ngươi cũng vậy;

Song ngươi sẽ gọi các vách tường của ngươi là sự  
cứu-rỗi, và các công của ngươi là sự ca-ngợi.

19<sup>a</sup>Ngươi sẽ chẳng còn có mặt trời ban ánh-sáng cho  
ban ngày,  
Mặt trăng cũng sẽ chẳng còn cho ngươi sự sáng-chói  
làm ánh-sáng;

Song ngươi sẽ có GIA-VÊ làm ánh-sáng đời đời,  
Và ĐỨC CHÚA TRỜI ngươi là vinh-quang của ngươi.

20<sup>a</sup>Mặt trời của ngươi sẽ không còn lặn nữa,  
Mặt trăng của ngươi cũng sẽ không còn mờ;  
Vì ngươi sẽ có GIA-VÊ làm ánh-sáng đời đời,  
Và các ngày than-khóc của ngươi sẽ chấm dứt.

21<sup>a</sup>Lúc đó tất cả dân của ngươi sẽ là công-chính;  
Chúng sẽ chiếm-hữu xứ này mãi mãi,  
Cái nhánh của việc gieo-trồng của Ta,  
Việc làm của những bàn tay Ta,  
Để Ta có thể được vinh-quang.

22<sup>a</sup>Kẻ bé nhất sẽ trở nên một thị-tộc,  
Và kẻ kém nhất, một dân phi-thường.  
Ta, GIA-VÊ, sẽ thúc nó nhanh trong thời-kỳ của nó.”

*Tin lành cho những kẻ đau-khổ (61.1-61.11)*

**61**<sup>1</sup>Linh của Chúa GIA-VÊ ở trên ta,  
Bởi vì ĐỨC GIA-VÊ đã xúc-dầu cho ta,  
Để đem tin lành cho những kẻ bị nạn;  
Ngài đã sai ta bằng bó các kẻ đau lòng,  
Để công-bổ tự-do cho những kẻ bị giam-cầm,  
Và tháo mở ra cho những kẻ bị trói;  
2<sup>Đ</sup>Để công-bổ năm ban ơn của ĐỨC GIA-VÊ,  
Và ngày báo-thù của ĐỨC CHÚA TRỜI chúng ta;

Để an-ùi mọi kẻ than-khóc,  
3<sup>Đ</sup>Để ban cho những kẻ than-khóc tại Si-ôn,  
Cho họ vòng hoa thay vì tro-bụi,  
Dầu vui-mừng thay vì than-khóc,  
Áo choàng ca-ngợi thay vì linh nhút nhát.  
Thế là họ sẽ được gọi là những cây sồi công-chính,  
Việc gieo-trồng của ĐỨC GIA-VÊ, để Ngài có thể  
được vinh-quang.

4<sup>Đ</sup>Đoạn họ sẽ xây lại các nơi đổ-nát đời xưa,  
Họ sẽ dựng lên các nơi tàn phá cũ,  
Và họ sẽ sửa-chữa các thành-thị bị phá-hủy,  
Các sự tan-hoang của nhiều thế-hệ.

5<sup>V</sup>Và các người lạ sẽ đứng chặn và cho các bầy chiên  
của các người ăn cỏ,  
Và những con trai người ngoại-quốc sẽ là nông gia  
của các người và kẻ trông nho của các người.

6<sup>S</sup>Song các người sẽ được gọi là các thầy tế-lễ của  
ĐỨC GIA-VÊ,  
Các người sẽ được nói đến như các kẻ hầu của ĐỨC  
CHÚA TRỜI chúng ta.

Các người sẽ ăn tài-sản của các quốc-gia,  
Và trong sự giàu-có của họ, các người sẽ khoe-  
khoang,

7<sup>T</sup>Thay vì bị xấu-hổ, các người sẽ có phần gấp đôi,  
Và thay vì bị nhục, chúng sẽ reo-hò vui-vẻ về phần-  
chia của chúng.

Bởi vậy chúng sẽ có phần-chia gấp đôi trong xứ của  
chúng,  
Niềm vui đời đời sẽ là của chúng.

8<sup>V</sup>Vì Ta, GIA-VÊ, ưa công-lý, Ta ghét sự trộm-cướp  
trong cửa-lễ thiêu;  
Và Ta sẽ thành-tín cho chúng sự thưởng-phạt của  
chúng,

Và Ta sẽ lập một giao-ước đời đời với chúng.

9<sup>R</sup>Rồi con cháu của chúng sẽ được biết đến trong các  
quốc-gia,  
Và con cháu của chúng trong các dân-tộc.

Mọi kẻ thấy chúng sẽ nhận-biết chúng  
Bởi vì chúng là con cháu mà GIA-VÊ đã ban phước.

10<sup>T</sup>Ta sẽ rất mừng-rỡ trong ĐỨC GIA-VÊ,  
Hồn ta sẽ hớn-hờ trong ĐỨC CHÚA TRỜI của ta;  
Vì Ngài đã mặc cho ta y-phục cứu-rỗi,  
Ngài đã quấn ta bằng cái áo choàng công-chính,  
Như một chàng rể diện chàng bằng một vòng hoa,  
Và như một cô dâu trang-điểm nàng bằng đồ nữ-trang  
của nàng.

11<sup>V</sup>Vì như trái đất nảy ra những chồi của nó,  
Và như cái vườn khiến cho những thứ được gieo  
trong vườn mọc lên,  
Thế là Chúa GIA-VÊ sẽ khiến cho sự công-chính và  
ca-ngợi

Phát ra trước mặt mọi dân-tộc.

*Ê-sai cầu-nguyện cho Giê-ru-sa-lem (62.1-62.12)*

**62**<sup>1</sup>Vì có Si-ôn, ta sẽ không giữ im-lặng,  
Và vì có Giê-ru-sa-lem, ta sẽ không giữ yên-  
lặng,  
Cho đến khi sự công-chính của nó đi tới như sự sáng-  
chói,  
Và sự cứu-rỗi của nó như cây đuốc đang cháy.  
2<sup>V</sup>Và các dân-tộc sẽ thấy sự công-chính của ngươi,  
Và tất cả các vua, vinh-quang của ngươi;

Và người sẽ được gọi bởi một tên mới,  
Mà miệng của Đức GIA-VÊ sẽ đặt.

<sup>3</sup>Người cũng sẽ là một cái mào đẹp trong tay Đức GIA-VÊ,  
Và một vương-miền trong tay Đức Chúa TRỜI của người.

<sup>4</sup>Người sẽ không còn bị nói là “Đồ bị bỏ rơi” nữa,  
Xứ người cũng sẽ không còn nói bị là “Tan-hoang”;  
Nhưng người sẽ được gọi là “Sự vui-thích của Ta ở trong nó,”

Và xứ của người “Có chồng”;  
Vì Đức GIA-VÊ vui-thích trong người,  
Và xứ của người sẽ được gả cho Ngài.

<sup>5</sup>Vì như một người trai trẻ cưới một nữ đồng-trinh,  
Cũng vậy những con trai của người sẽ cưới người;  
Và như chàng rể mừng-rỡ vì cô dâu,  
Cũng vậy Đức Chúa TRỜI sẽ mừng-rỡ vì người.

<sup>6</sup>Trên các vách của người, ôi Giê-ru-sa-lem, ta đã chỉ-  
định các người canh-gác;  
Mọi ngày và mọi đêm chúng sẽ không bao giờ im-  
lặng.

Các người, những kẻ nhắc-nhở Đức GIA-VÊ, chớ  
nghĩ-ngợi;

<sup>7</sup>Và chớ cho Ngài nghĩ-ngợi cho đến khi Ngài thiết-  
lập

Và khiến cho Giê-ru-sa-lem thành sự ca-ngợi trong  
trái đất.

<sup>8</sup>Đức GIA-VÊ đã thề bởi tay hữu Ngài và bởi cánh  
tay mạnh-mẽ của Ngài:

“Ta sẽ không bao giờ ban thóc-lúa của người làm  
thức ăn cho các kẻ thù của người;  
Con trai của các người lạ cũng sẽ không uống rượu  
nhỏ mới của người, mà người đã nhọc công làm

<sup>9</sup>Song những kẻ thu-hoạch nó sẽ ăn nó, và ca-tụng  
Đức GIA-VÊ;  
Và những kẻ thu-hoạch nó sẽ uống nó trong các sân  
của nơi thánh Ta.”

<sup>10</sup>Hãy đi qua, đi qua các cổng đi;

Hãy dẹp đường cho dân ấy;

Hãy xây, xây con đường cái lên đi;

Hãy dời các hòn đá, hãy dựng cờ trên các dân-tộc.

<sup>11</sup>Này, Đức GIA-VÊ đã công-bố cho tới đầu-cùng  
trái đất,

Hãy nói với con gái của Si-ôn: “Trông kìa, sự cứu-rỗi  
của người đến;

Này, phần-thương của Ngài ở cùng Ngài, và sự  
thương-phạt của Ngài ở trước mặt Ngài.”

<sup>12</sup>Và chúng sẽ gọi họ: “Dân thánh ấy,  
Dân được chuộc của Đức GIA-VÊ”;

Và người sẽ được gọi: “Đã được tìm thấy, một thành  
không bị bỏ rơi.”

*Đức Chúa TRỜI báo-thù các quốc-gia (63.1-63.6)*

**63**<sup>1</sup>Đấng đến từ Ê-dôm này là ai,  
Với y-phục có màu sắc rực rỡ từ Bốt-ra,  
Đấng này oai-nghi trong trang-phục của Ngài,  
Bước đi đều trong sự vĩ-đại của sức mạnh của Ngài?  
“Chính Ta là Đấng nói trong sự công-chính, quyền-  
năng để cứu.”

<sup>2</sup>Cớ sao trang-phục Chúa màu đỏ,

Và y-phục của Chúa như người giẫm chân trong bàn  
ép rượu nho?

<sup>3</sup>“Ta đã giẫm lên máng rượu nho một mình  
Và từ các dân-tộc đó đã chẳng có một người nào với  
Ta.

Ta cũng đã giẫm lên chúng trong cơn giận của Ta,  
Đã đập chúng trong cơn thịnh-nộ của Ta;  
Máu tươi của chúng bị vấy ra trên y-phục của Ta,  
Và Ta đã làm ô-úế tất cả y-phục của Ta.

<sup>4</sup>Vì ngày báo-thù đã ở trong tâm của Ta,  
Và năm cứu-chuộc của Ta đã đến.

<sup>5</sup>Ta đã nhìn, và đã chẳng có người nào để giúp,  
Ta đã lấy làm lạ, và chẳng có kẻ nào ủng-hộ;  
Vì vậy chính cánh tay Ta đã đem sự cứu-rỗi tới Ta;  
Và cơn thịnh-nộ của Ta đã ủng-hộ Ta.

<sup>6</sup>Ta đã giày-đạp các dân trong cơn giận của Ta,  
Đã khiến chúng say trong cơn thịnh-nộ của Ta,  
Và Ta đã đổ máu tươi chúng ra trên trái đất.”

*Khoan-dung xưa của Đức Chúa TRỜI (63.7-63.14)*

<sup>7</sup>Ta sẽ nói về các sự ân-cần thương-yêu của Đức  
GIA-VÊ, các sự ca-tụng Đức GIA-VÊ,  
Theo mọi sự Đức GIA-VÊ đã ban cho chúng ta,  
Và sự tốt lành vĩ-đại cho nhà Y-sơ-ra-ên,  
Mà Ngài đã ban cho họ theo sự thương-xót của Ngài,  
Và theo sự ân-cần thương-yêu vô bờ bến của Ngài.

<sup>8</sup>Vì Ngài đã phán: “Chắc chắn chúng là dân của Ta,  
Con trai sẽ không cư-xử dối-trá.”

Thế là Ngài đã trở thành Cứu Chúa của họ.

<sup>9</sup>Trong mọi tai họa của họ, Ngài cũng đã bị họa,  
Và vị thiên-sứ trong sự hiện diện của Ngài đã cứu họ;  
Trong tình yêu của Ngài và trong sự khoan-dung của  
Ngài, Ngài đã chuộc họ;  
Và Ngài đã nâng họ, và đã mang họ suốt các ngày  
thuở xưa.

<sup>10</sup>Nhưng họ đã nổi-loạn

Và đã làm đau-lòng Thánh-Linh của Ngài;  
Bởi vậy, Ngài đã chuyển mình thành kẻ thù của họ,  
Ngài đã đánh lại họ.

<sup>11</sup>Rồi dân Ngài đã nhớ lại các ngày thuở xưa, của  
Môi-se,

Đấng đã đem họ lên ra khỏi biển với các người chân  
bầy của Ngài ở đâu?

Đấng đã đặt Thánh-Linh của Ngài giữa họ ở đâu,

<sup>12</sup>Đấng đã khiến cánh tay vinh-quang của Ngài đi nơi  
tay hữu của Môi-se,

Đấng đã rẽ nước ra trước mặt họ để làm cho chính  
Ngài một danh đời đời,

<sup>13</sup>Là Đấng đã dẫn họ qua các vực sâu?

Như ngựa trong vùng hoang-vu, họ đã chẳng sảy  
chân,

<sup>14</sup>Như gia-súc đi xuống vào thung-lũng,  
Linh của Đức GIA-VÊ đã cho họ nghĩ-ngợi.

Cũng vậy, Chúa đã dẫn-dắt dân của Chúa,  
Để làm cho chính Chúa một danh vinh-quang.

*“Chúa là Cha của chúng con” (63.15-63.20)*

<sup>15</sup>Xin nhìn xuống từ trời, xin xem từ chỗ ở thánh và  
vinh-quang của Chúa;  
Đâu là lòng sốt-sắng của Chúa và các công-việc phi-  
thường của Chúa?

Các việc kích-động của tâm Chúa và lòng thương-xót  
của Chúa hướng về con bị cản trở.

<sup>16</sup>Vì Chúa là Cha của chúng con, đầu Áp-ra-ham

không biết chúng con,  
 Và Y-sơ-ra-ên không nhận chúng con.  
 Chúa, *Đức GIA-VÊ* ôi, là Cha của chúng con,  
 Đấng Cứu-chuộc của chúng con từ thuở xưa là danh  
 của Chúa.  
 17Cớ sao, ôi *Đức GIA-VÊ*, Chúa khiến chúng con đi  
 lạc khỏi các đường-lối của Chúa,  
 Và làm cứng tâm chúng con để không kinh-sợ Chúa?  
 Xin trở lại vì cơ các tội-tố của Chúa, các chi-tộc  
 thuộc về tài-sản riêng của Chúa.  
 18Dân thánh của Chúa đã có được nơi thánh của Chúa  
 trong một chỗ,  
 Các đối-thù của chúng con đã giày-đạp nó xuống.  
 19Chúng con đã trở thành *như* những kẻ mà Chúa đã  
 chẳng bao giờ cai-trị,  
*Như* những kẻ đã chẳng được gọi tên bởi danh của  
 Chúa.  
 20<sup>1</sup>Ôi! ước gì Chúa xé rách các tầng trời và giáng  
 xuống,  
 Để các ngọn núi rúng-động vì Chúa hiện diện—

*Lời cầu xin khoan-dung và giúp-đỡ (64.1-64.11)*

**64**<sup>2</sup>1Như lửa đốt cành cây gãy, *như* lửa khiến  
 nước sôi—  
 Để khiến các đối-thù của Chúa biết đến danh  
 Chúa,  
 Để các quốc-gia run-rẩy ở sự hiện diện của Chúa!  
 2Khi Chúa đã làm các việc kinh-khủng bất ngờ cho  
 chúng con,  
 Chúa đã giáng xuống, các ngọn núi đã rúng-động ở  
 sự hiện diện của Chúa.  
 3Vì từ xưa họ đã chẳng nghe cũng đã chẳng lĩnh-hội  
 bằng lỗ tai,  
 Mắt cũng đã chẳng thấy một *Đức* Chúa TRỜI nào  
 ngoài Chúa,  
 Là Đấng hành-động vì kẻ trông-đợi Ngài.  
 4Chúa gặp kẻ vui mừng trong việc làm công-chính,  
 Là kẻ nhớ Chúa trong các đường-lối của Chúa.  
 Kia, Chúa đã giận, vì chúng con đã phạm-tội,  
*Chúng con đã tiếp-tục* phạm tội một thời-gian lâu;  
 Và chúng con sẽ được cứu chẳng?  
 5Vì tất cả chúng con đã trở thành như một kẻ ô-úé,  
 Và mọi việc công-chính của chúng con như quần-áo  
 dơ-dáy;  
 Và tất cả chúng con đều héo như lá,  
 Và tội lỗi của chúng con như gió, thổi chúng con đi  
 mất.  
 6Và chẳng có người nào kêu-cầu danh Chúa,  
 Là kẻ tự động nắm chặt lấy Chúa;  
 Vì Chúa đã ẩn mặt của Chúa khỏi chúng con,  
 Và đã giao chúng con vào trong quyền-lực của tội-lỗi  
 của chúng con.  
 7Nhưng bây giờ, *Đức GIA-VÊ* ôi, Chúa là Cha của  
 chúng con,  
 Chúng con là đất sét, và Chúa là thợ gốm của chúng  
 con;  
 Và tất cả chúng con đều là việc làm của bàn tay Chúa.  
 8Xin chớ giận quá độ, ôi *Đức GIA-VÊ*,  
 Cũng xin chớ nhớ đến điều độc-ác mãi mãi;

Kia, bây giờ xin xem, tất cả chúng con là dân của  
 Chúa.  
 9Các thành-thị thánh của Chúa đều đã trở thành một  
 vùng hoang-vu,  
 Si-ôn đã trở thành một vùng hoang-vu,  
 Giê-ru-sa-lem một nơi tan-hoang.  
 10Đền thánh và đẹp-đẽ của chúng con,  
 Nơi các tổ-phụ của chúng con đã ca-tụng Chúa,  
 Đã bị lửa đốt cháy rồi;  
 Và mọi đồ quý giá của chúng con đã thành phế-tích.  
 11Chúa sẽ kiểm-chế Chúa ở các sự việc này hay sao,  
 ôi *Đức GIA-VÊ*?  
 Chúa sẽ cứ im-lặng và giáng họa cho chúng con quá  
 chừng hay sao?

*Sự phán-xét của Đức Chúa TRỜI là công-chính (65.1-65.16)*

**65**<sup>1</sup>1“Ta đã cho phép Ta để những kẻ đã chẳng xin  
 Ta tìm kiếm Ta;  
 Ta đã cho phép Ta để những kẻ đã chẳng tìm  
 kiếm Ta tìm được Ta.  
 Ta đã nói: ‘Ta đây, Ta đây,’  
 Cùng một đất nước đã chẳng kêu-cầu danh Ta.  
 2Ta đã giang các bàn tay của Ta ra suốt ngày cho một  
 dân phân-loạn,  
 Là dân bước đi *trong* đường-lối không tốt, theo các  
 tư-tưởng riêng của chúng,  
 3Một dân liên-tục chọc giận Ta tận mặt Ta,  
 Dâng tế-vật trong các vườn và đốt hương trên gạch;  
 4Dân ngồi giữa các mộ, và nghỉ đêm tại các chỗ bí-  
 mật;  
 Là dân ăn thịt heo,  
 Và nước xúp của thịt ô-úé ở *trong* các nồi của chúng.  
 5Là dân nói: ‘Hãy đứng riêng ra, đừng đến gần ta,  
 Vì ta thánh hơn người!’  
 Bọn này là khói trong mũi của Ta,  
 Một đám lửa cháy suốt ngày.  
 6Này, nó được ghi-chép trước mặt Ta,  
 Ta sẽ không giữ im-lặng, nhưng Ta sẽ báo-trả;  
 Thậm-chí Ta sẽ báo-trả vào trong ngực của chúng,  
 7Cả những tội riêng của chúng lẫn những tội của tổ-  
 phụ của chúng,” *Đức GIA-VÊ* phán.  
 “Bởi vì chúng đã đốt hương trên núi,  
 Và đã khinh-bi Ta trên đồi,  
 Bởi vậy Ta sẽ đo-lường công-việc trước đây của  
 chúng vào trong ngực của chúng.”  
 8*Đức GIA-VÊ* phán như vậy:  
 “Khi rượu nho mới được tìm thấy trong chùm nho,  
 Và người ta nói: ‘Đừng hủy-diệt nó, vì có phước  
 trong nó,’  
 Thế là Ta sẽ hành-động vì cơ các tội-tố của Ta  
 Để không hủy-diệt tất cả chúng.  
 9“Và Ta sẽ đem con cháu ra từ Gia-cốp,  
 Và một kẻ kẻ-tự các ngọn núi của Ta từ Giu-đa;  
 Tức là những kẻ được chọn của Ta sẽ thừa-hưởng nó,  
 Và các tội-tố của Ta sẽ ở đó.  
 10“Và Sa-rôn sẽ là đồng cỏ cho các bầy,  
 Và thung-lũng A-cô là một chỗ nghỉ-ngoi cho các bầy  
 bò,  
 Vì dân Ta tìm kiếm Ta.  
 11“Nhưng các người những kẻ bỏ rơi GIA-VÊ,  
 Quên núi thánh của Ta,

<sup>1</sup>Các bản Thánh Kinh khác đoạn 64.1

<sup>2</sup>Các bản Thánh Kinh khác đoạn 64.2

Đặt bàn cho Vận May,  
Và đồ đầy *các chén* với rượu nho trộn cho Định-mạng.

12Ta sẽ định các người cho thanh gươm,  
Và tất cả các người sẽ cúi xuống cho sự tàn-sát ấy.  
Bởi vì Ta đã gọi, nhưng các người đã chẳng trả lời,  
Ta đã nói, nhưng các người đã chẳng nghe.  
Và các người đã làm điều ác trong cái nhìn của Ta,  
Và đã chọn điều mà Ta đã chẳng ưa-thích.”

13Bởi vậy, Chúa GIA-VÊ phán như vậy:  
“Này, các tôi-tớ Ta sẽ ăn, nhưng các người sẽ đói.  
Này, các tôi-tớ Ta sẽ uống, nhưng các người sẽ khát.  
Này, các tôi-tớ Ta sẽ vui mừng, nhưng các người sẽ bị nhục.

14Này, các tôi-tớ Ta sẽ reo-hò vui-vẻ với một tâm vui mừng,  
Nhưng các người sẽ kêu gào với một tâm nặng-nề,  
Và các người sẽ than-khóc với một linh tan-vỡ.

15“Và người sẽ để lại tên của người làm tiếng rủa-sả cho những kẻ được chọn của Ta.

Và Chúa GIA-VÊ sẽ tàn-sát các người.  
Nhưng các tôi-tớ Ta sẽ được gọi bằng một tên khác.

16“Bởi vì kẻ được phước trên trái đất  
Sẽ được phước bởi *Đức* Chúa TRỜI của lẽ thật;  
Và kẻ thù trên trái đất  
Sẽ thù bởi *Đức* Chúa TRỜI của lẽ thật;  
Bởi vì các điều lo-phiền trước được quên đi,  
Và bởi vì chúng được giấu khỏi cái nhìn của Ta!”

*Các tầng trời mới và một trái đất mới (65.17-65.25)*

17“Vì này, Ta sáng-tạo các tầng trời mới và một trái đất mới;  
Và các việc trước sẽ không được nhớ đến hay đến trong lòng.

18“Nhưng hãy vui-vẻ và mừng-rỡ mãi mãi trong cái Ta sáng-tạo;

Vì này, Ta dựng nên Giê-ru-sa-lem để mừng-rỡ,  
Và dân của nó *cho* niềm vui.

19“Ta cũng sẽ mừng-rỡ trong Giê-ru-sa-lem, và vui trong dân Ta;

Và trong nó sẽ không còn nghe  
Tiếng khóc-lóc và tiếng kêu-la.

20“Trong nó sẽ không còn có một đứa con nít *chỉ sống được một vài* ngày,  
Hay một ông già chẳng sống trọn các ngày của cụ;

Vì thanh-niên sẽ chết ở tuổi 100  
Và kẻ không đạt được tuổi 100

Sẽ bị xem là bị rủa-sả.

21“Và họ sẽ xây nhà và ở;

Họ cũng sẽ trồng các vườn nho và ăn trái của chúng.

22“Họ sẽ chẳng xây-cát, và kẻ khác ở,

Họ sẽ chẳng trồng, và kẻ khác ăn;

Vì như các ngày của một cây thể nào, các ngày của dân Ta *cũng sẽ thể ấy*,

Và các kẻ được chọn của Ta sẽ dùng hết sản phẩm của các bàn tay của họ.

23“Họ sẽ chẳng lao-động vô-ích,

Hay để *con cái* để bị tai-ương;

Vì họ là dòng-dõi của những người được *Đức* GIA-VÊ ban phước,

Và con cháu của họ với họ.

24“Cũng sẽ xảy ra trước khi họ kêu-cầu, Ta sẽ trả lời,

và trong khi họ còn đang nói, Ta nghe. 25Chó sói và chiên con sẽ ăn cỏ với nhau, sư-tử sẽ ăn rom như bò; và bụi-đất sẽ là thức-ăn của rắn. Chúng sẽ chẳng làm một điều ác hay tai-họa nào trong hết thảy núi thánh của Ta,” *Đức* GIA-VÊ phán.

*Trời là nơi của Đức Chúa TRỜI (66.1-66.2)*

**66**<sup>1</sup>*Đức* GIA-VÊ phán như vậy:

“Trời là nơi của Ta, và trái đất là bệ-chân Ta,  
Thế thì người có thể xây cho Ta một cái nhà ở đâu?

Và chỗ nghỉ-ngơi của Ta là đâu?

2“Vì bàn tay Ta đã làm ra tất cả các sự này,  
Mọi sự ấy đã được khởi-tự như vậy,” *Đức* GIA-VÊ phán.

Nhưng kẻ này Ta sẽ đoái đến,

Kẻ khiêm-tốn, có linh hồi-hận, và run-sợ ở lời Ta.”

*Sự giả-hình bị quở-trách (66.3-66.9)*

3“*Song* kẻ giết một con bò *như* kẻ giết một người;  
Kẻ tế một con chiên con *như* kẻ bê cỏ một con chó;

Kẻ dâng của-lễ thóc-lúa *như* kẻ dâng máu heo;

Kẻ dâng hương để tưởng-niệm *như* kẻ chúc-tụng một hình-tượng.

Khi chúng đã chọn các đường-lối của chúng,

Và hồn chúng vui thú trong các sự ghê-tởm của chúng,

4Thì Ta sẽ chọn các hình-phạt cho chúng,

Và Ta sẽ giáng trên chúng điều chúng khiếp-sợ.

Bởi vì Ta đã gọi, song chẳng ai đã trả lời;

Ta đã phán, song chúng đã chẳng lắng nghe.

Và chúng đã làm điều ác trong cái nhìn của Ta,

Và đã chọn điều mà Ta đã chẳng ưa-thích.”

5Hãy nghe lời của *Đức* GIA-VÊ, các người những kẻ run-sợ ở lời Ngài:

“Anh em các người là những kẻ ghét các người, bỏ các người vì cơ danh của Ta,

Đã nói: ‘Xin *Đức* GIA-VÊ được vinh-quang, để chúng ta thấy các người vui-vẻ.’

Nhưng chúng sẽ bị nhục-nhã.

6“Một tiếng om-sòm từ thành-thị, một tiếng từ đền-thờ,

Tiếng của *Đức* GIA-VÊ đang thi hành thưởng-phạt các kẻ thù Ngài.”

7“Trước khi nó đã đau đê, nó đã sinh-nở rồi;

Trước khi cơn đau của nó đến, nó đã sinh ra một trai.

8“Ai đã từng nghe một sự thế này? Ai đã từng thấy các sự như vậy?

Một xứ há có thể được sinh ra trong một ngày ư?

Một dân-tộc có thể được sinh ra tức thì sao?

Ngay khi Si-ôn đau đê, nó cũng đã sinh ra các con trai của nó.

9“Có phải Ta cho phép ra đời, mà không cho đê sao?” *Đức* GIA-VÊ phán.

“Hay Ta, là Đấng cho đê *lại* đóng *từ-cung* sao?”

*Đức* Chúa TRỜI của người phán.

*Niềm vui về tương-lai của Giê-ru-sa-lem (66.10-66.24)*

10“Hãy vui với Giê-ru-sa-lem và mừng-rỡ vì nó, tất cả các người là những kẻ yêu nó;

Hãy vui hết sức với nó, tất cả các người là những kẻ than-khóc vì nó,

11Đề các người bú mớm và được no nê với các vú an-  
ùi của nó,  
Đề các người bú và vui thú với cái ngực phong-phú  
của nó.”

12Vì Đức GIA-VÊ phán như vậy: “Này, Ta ban sự  
bình-an cho nó như một con sông,  
Và vinh-quang của các dân-tộc như một dòng suối  
tràn trề;  
Và các người sẽ bú mớm, các người sẽ được bông ăm  
nơi sườn và được môn-trón trên các đầu gối.

13“Như một kẻ được mẹ an-ùi thể nào, Ta sẽ an-ùi  
các người thể ấy;  
Và các người sẽ được an-ùi trong Giê-ru-sa-lem.”

14Rồi các người sẽ thấy *điều ấy*, và tâm các người sẽ  
vui-vẻ,

Và xương các người sẽ nảy-nở như cỏ non;  
Và bàn tay của Đức GIA-VÊ sẽ được các tội-tớ Ngài  
biết đến,

Nhưng Ngài sẽ tức giận các kẻ thù của Ngài.

15Vì này, Đức GIA-VÊ sẽ đến trong lửa

Và các cỗ xe của Ngài như gió lốc,

Đề biểu lộ cơn giận mãnh-liệt của Ngài,

Và sự quở-trách như lửa hừng của Ngài.

16Vì Đức GIA-VÊ sẽ thực-hiện sự phán-xét bằng lửa

Và bởi guơm của Ngài trên mọi xác-thịt,

Và sẽ có nhiều người bị Đức GIA-VÊ giết.

17“Những kẻ biệt mình ra và làm sạch mình *để đi* đến  
các vườn,

Theo sau kẻ ở giữa,

Là những kẻ ăn thịt heo, các đồ đáng gớm, và chuột,

Sẽ cùng với nhau đến sự cuối cùng,” Đức GIA-VÊ  
tuyên-bố.

18“Vì Ta biết các việc của chúng và các tư-tưởng của  
chúng; thời-diêm sẽ đến để tụ-hợp mọi quốc-gia và  
ngôn-ngữ. Và chúng sẽ đến và thấy vinh-quang của Ta.

19Ta sẽ để một dấu-hiệu ở giữa họ và sẽ sai những kẻ  
còn sống sót trong họ đến các quốc-gia: Ta-rê-si, Phút,  
Lút, Mê-siéc, Rô-sơ, Tu-banh, và Gia-van, cho đến các  
vùng ven biển xa xôi đã chẳng từng nghe danh-tiếng  
của Ta, cũng đã chẳng từng thấy vinh-quang của Ta. Và  
họ sẽ tuyên-bố vinh-quang của Ta giữa các quốc-gia.

20Đoạn họ sẽ đem tất cả anh em các người từ tất cả các  
quốc-gia làm một cửa-lễ thóc lúa dâng cho Đức GIA-  
VÊ, trên ngựa, trong các cỗ xe, trong các kiệu, trên  
những con lừa, và trên các lạc-đà, đến núi thánh Giê-ru-  
sa-lem của Ta,” Đức GIA-VÊ phán, “y như những con  
traai của Y-sơ-ra-ên đem cửa-lễ thóc-lúa của chúng trong  
đồ chứa sạch-sẽ đến đền của GIA-VÊ. 21Ta cũng sẽ  
chọn vài kẻ trong bọn họ cho làm các thầy tế-lễ và làm  
những người Lê-vi,” Đức GIA-VÊ phán.

22“Vì đúng như các tầng trời mới và trái đất mới  
Mà Ta dựng nên sẽ tồn-tại trước mặt Ta,” Đức GIA-  
VÊ tuyên-bố,

“Thì con cháu của các người và danh của các người  
cũng sẽ tồn-tại như thế.

23Và sẽ là từ lần trăng mới này đến lần trăng mới nọ

Từ ngày Ngưng-nghi này đến ngày Ngưng-nghi kia,

Tất cả loài xác-thịt sẽ đến để cúi xuống trước mặt

Ta,” Đức GIA-VÊ phán,

24“Đoạn chúng sẽ tiến tới và nhìn

Vào xác các người chết

Là những kẻ đã vi-phạm chống lại Ta.

Vì con giun của chúng sẽ không chết,  
Và đám lửa của chúng sẽ không được tắt;  
Và chúng sẽ là sự ghê-tởm cho tất cả xác-thịt.”